Erle Stanley Gardner

con vịt CHẾT CHÌM

NHẬT TÂN dịch

PERRY MASON



Con vịt chết chìm

Erle Stanley Gardner

Table of Contents

Chương 22

I

Một hôm, thư ký riêng của ông Perry Mason, cô Della Street hỏi:

- Át chủ bài tốt nhất của luật sư là gì?

Mason trả lời:

- Đó là khả năng kích thích người khác sẵn sàng thổ lộ những chuyện thầm kín của mình.

Đức tính đó, ông luật sư trứ danh đã đạt tới đỉnh cao như Della Street lại có dịp xác nhận một lần nữa trong buổi chiều này.

Người phụ nữ trẻ đang đạo bước ở hàng hiên khách sạn Palm Springs nơi hai người trọ. Nhìn qua các cửa sổ, Street có thể thấy một người đàn ông vừa kéo ghế ngồi đối diện với Mason và cô tin chắc ông khách sắp thổ lộ với luật sư một điều gì quan trọng, một câu chuyện cho tới lúc này ông ta vẫn giấu kín.

Nếu có ý một chút, chắc Mason không để lộ thái độ hờ hững cho ông khách nhận thấy. Ngồi thoải mái trong chiếc ghế bành vững chãi bọc da, cặp giò duỗi thẳng, hai bàn chân đan chéo nhau, ông hút thuốc, mắt lơ đãng nhìn ra xa. Chỉ tới khi ông khách hắng giọng chuẩn bị nói, ông mới sực nhớ và lưu ý.

- Xin ông thứ lỗi... Ông chính là luật sư Mason chứ?

- Vâng - Mason trả lời và liếc nhanh bộ lễ phục buổi tối sang trọng của người đối thoại.

Ông khách trạc bốn mươi, khuôn mặt gãy nét, trán cao, Milter quả quyết, chiếc cằm hơi nhô. Ánh mắt biểu lộ vẻ tự tin của người giàu có.

- Tôi là Witherspoon, John. L. Witherspoon. Tôi thích thú theo dõi nhiều vụ án được ông bào chữa và muốn nhờ ông chỉ dẫn trong phạm vi nghề nghiệp của ông

- Ông Witherspoon, ông ở Californie ư?

- Vâng, tôi có một trang trại khá rộng, sáu trăm mẫu nằm trong một vùng tên là Red River Valey.

- Ở đó về mùa đông thì tuyệt còn mùa hè hơi nóng.

- Vâng, nhưng nhà có gắn máy điều hòa không khí... Tôi muốn thưa chuyện với ông về con gái tôi.

- Ông cũng trọ khách sạn này ư?

- Vâng, hai bố con tôi cùng ở đây. Tôi đọc báo đăng tin ông nghỉ ở khách sạn Palm Springs ít bữa nên tôi phóng vội đến gặp ông.

- Vậy sao? Đi bằng xe hơi à?

- Vâng... Tôi không muốn để con tôi biết lý do tôi đến đây và cũng giấu cháu việc tôi hỏi ý kiến ông.

Mason thọc sâu hai tay vào túi quần trong khi cô Della Street ở ngoài hàng hiên, do quá biết rành về ông, có thể đoán trước được câu ông trả lời:

- Tôi chỉ nhận những vụ thật đặc biệt hấp dẫn. Còn chuyện tầm thường thì tôi không quan tâm đến.

- Tôi nghĩ vụ này sẽ làm ông thích thú, còn tiền thù lao sẽ...

- Chuyện thù lao sẽ bàn sau nếu vụ này thích hợp với tôi.

Thái độ không mặn mà cho lắm của Mason càng khiến Witherspoon thêm tin tưởng vào luật sư.

- Lois, con gái tôi sắp kết hôn với một thanh niên đang học năm cuối.

- Bao nhiêu tuổi?

- Con tôi hay cậu ta?

- Cả hai.

- Lois hai mươi mốt, còn cậu con trai hơn con tôi sáu tháng. Cậu ấy đặc biệt ưa thích hai môn vật lý và hóa học... một thanh niên thật thông minh. Có điều cậu ta không biết mình là ai.

- Ông muốn nói anh ta không biết bố ư?

- Cả bố lẫn mẹ. Người phụ nữ mà Marvin Adama - tên cậu ta - vẫn tưởng là mẹ mình cách đây hai tháng. Trước khi mất, bà ta có tiết lộ cho cậu ấy biết cậu bị bắt cóc từ lúc mới lên ba. Dĩ nhiên cậu ta bị cú sốc nặng.

- Hay đấy - Mason vừa nói vừa nhìn mũi giày - Thế ý kiến của con ông ra sao?

- Cháu nói...

Một giọng thiếu nữ vang lên từ chiếc ghế bành đặt quay lưng với ghế của hai người:

- Thưa ba, ba cho phép con được tự trình bày.

Witherspoon vội quay đầu lại, còn Mason hờ hững đứng lên đối diện với người vừa nói. Cô gái quỳ gối trên ghế, hai tay đặt lên thành để rơi quyển sách xuống đất.

- Thưa ba, con thề không có ý định nghe lỏm. Con đang đọc sách bỗng nghe thấy tên Marvin được nhắc tới... Có chuyện gì thế hở ba?

- Cha thấy không cần nói với con về chuyện đó... trong lúc này.

- Tại sao không? - Mason can thiệp - Xin giới thiệu đây là cô Della Street thư ký riêng của tôi. Bốn chúng ta có thể sang phòng nhỏ bên cạnh nhấm nháp vài ly và thảo luận chuyện đó một cách thoải mái. Ông Witherspoon, vụ này đối với tôi hấp dẫn đấy.

II

Lois nói:

- Xin hai vị hiểu cho, tôi đã biết yêu nhưng chưa người con trai nào tôi yêu bằng anh Marvin. Đó là điều tôi quan tâm nhất.

Witherspoon bắt bẻ:

- Cần phải xét cả gia thế và dòng dõi nữa chứ.

Lois giơ tay phác một cử chỉ như muốn phản đối lời nhận xét đó. Người ta dễ dàng nhận thấy cô thừa hưởng đức tính cương quyết và nghị lực của ông bố.

Cô nói tiếp:

- Cách đây năm năm, Marvin và mẹ, bà Sarah Adams dọn đến thành phố El Temple. Tôi quen Marvin ở trường trung học. Bà Adams bị lao và nghĩ khí hậu ở vùng này có lợi cho sức khỏe. Không có chuyện gì xay ra cho tới khi sắp mất, bà mới thú nhận với Marvin, bà cùng ông chồng Horace bắt cóc anh lúc mới lên ba để đòi tiền chuộc. Không lấy được tiền và nơi đó trở nên nguy hiểm nên hai vợ chồng trốn tránh tới miền Tây, mang theo cả Marvin và giữ lại nuôi nấng. Sau đó một năm, Horace chết. Trước khi trút hơi thở cuối cùng bà không cho Marvin biết gốc gác của anh, chỉ tiết lộ anh thuộc một gia đình giàu có và tốt bụng, bố mẹ đẻ đều chết. Marvin chỉ có thể phỏng đoán để tìm kiếm gia thế là việc bắt cóc xảy ra ở một nơi nào đó thuộc miền Đông.

- Bà Adams khai như vậy có nhà chức trách nào chứng kiến không?

- Không, không có ai cả - Witherspoon trả lời - Chỉ có Lois, Marvin và tôi biết chuyện thôi.

- Ông góa vợ ư? - Mason dò hỏi. Khi thấy Witherspoon gật đầu xác nhận, ông hỏi tiếp: - Thực ra ông cần gì ở tôi?

- Tôi muốn tìm ra ai là bố mẹ cậu ấy.

- Để làm gì? - Lois nói.

- Vì ba muốn biết Marvin là ai.

Lois chịu đựng ánh mắt của ông bố.

- Marvin cũng muốn biết điều đó. Còn con, con tuyệt đối không quan tâm, dù bố anh đi bới rác hay là một thượng nghị sĩ ở Vecmơn. Con lấy anh ấy chứ không phải lấy ai khác.

Witherspoon nghiêng mình đấu dịu nói:

- Con yêu quí, nếu đó là quan điểm của con thì. .

- Vâng, thưa ba. Và bây giờ con hẹn anh ấy đi chơi ngựa dưới trăng. Ba đừng chờ chúng con và trước hết, xin ba đừng lo ngại chuyện gì.

Lois đứng lên bắt tay Mason và nói:

- Thưa ông Mason, xin ông vui lòng thực hiện những việc ba tôi nhờ cậy ông. Việc đó không làm tôi đổi ý kiến nhưng chắc làm ba tôi vui lòng.

Cô cười với Della Street và nói:

- Tôi hy vọng ta sẽ gặp lại.

Rồi ra khỏi phòng.

Sau khi cô gái đi rồi, Witherspoon ngồi thoải mái trong ghế bành và thổ lộ những ý nghĩ thầm kín từ đáy lòng:

- Câu chuyện Sarah Adams kể thật tầm phào. Xin ông nhận ra cho, cách đây hai tháng, Lois yêu Marvin. Người mẹ nghĩ kể ra câu chuyện lâm ly trước khi chết, chắc bà sẽ mất đi lòng kính trọng và tình yêu thương của người con nhưng lại bảo đảm hạnh phúc cho con mình.

Mason cau mày và Witherspoon tiếp tục:

- Tôi đã thuê các thám tử tư điều tra. Họ đều xác nhận Marvin Adams là con đẻ của Sarah Adams và Horace Adams. Khi sinh ra, bố mẹ đều khai báo hợp lệ, hơn nữa người ta ghi nhận vào thời kỳ bà Adams kể, không có vụ bắt cóc nào mà không tìm ra

Della Street hỏi:

- Tại sao bà ấy lại dựng đứng câu chuyện như vậy?

Witherspoon cười cay đắng:

- Tôi xin nói để ông và cô rõ. Vào tháng Một năm 1936, Horace Adams bị kết tội giết người có chủ mưu và bản án tử hình được thi hành vào tháng Năm năm 1937. Sarah Adams có ảo tưởng khi kể chuyện bi thảm lúc lâm chung, bà ta có thể ngăn cản tôi đi tìm kiếm dòng dõi con bà hay ít nhất cũng làm tôi lạc hướng.

- Cậu ta không hay biết toàn bộ sự thực chứ? - Mason hỏi.

- Vâng.

- Thế còn con ông?

- Cũng vậy. Nhưng tôi không muốn con một kẻ sát nhân được nhận làm một thành viên trong gia đình. Tôi nghĩ ngay bản thân Lois cũng phải nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề khi tôi cho cháu biết sự thực.

- Vậy ông chờ đợi gì ở tôi? - Mason hỏi.

- Đây này... Tôi có bản sao toàn bộ hồ sơ vụ án và theo tôi hồ sơ chứng tỏ Horace Legg Adams đúng là kẻ giết người. Nhưng tôi muốn tỏ ra thật vô tư và chấp thuận cho Marvin được hưởng sự nghi ngờ. Tôi đề nghị ông nghiên cứu hồ sơ rồi cho tôi biết ý kiến. Nếu ông cũng đồng ý đúng là Horace Adams phạm tội, tôi sẽ kể hết cho con tôi nghe kèm theo ý kiến của ông và tôi ngăn cấm cháu không được phép gặp Marvin nữa. Có thể sẽ gây cho cháu một cú sốc lớn nhưng chắc cháu vâng lời. Ông sẽ rõ tại sao khi đọc hết tập hồ sơ này.

- Nhưng nếu tôi thấy Horace Adams vô tội thì sao?

- Thì ông chứng tỏ ông ta vô tội và chính thức tuyên bố ông ta là nạn nhân của sự nhầm lẫn luật pháp.

Mason nhận xét với vẻ trầm ngâm:

- Một vụ giết người cũ mèm đã mười tám năm, thật không phải là một việc dễ.

- Thì tôi sẵn sàng trả một khoan thù lao lớn.

- Nhưng thưa ông Witherspoon - Della Street hỏi xen vào - ngay cả việc ông bố chàng trai đúng là kẻ phạm tội, ông có tin con gái ông thay đổi ý kiến không?

Witherspoon lại nở thêm nụ cười cay đắng:

- Nếu người bố là kẻ sát nhân thì người con có thể thừa hưởng những bản năng xấu. Tôi đã thấy nhiều chuyện để khẳng định điều này. Nếu con tôi không muốn nghe theo lẽ phải, tôi sẽ đặt Marvin rơi vào một tình trạng khiến những bản năng xấu của cậu ta phải bộc lộ và lúc đó Lois sẽ nhận ra chân tướng cậu ta.

- Ông Witherspoon, ông nói thực chứ?

- Ông Mason, tôi sẵn sàng tất cả, tuyệt đối sẵn sàng để bảo vệ hạnh phúc của con tôi. Nếu cần thiết, tôi sẽ bố trí để Marvin rơi vào một tình huống mà muốn thoát ra được một cách hợp lý, cậu ta chỉ có cách phải phạm tội giết người. Đến lúc ấy thì ta sẽ thấy.

- Nói như thế là bàn hơi xa đấy. Xa đối với cả con gái ông lẫn chàng trai nạn nhân kia.

- Hai vị hãy yên tâm, không ai bị giết cả, nhưng Marvin sẽ tưởng rằng cậu ta đã giết người và con tôi sẽ hiểu anh ta rõ ràng hơn.

- Ông đang đùa với thuốc nổ đấy - Mason lắc đầu nói.

- Cần phải có thuốc nổ để phá vỡ hòn đá tảng.

Im lặng một lát. Mason nói:

- Tôi nghiên cứu hồ sơ vụ án này để thỏa mãn trí tò mò. Đó là lý do duy nhất đấy ông Witherspoon ạ.

Ông này gật đầu hài lòng và gọi người hầu bàn:

- Tính tiền đi.

III

Khi Della Street bận y phục cưỡi ngựa đến gõ cửa buồng Mason, những tia sáng đầu tiên của mặt trời bắt đầu chiếu lấp lánh xuống vùng hoang mạc và những ngọn núi lân cận.

- Ông sẵn sàng chưa?

Cô nghe tiếng ghế xê dịch, tiếng chân bước mau trước khi mở cửa.

- Trời đất! - Cô kêu lên khi thấy Mason vẫn bận bộ lễ phục tối hôm trước - Cả đêm ông không ngủ ư?

Một tay vỗ trán còn tay kia chỉ tập giấy đánh máy chất đống trên bàn.

- Tại vụ án quỷ quái này... Tôi thấy hấp dẫn và...

- Được rồi, nhưng bây giờ thì thôi. Ông thay đồ đi. Hai con ngựa đang chờ - cô vừa nói vừa kéo tấm màn, mở rộng cửa sổ để không khí ban mai trong lành ùa vào phòng.

Khi thấy luật sư có vẻ ngần ngừ, Della Street hỏi:

- Có chuyện gì không ổn trong vụ án?

- Hầu như tất cả.

- Ông ta có phạm tội không?

- Có thể.

- Như vậy điều gì làm ông suy nghĩ?

- Cách thức tiến hành vụ xử án. Adams có thể phạm tội mà có thể vô tội. Vì luật sư bào chữa tỏ ra vụng về đến nỗi tòa án chỉ có thể đi tới lời khép tội duy nhất: giết người có chủ mưu. Cả quá trình vụ án đã ghi trong hồ sơ, không có chỗ nào tôi có thể vạch cho ông Witherspoon thấy "ông đọc đi, chỗ này chứng tỏ Adams vô tội". Trong tập hồ sơ, tòa án đã kết luận Adams có tội và cũng dựa trên tập này, Witherspoon không thể kết luận khác được. Ông ta sẽ làm đôi trai gái khốn khổ đấy. Tuy nhiên Horace Adams có thể lại vô tội.

Della Street vốn thường đồng tình với mối bận tâm của sếp, hai người cùng im lặng một lát rồi Mason nói:

- Thôi tôi đi cạo mặt.

- Khỏi cần. Ông thay đồ là đủ. Tôi chờ ở dưới nhà.

Nửa giờ sau, Mason và Della Street cùng ghìm cương giám bớt nước kiệu, cho ngựa đi chậm từng bước. Cô thư ký trẻ tuổi đăm đăm nhìn luật sư như muốn thấy hiệu quả tốt của cuộc đi chơi ngựa buổi sáng nhưng cô lắc đầu nói:

- Vụ án vẫn tiếp tục làm ông bận trí.

- Cô Della, mười bảy năm trước, một người bị kết án treo cổ. Ông ta có thể phạm tội nhưng điều chắc chắn lại là: ông ta bị treo cổ do lỗi của luật sư bào chữa.

- Luật sư đã làm gì vậy?

- Một trong các lỗi là ông ta bào chữa một cách thiếu tin tưởng.

- Luật pháp ngăn cấm điều đó ư?

- Luật pháp thì không, nhưng lương tâm nghề nghiệp thì có. Ông luật sư nọ chỉ biện hộ rằng tội ác xảy ra là đo loạn trí.

- Nhưng thông thường, chẳng phải đó là một biện pháp tốt để tránh cái xấu nhất sao?

- Trong trường hợp này, cách thức biện hộ đó chắc chắn dẫn tới cái xấu nhất.

Della Street nhìn Mason với đôi mắt đã từ lâu có thói quen hiểu được ông và bất chợt cô nói:

- Thôi ông tạm quên nó đi. Ta thúc ngựa phóng nhanh lần nữa và tận hưởng hương vị của vùng hoang mạc. Khi ông đã nghỉ ngơi xong lúc đó ta lại quay về vụ án.

°°°

Sau khi tắm và dùng điểm tâm xong, Mason ngủ ngon lành chờ cuộc gặp lại Witherspoon vào buổi chiều.

Buổi đàm luật diễn ra dưới hàng hiên rợp bóng tạo ra một sự dịu mát chống lại ánh mặt trời chói chang phản chiếu từ hoang mạc. Khí trời nóng khô mà gắt.

Mason ngồi xuống nói:

- Ông Witherspoon, ông đã biết diễn tiến của vụ án nhưng tôi muốn thuật lại để cô Street rõ cũng như để xếp đặt có thứ tự trong đầu óc tôi hơn.

- Xin ông đừng ngại mất thời gian. Ông có nghĩ rằng dù ông thuyết phục được tôi, rằng con người đó vô tội thì...

Mason ngắt lời:

- Hiện nay tôi cũng không chắc thuyết phục được chính bản thân tôi. Nhưng thôi, ta hãy điểm lại vụ án với thái độ bình tĩnh, không nôn nóng.

"Năm 1936, Horace Legg Adams cùng David Latwell hùn vốn mở một xưởng nhỏ. Hai người đang cải tiến một loại máy nào đó và đặt nhiều hy vọng vào tương lai thì đột nhiên Latwell bị mất tích. Theo lời Adams nói với bà Latwell thì Latwell đến thành phố Reno về công việc của xưởng, chắc chỉ vài bữa bà sẽ nhận được tin của ông chồng. Nhưng do không có tin tức gì hết nên bà gọi điện tới khách sạn ở Reno thì được biết không một ai nhìn thấy Latwell.

"Adams lại tuôn một lô chuyện nhưng chúng không khớp nhau, cuối cùng bà Latwell đành báo cảnh sát. Khi cuộc điều tra tiến hành, Adams khai với cảnh sát những điều ông ta đảm bảo đúng sự thực. Theo Adams, Latwell thú nhận với ông, cuộc sống gia đình không làm hắn vui sướng, rằng hắn đang cặp bồ với một phụ nữ trẻ đẹp mà cho đến khi vụ án kết thúc người ta cũng không xác định được tên người phụ nữ đó, đành gọi là ""Cô X"". Latwell có ý định bỏ nhà đi nơi khác cùng tình nhân và nhờ Adams bịa chuyện nói dối để trì hoãn thời gian.

"Còn một mình Adams sẽ điều hành xí nghiệp, hàng tháng đưa cho bà Latwell hai trăm đô la để chi tiêu trong khi chờ đợi ý kiến của Latwell về số tiền còn lại. Tóm lại Latwell muốn khi bà vợ biết chuyện thì hắn đã tếch xa cùng với người tình rồi.

"Lời khai có vẻ chấp nhận được, nhưng do trước đó, Adams đã khai nhiều lời mâu thuẫn nên cảnh sát tiếp tục điều tra và phát hiện xác Latwell bị chôn ở tầng hầm trong xí nghiệp. Có nhiều chứng cớ buộc tội Adams nên ông này bị tống giam. Người ta phát hiện thêm nhiều chứng cớ gián tiếp bổ sung cho những chứng cớ trực tiếp, khiến luật sư bào chữa nản lòng. Ông nghĩ Adams không khai hết sự thực với ông. Nhất là khi bị gọi ra trước vành móng ngựa, có thể bị cáo quá khiếp sợ về quang cảnh tòa Đại hình nên không tỏ ra tự tin. Rốt lại, luật sư đành bằng lòng với cách biện hộ bị cáo mắc chứng khủng hoảng tinh thần. Luật sư cho mời cha bị cáo ra làm nhân chứng. Ông này khai cũng như bất kỳ người cha nào khác khai trong trường hợp tương tự để cứu con mình thoát khỏi tội chết. Theo lời cha Adams, lúc còn nhỏ Adams bị ngã vỡ đầu ảnh hưởng tới não. Sau đó trí óc cậu bé phát triển không bình thường, cậu bé vui thích vặt trụi cánh những con ruồi... vân vân... Rủi ro thay, cách cư xử độc ác với loài vật lại được phe biện hộ kể lể kéo dài quá nhiều."

- Tại sao lại bất hạnh? - Witherspoon hỏi - Điều đó nhằm mục đích biểu lộ bị cáo mắc bệnh tâm thần mà.

- Cũng có thể như vậy nhưng chỉ gây cho tòa thêm mối ác cảm. Một số lớn trẻ em, nếu không muốn nói là tất cả, thường trải qua một giai đoạn, chúng tỏ ra độc ác một cách vô ý thức với loài vật. Các nhà tâm lý học giải thích hiện tượng đó bằng nhiều lý do khác nhau nhưng vì đó là đặc điểm chung của đa số trẻ em nên không thể dựa vào đó mà tìm cách thuyết phục tòa rằng bị cáo bị điên. Cách biện hộ đó chỉ đưa đến kết luận duy nhất là bồi

thẩm đoàn cho rằng ngay chính bản thân luật sư cũng không tin khách hàng của mình vô tội. Do vậy, Adams bị kết tội giết người có chủ mưu. Người ta chống án nhưng tòa vẫn y án cũ và Adams bị xử tử.

- Ông Mason - Witherspoon nhận xét - ông là một luật sư chuyên bào chữa cho những người bị nghi phạm tội nặng, nhưng tôi biết rõ không một thân chủ nào bị kết án cả. Mặc dầu vậy, ông không thể nói với tôi là Adams vô tội. Theo tôi, thế là đã rõ ràng rồi.

- Tôi không thể nói ông ta vô tội hay có tội. Các tình huống của vụ án chưa khi nào được nghiên cứu kỹ, nhưng tôi có đủ cơ sở để xác định một điều duy nhất: con người này đã bị kết tội, trước hết là do lỗi của luật sư bào chữa.

- Nếu ông ta phạm tội - Witherspoon như tự nói một mình - chắc con ông ta sẽ thừa hưởng bản năng đó dẫn tới việc hành hạ loài vật.

- Đó là bản năng chung của đa số trẻ em - Mason nhắc lại.

- Đúng vậy, nhưng liệu khi lớn lên chúng có thay đổi không?

- May thay lại được.

- Ở tuổi cậu ta hiện nay, hẳn từ lâu Marvin phải sửa chữa được bản năng xấu này. Tôi tò mò muốn biết thái độ của cậu ta bây giờ đối với loài vật ra sao?

- Ông phạm một sai lầm cũng như tòa khi kết tội người cha: người nào đối xử độc ác với loài vật thì người đó có thể giết đồng loại.

Witherspoon đứng dậy, thong thả lại gần cửa kính, trầm ngâm nhìn cảnh hoang mạc một hồi lâu. Khi quay mặt về phía Mason, trông ông bỗng nhiên già hẳn, nhưng nét mặt lộ vẻ kiên quyết.

- Ông cần bao nhiêu thời gian để điều tra đến cùng vụ án này?

- Tôi cũng không rõ - Mason đáp - Mười tám năm về trước thì chẳng lâu gì lắm, có lẽ tôi sẽ khám phá ra. Còn hiện nay thì không chỉ là mười tám năm qua, mà cuộc chiến vừa rồi đã xóa nhòa những dấu vết mà hồi đó người ta không chú ý nhưng lại có thể vô cùng quan trọng. Đúng, việc điều tra hiện nay phải tốn nhiều thời gian và tiền bạc.

- Tôi đủ tiền để ông sử dụng, nhưng lại có rất ít thời gian. Ông vui lòng lãnh vụ này chứ?

Không nhìn người đối thoại, Mason trả lời:

- Tôi nghĩ không có gì trên đời ngăn cản tôi làm việc này. Nó luôn ám ảnh tâm trí tôi. Tôi đề nghị như thế này: ông trả tiền chi phí và nếu không đi đến kết luận thỏa đáng, tôi sẽ không đòi tiền thù lao.

- Đồng ý, ông Mason. Tôi muốn mời ông và cô thư ký về nhà tôi làm việc. Ở đó không có ai quấy rầy hai vị.

- Ông Witherspoon, tôi đã nói với ông theo quan điểm của tôi, những sự kiện đã biết không chứng tỏ một ý nghĩa nào hết. Tôi muốn phát hiện những sự kiện mới và tôi sẽ không đạt được nếu tôi đến ở nhà ông. Tôi cần đi đây đi đó để tìm hiểu.

- Tôi rất muốn được ông ở gần tôi. Dầu sao ông cũng nên đến.

- Được! Cô Street và tôi sẽ đến ở nhà ông ngay vì tôi muốn thâm nhập nơi ông sống và làm quen với con gái ông cùng cậu Marvin. Cậu ta chắc vẫn ở nhà ông?

- Vâng. Ngoài ra còn có hai khách mời nữa là ông bà Burr, nhưng chắc họ không làm phiền ông.

- Nếu vậy tôi khỏi mang tiếng lạm dụng lòng hiếu khách của ông... Della, xin cô gọi điện cho Paul Drake, bảo ông ta dùng xe hơi phóng ngay đến El Templo.

Ông quay sang giải thích với Witherspoon:

- Đó là nhà thám tử đắc lực của tôi.

- Tôi đi tìm con gái và...

Nhà triệu phú ngừng lời khi thấy cô gái nắm tay một thanh niên chạy tới bậc thềm của hàng hiên.

- Lại đây, anh Marvin! Em muốn anh làm quen với ông luật sư trứ danh.

Cơ thể trẻ khỏe của cô nổi bật lên trong bộ đồ tắm nắng mà vào ba mươi năm trước thì hẳn đã gây xôn xao trong dư luận rồi. Bạn cô mặc quần cộc, áo ngắn tay, nước da nâu, đôi mắt đen, nhưng khuôn mặt có vẻ già dặn hơn Mason tưởng. Gương mặt anh hơi gầy, dễ cảm xúc, chịu đựng nhiều nỗi gian khổ và mất quân bình vì bị một cú sốc quá mạnh.

Lois Witherspoon nhanh chóng giới thiệu mọi người và ông bố báo tin:

- Ông Mason và cô thư ký sẽ đến ở nhà ta đấy.

Ông quay lại luật sư nói tiếp:

- Tôi vừa mới trả phòng cho khách sạn. Nếu ông không thấy bất tiện thì hóa đơn thuê phòng của ông và cô sẽ tính gộp vào hóa đơn của tôi để ông không bận tâm chuyện này.

Mason đồng ý và khi nhà triệu phú đi khỏi, ông chăm chú quan sát Marvin Adams. Lois giải thích với Della Street:

- Marvin và tôi vừa mới chơi một séc quần vợt thật hào hứng. Tôi mệt nhoài cả người.

Anh thanh niên nói tiếp:

- Còn tôi ướt sũng như một con vịt chết chìm.

Della Street nhìn anh lau mồ hôi trán, cô nửa đùa nửa thật nói:

- Anh Adams, hãy thận trọng lời nói khi phát biểu trước mặt luật sư. Ông có thể gọi anh ra làm chứng và hỏi: "Này chàng trai! Anh có tin chắc một con vịt có thể chết đuối được không?"

Lois cười:

- Đó là câu nói cửa miệng của anh ấy kể từ khi ông giáo sư vật lý làm một thí nghiệm nào đó. Một buổi chiều tại nhà ba tôi, ông Roland Burr - khách mời của ba tôi - cũng định quay anh ấy về chuyện này. Nào anh Marvin kể tiếp đi.

Anh chàng có vẻ bối rối:

- Ồ! Có gì thú vị đâu.

- Lại còn không ư? - Lois bắt bẻ - ông Burr tỏ vẻ khó chịu ra mặt về cách ví von của anh Marvin ưa dùng. Tôi mới chạy đi kiếm con vịt con để anh Marvin làm cho nó chết đuối... mà không cần chạm vào người nó. Tất nhiên anh ấy đã lôi nó ra trước khi nó chìm hẳn.

Della Street kêu lên:

- Chết đuối? Sao? Lại là con vịt?

- Đúng như vậy? Marvin làm thí nghiệm trước mặt mọi người. Hai vị thử hình dung gương mặt của ông Burr lúc đó ra sao.

- Nhưng anh làm thế nào? - Della hỏi.

Marvin rõ ràng muốn lẩn tránh:

- Đó chỉ là một phát hiện mới của môn hóa. Một trò biểu diễn tiểu xảo chán ngắt. Tôi chỉ cho vào nước vài giọt dầu tẩy. Bây giờ xin lỗi các vị, tôi xin phép đi tắm. Thưa ông Mason, rất hân hạnh được biết ông.

Nhưng luật sư hỏi Lois:

- Ba cô có mặt ở đó không?

- Thưa ông khi nào?

- Lúc con vịt chết đuối ấy.

- Nó có chết đuối đâu. Marvin lôi nó ra khỏi mặt nước trước khi nó chìm và anh ấy dùng khăn khô lau bộ lông cho nó... Không, lúc đó ba tôi không có mặt. Mà sao ông lại hỏi như vậy?

- Không có gì. Nhưng tốt nhất cô đừng kể lại với ba cô. Tôi nghĩ ông không thích người ta sử dụng loài vật đang sống trong các cuộc thí nghiệm.

Lois lo ngại nhìn luật sư và nói:

- Đồng ý, chúng tôi không hé răng về chuyện đó. Con vịt chết chìm sẽ mãi mãi là một bí mật. Nào ta đi, anh Marvin.

Della Street chờ đôi thanh niên rời khỏi hàng hiên mới hỏi Mason:

- Họ có vẻ say mê nhau tợn. Nhưng tại sao ông lo ngại nếu Witherspoon dự khán thí nghiệm về con vịt hay được nghe kể về chuyện đó.

- Theo ý tôi, Witherspoon có ác cảm với Marvin về chuyện đó không phải vì những thí nghiệm của một thanh niên ưa thích các hiện tượng khoa học mà là vì tính độc ác bạo tàn của con một kẻ sát nhân. Theo lối nghĩ của ông Witherspoon hiện nay, tôi có cảm giác như chúng ta đang đi trên thùng thuốc nổ, ta phải thận trọng lắm mới được.

IV

John Legg Witherspoon khá hãnh diện về bất động sản, về chuồng ngựa, xe hơi, về con gái cũng như về địa vị xã hội và tài chính của ông. Ông phô trương cho Mason và Street thấy, dẫn hai người đi xem sân quần vợt, bể bơi, trang trại và cánh đồng bao la đất đai màu mỡ. Cuối cùng ông hỏi:

- Ông thấy thế nào?

- Thật tuyệt diệu - luật sư trả lời.

Quay lại phía Mason, Witherspoon thấy luật sư đang ngắm những ngọn núi nhuộm nắng hồng bao quanh thung lũng.

- Tôi không hỏi ông về phong cảnh mà về cơ nghiệp của tôi.

- Nhà cửa quá rộng chỉ làm ta mất đi một số thời gian quý báu - luật sư vừa đáp vừa rảo bước về phía tòa nhà.

Đến giờ ăn tối, Della Street thấy ông tự giam mình trong phòng, nghiên cứu một lần nữa tập hồ sơ vụ án Adams. Cô báo tin:

- Nửa giờ nữa ta ăn tối. Paul Drake vừa gọi điện từ El Templo báo tin ông ta sẽ đến ngay.

Mason gấp tập hồ sơ để trước mặt và hỏi:

- Cô Della, ta cất thứ này vào đâu?

- Có một bàn giấy đặt trong phòng khách nhỏ, cửa có khóa dành cho ông. Có đầy đủ tiện nghi để làm việc.

- Tôi không muốn ở đây - Mason lắc đầu nói - Sáng mai ta sẽ tạm biệt chủ nhân. Tôi đến đây chỉ để thấu hiểu tình hình nơi này cùng với bè bạn, gia đình này thôi. Cô đã gặp các khách mời khác chưa?

- Có tôi đã gặp bà Burr - Della Street đáp - Nhưng ta sẽ không gặp chồng bà ấy.

- Sao vậy?

- Ngay sau khi ông quay về phòng để vùi đầu vào đống hồ sơ, ông ta chịu thua trong khi tranh chấp với một con ngựa.

- Cô kể xem nào - Mason nói và bất chợt biểu lộ sự chú ý.

- Tôi không có mặt lúc đó nên chỉ nghe kể mà thôi. Hình như ông Burr có hai thú tiêu khiển: câu cá và chụp ảnh màu. Đó là lý do để ông ta làm quen với Witherspoon. Ở El Templo, họ gặp nhau tại tiệm bán phụ tùng máy ảnh. Ông biết chuyện rồi, họ bắt đầu chuyện trò dăm bữa nửa tháng qua loa, dần dà cùng phát hiện có sở thích giống nhau và sau cùng Witherspoon mời Burr về nhà nghỉ mươi ngày. Tôi nghĩ ông ta thường có thói quen mời khách như vậy để hãnh diện phô bày sự giàu có. Ngoài ra ông ta còn quả quyết ông ta có khả năng đánh giá con người ngay từ buổi tiếp xúc đầu tiên.

- Cứ tin như vậy thì thật nguy hiểm. Thế bao giờ kết thúc thời hạn mươi bữa đó?

- Ô. Theo như tôi biết thì đã kết thúc rồi. Nhưng vì ông Burr lộ ra ý định mở một cơ sở dịch vụ tại đây, ngay trong thung lũng này và đang chờ mai hay mốt ông ta sẽ nhận thêm một số tiền, nên Witherspoon cố lưu lại thêm ít bữa. Dù sao thì bây giờ ông ta cũng phải ở lại rồi.

- Vì con ngựa ư?

- Chính vậy.

- Nhưng thực ra đầu đuôi câu chuyện ra sao?

- Burr muốn có một tấm ảnh màu chụp con ngựa giống. Một tay nài Mêhicô cho ngựa ra khỏi chuồng và dẫn tới chỗ đã định nhưng con ngựa lồng lên và đá hậu đúng lúc Burr đứng đằng sau. Ông bác sĩ vừa đi khỏi đây chưa quá mười lăm phút để lại một cô y tá làm tạm thời trong khi chờ cô khác đến chăm sóc nạn nhân. Burr muốn được đưa vào bệnh viện để khỏi làm phiền người khác nhưng Witherspoon không nghe.

- Cô bạn thân mến, bản tường trình của cô chính xác tuyệt vời. Thế cô cho tôi biết bà Burr là người như thế nào?

- Bà Burr là cả một "cú nốc ao".

- Thuộc loại nào?

- Tóc nâu hung, rung động lòng người, mắt đen láy, nước da sáng láng.

- Không, không - Mason vừa nói vừa cười - Tôi muốn hỏi thuộc cú đo ván nào?

Della Street nháy mắt vẻ láu lỉnh:

- Người ta thường gọi là "cú đo ván kỹ thuật". Bà ta nện ngay dưới thắt lưng và...

Cửa phòng bật mở, Paul Drake đầy vẻ sung mãn bước vào:

- Chào Perry! Chào cô nàng kiều diễm! - Nhà thám tử vừa nói vừa bắt tay hai người - Này anh bạn cố cựu, lần này đúng là anh phát hiện ra một nơi an dưỡng tuyệt vời. Có chuyện gì vậy?

Luật sư chưa kịp trả lời, cửa lại mở lần nữa.

Một gia nhân rón rén bước vào bưng một khay trên có chai rượu và ba ly đầy.

- Trong nửa giờ nữa, quý vị sẽ dùng bữa tối - anh ta vừa báo tin vừa đưa cái khay đi khắp lượt - Ông Witherspoon xin quý vị không cần thiết phải thay đồ.

Mason cảm ơn và khi gia nhân ra khỏi phòng, ba người cụng ly.

Drake nói tiếp:

- Này, chỉ nhìn ngôi nhà, tôi có thể đoán chủ nhân đã tìm ra một phương pháp chưa ai biết để gian lận trong việc khai thuế. Vụ án nào đã đưa anh tới đây.

- Không phải vụ án đương thời mà là chuyện thẩm tra lại một vụ án đã qua.

- Thế ai là khách hàng của anh?

- Ông Witherspoon, chủ nhân tòa nhà này.

- Biết rồi, nhưng ta phải chứng minh sự vô tội của ai chứ?

- Một người bị treo cổ cách đây mười bảy năm.

Drake không giấu vẻ khó chịu:

- Thật mơ hồ quá. Nếu ông ta bị xử tử khoảng một năm sau khi thực hiện tội ác thì vụ án này phải là của mười tám năm trước ư?

Mason gật đầu xác nhận.

- Và anh tin người đó vô tội.

- Tôi nghĩ ông ta có thể vô tội.

- Thôi được, vì tôi được trả tiền mà - Drake nói và kèm theo một cử chỉ có ý nghĩa rồi hỏi tiếp - Này Perry, cái "ngòi nổ" là ai vậy?

- Cái ngòi nổ? - Mason nhắc lại trong khi đầu óc vẫn suy nghĩ về vụ án Adams.

- Đúng. Một mụ gà mái tôi vừa gặp khi đến đây. Mụ ta mặc váy trắng lộ thân hình thật là khoái.

- Paul, bà ta có chồng rồi đấy - Della Street xen vào - nhưng ông đừng ngại. Chồng bà ta vừa có chuyện rắc rối với con ngựa và chắc bây giờ đã được tiêm moóc phin, cùng một cẳng bó bột và...

- Bà ấy lập gia đình rồi ư?

- Đúng vậy, ông bạn quý ạ, đó là một điều đôi khi xảy ra ngay cả với phụ nữ đẹp...

- Thế ông chồng có phải là ông có đôi vai rộng ra dáng điền chủ không?

- Nhầm nào, ông Witherspoon đấy. Bà ta kết hôn với ông Roland Burr, ông Witherspoon cứ khăng khăng giữ ông này ở lại chơi mươi ngày vì cả hai đều say mê thú câu cá và chụp ảnh màu. Này Paul, ông thấy chưa, tôi đã điều tra chớp nhoáng như thế đấy.

Nhà thám tử huýt sáo miệng khiến Della Street thắc mắc hỏi:

- Chuyện gì vậy?

- Khi đến đây, bước trên thảm không gây tiếng động, bất chợt tôi bắt gặp cái bà mặc váy trắng và ông Witherspoon đang miệng dính miệng ở hành lang. Tôi phải đứng chờ ở đầu thang gác tới nửa phút để không phá họ.

- Ồ Paul! Đời bây giờ hôn một cái cũng chưa chết ai.

- Có chứ. Dù sao đối với tôi thì cũng lạ đấy.

Có tiếng gõ cửa, Mason ra hiệu cô thư ký đi mở.

Lois Witherspoon bước vào phòng trong khi Marvin dáng điệu hơi lúng túng đứng chờ ở ngưỡng cửa.

- Vào đi anh Marvin! - cô gái nói và giới thiệu riêng với Drake - Tôi là Lois Witherspoon và đây là Marvin Adams. Ông là nhà thám tử phải không?

Hơi lúng túng một chút, Drake liếc nhìn Mason rồi hỏi với giọng đùa cợt:

- Sao? Tôi đánh rơi chiếc kính lúp hay trên cằm còn sót lại vài sợi râu giả?

- Tôi nhìn thấy xe hơi của ông đậu trước nhà. Trên biển đồng có ghi Hãng Trinh Thám Tư Drake - Lois bình tĩnh trả lời.

- Được rồi - Mason chen vào - Cô Witherspoon, cô cần gì vậy?

- Tôi muốn mọi việc phải diễn ra rành mạch thẳng thắn và ông đừng tìm cách biến ông này thành người bạn cũ của ông hay người chạy giấy tờ cho ông. Nếu ba tôi muốn đào bới quá khứ, cũng được đi, nhưng ít nhất phải coi chúng tôi đã trưởng thành. Tôi đã nói không có gì làm tôi thay đổi ý kiến, không cần thiết các ông phải nhọc lòng che đậy mà dùng những mánh lới con nít.

- Đồng ý - Mason nói và để thay đổi câu chuyện ông hỏi thêm - Ông Burr có khá không?

- Có vẻ khá hơn, ông ta đang ngủ. Nhưng bà vợ thì không ngủ.

Marvin nhận xét thêm:

- Bà đi đi lại lại ở hành lang. Trông bà ta có vẻ phiền não.

Lois tiếc nhìn người yêu:

- Phiền não ư? Với chiếc váy như vậy?

- Lois, em hiểu lời anh nói.

- Vâng, cũng như anh hiểu em - cô gái đáp lại và bắt tay Mason - Cảm ơn ông đã tỏ ra thông cảm. Băng giá đã tan rồi, chúng tôi xin phép đi.

Khi cánh cửa khép lại sau lưng đôi nam nữ, Drake bĩu môi nhận xét:

- Cô gái này thuộc loại đáo để đây.

- Đúng - Mason nói - Cô ta tưởng tất cả chỉ là chuyện khôi hài vì tin cậu Marvin bị bắt cóc lúc ba tuổi và Witherspoon có ý định duy nhất là tìm kiếm gia thế cậu ta. Nhưng thực tế, Marvin Adams là con kẻ phạm tội, bị xử tử trong vụ án mà ta đang thẩm tra. Nếu cặp trai gái này biết được thực chất cuộc thẩm tra, họ sẽ phải nổi xung lên và như vậy sẽ dẫn đến một thảm kịch gia đình.

- Ông bạn này, cô bé sẽ phát hiện việc làm của ta trong vòng chưa tới hai tuần lễ đấy.

- Nhưng ta không có được tới hai tuần. Nếu trong bốn mươi tám giờ nữa, ta không tìm ra một điều gì xác thực thì bản thân Witherspoon sẽ thực hiện một thí nghiệm tâm lý nhỏ lấy Marvin làm đối tượng. Lúc đó ta chỉ còn khoanh tay chờ điều xấu nhất sẽ xảy ra.

V

Bước vào phòng ăn, Della Street thích thú quan sát Perry Mason khi luật sư được giới thiệu với bà Burr. Bà ta trạc khoảng từ ba mươi nhăm đến bốn mươi nhưng nhiều ông cứ nhất quyết bà chưa tới ba mươi. Chiếc váy trắng trứ danh không táo bạo quá đáng về kiểu cách nhưng nó ôm sát cơ thể đủ để thu hút sự chú ý của giới mày râu. Bà có lối đi nhún nhảy gợi cảm như là cả một bài thơ. Mặc dù kém hấp dẫn hơn, cô Lois Witherspoon vẫn vượt bà ta một chút nhờ vẻ trẻ trung tươi mát và khỏe mạnh.

Vào giữa bữa ăn, bỗng Witherspoon hỏi:

- Sức khỏe của ông Roland thế nào?

Câu hỏi đó tạo cho bà Burr một dịp đóng vai trò người vợ tận tâm.

- Tôi xin phép vào thăm ông xã một chút. Xin các vị thứ lỗi - Bà vừa nói vừa rời phòng ăn với sự nhu mì khiến mọi người chú ý nhìn.

Bà ta chưa quay lại thì chuông reo ở cổng lớn, Witherspoon bảo một gia nhân:

- Chắc là cô y tá ở El Templo đến thay người của bác sĩ. Anh hãy dẫn thẳng đến phòng ông Burr.

- Thưa vâng, senor.

Một lát sau, bà Burr quay lại chỗ ngồi báo tin:

- Cô y tá nói ông ấy đang nằm nghỉ.

Người hầu vừa ra mở cổng, lại quay lại và đến gần chủ nhân, tay cầm một cái khay trên đặt bao thư.

Witherspoon hỏi:

- Không phải y tá à?

- Thưa không, senor. Có một người đàn ông đưa lá thư này cho ông.

- Xin các vị thứ lỗi - Witherspoon nói với các vị thực khách và xé bao thư.

Lá thư thật ngắn, sau khi đọc xong, Witherspoon nhìn Mason như định nói điều gì song lại đổi ý và đứng lên.

- Xin lỗi các vị. Có người cần gặp tôi. Mời các vị tiếp tục dùng bữa.

Ở bên ngoài tiếng chó sủa râm ran lặng dần.

Trong phòng khi chủ nhân đi rồi, mọi người im lặng một lát cho đến khi bà Burr mở lời hỏi Drake:

- Ông cũng thích chụp ảnh màu ư?

Lois vụt xen vào:

- Ông đây là một thám tử đến vì công việc.

- Nhà thám tử! Thật thú vị! Xin ông cho biết có phải ông thường cải trang để theo dõi những kẻ khả nghi hay không?

- Không, thưa bà, cuộc sống của tôi hết sức bình thường.

- Thật sao? - Bà Burr nói với ánh mắt cố tạo ra vẻ ngây thơ - Trong ngôi nhà này thật lắm chuyện bất ngờ. Đầu tiên là ông luật sư trứ danh rồi bây giờ lại thêm nhà thám tử nữa. Tôi nghĩ thế nào cũng có mối quan hệ...

Drake liếc nhìn Mason và luật sư trả lời:

- Vâng, thưa bà, nhưng chỉ là thuần túy về phương diện tài chính thôi.

Mọi người cười ồ lên không cần rõ vì sao, nhưng điều đó đã làm cho bầu không khí dễ chịu hơn.

Ngay lúc đó Witherspoon đứng ở cửa phòng và nói:

- Thưa ông Mason, nếu mọi người để ông vắng mặt một lát, tôi muốn nói chút chuyện riêng với ông.

Nhà triệu phú cố gắng để tỏ vẻ ung dung nhưng vẫn không che giấu được nỗi lo âu. Mason theo ông vào một phòng khách lớn đầy sách. Trong phòng, một người đàn ông trạc năm mươi đang chăm chú nhìn vài bìa sách gáy da. Ông ta quay lại khi hai người vào. Và Witherspoon giới thiệu:

- Ông Dangerfield, xin giới thiệu đây là luật sư Mason. Luật sư đã biết rõ tường tận vấn đề ông muốn trao đổi với tôi. Do đó tôi mời luật sư cùng dự.

ông Dangerfield bắt tay luật sư:

- Thưa ông Mason, hân hạnh được biết ông.

Ông khách này thấp, to ngang, lưng thẳng đuỗn, vầng trán ưu tư, gương mặt mệt mỏi chắc vì đêm trước mất ngủ.

Witherspoon nói:

- Nào bây giờ ông nói những điều ông muốn trình bày đi.

- Đó là việc những nhà thám tử mà ông mướn.

Witherspoon liếc nhìn Mason rồi đằng hắng giọng hỏi:

- Những nhà thám tử nào?

- Những người mới đây lại tiến hành điều tra về cái chết của David Latwell. Tôi nghĩ vụ án đó kết thúc từ lâu với việc xử tử Horace Adams rồi.

Mason hỏi:

- Nhưng vụ án này có liên quan gì đến ông?

Dangerfield hơi ngập ngừng lúng túng:

- Nhà tôi là vợ góa của David Latwell.

Witherspoon định nói điều gì nhưng Mason can thiệp một cách tự nhiên:

- À ra vậy! Tôi nghĩ thảm kịch đó đã gây cho bà ta một cú sốc lớn.

- Ờ vâng... Lẽ tất nhiên rồi.

- Và chắc bây giờ bà ấy hoàn toàn bình thường rồi chứ? Ông Dangerfield, mời ông hút thuốc - luật sư tiếp tục.

Dangerfield hút thuốc và nói:

- Xin sẵn sàng... Cám ơn ông.

- Ông Dangerfield, ông ở miền Đông à?

- Vâng, tôi ở Saint Louis. Nhưng hiện nay tôi nghỉ ở El Templo ít lâu.

- Vậy ư? Ông đến đây bằng đường bộ?

- Vâng, tôi đến đã hai ngày. Chúng tôi trọ tại khách sạn.

- Bà đi cùng với ông?

- Vâng.

Đưa que diêm cháy cho Dangerfield, Mason dò hỏi một cách nhẹ nhàng:

- Làm thế nào ông biết được ông Witherspoon thuê các thám tử điều tra?

- Chuyện thế này, có nhiều người đến gặp chúng tôi đặt nhiều câu hỏi và ngay cả bạn bè chúng tôi cũng bị lục vấn, cuối cùng bà vợ tôi biết chuyện đó. Như ông nói rất đúng, vụ này làm vợ tôi bị cú sốc lớn. Đầu tiên bà ấy tưởng ông chồng bỏ đi cùng với một cô gái nhưng sau đó, người ta tìm thấy xác ông ấy. Vụ đó đã được đăng trên các báo.

- Rồi sao?

- Vợ tôi biết được các thám tử cung cấp tài liệu cho một người nào đó ở El Templo nhưng không biết tên người ấy.

- Dù sao cũng là một kết quả khả quan. Nhưng làm thế nào bà Dangerfield lại dò được như vậy?

- Ồ, bà ấy biết qua cô phụ trách tổng đài của khách sạn mà một thám tử đã đến trọ.

- Vậy thì... tại sao ông lại đến đây?

- Điều đó dễ hiểu thôi. Tôi bắt đầu suy nghĩ và tìm kiếm một người: người đó phải có lý do xác đáng để thuê thám tử điều tra lại vụ này.

- Và lý do ông đã tìm thấy?

- Vâng, tuy không chắc chắn lắm, tôi nghĩ chuyện đó phải có mối liên hệ với vợ góa của Horace Adams hay con ông ta. Chúng tôi đã biết họ chuyển đến Californie. Khi vợ chồng tôi đến El Templo, trong lúc vợ tôi đi tìm kiếm các thám tử thì tôi dò hỏi về bà Adams. Tôi được biết bà ta sinh sống ở đây nhưng đã chết còn con bà thường đi chơi với một cô gái thừa hưởng một gia tài lớn. Tôi chỉ việc cộng hai với hai là tìm ra lời giải.

- Nhưng tuy nhiên ông không tin có gì chắc chắn phải không?

- Không. Chắc lắm chứ. Khi đến đây, tôi chỉ cần giở mánh một chút và với sự phản ứng của ông Whiherspoon là tôi hiểu tôi đã tìm đúng chỗ.

Witherspoon phản đối:

- Tôi không xác nhận điều gì cả.

Dangerfield cười:

- Vâng, đúng là không rõ ràng...

- Thế ông đến tìm ông Witherspoon nhằm mục đích gì?

- Ông không hiểu sao? Bà vợ tôi quá hoảng hốt nghĩ có kẻ nào muốn lục lại vụ án cũ mèm đó. Nếu bà biết cậu Adams ở thành phố này, bà sẽ rêu rao khắp nơi cậu ta là con kẻ giết người và như vậy đến tôi cũng không chịu nổi nữa là ông. Bà luôn nghĩ sợi dây thừng chưa phải là một hình phạt đầy đủ với Horace Adams.

- Ông quen biết bà từ thời xảy ra vụ án à?

Một lần nữa, Dangerfield lại tỏ ra lúng túng:

- Vâng.

- Và tôi đoán ông cũng có quen Horace Adams chứ?

- Không. Tôi chưa nhìn thấy ông ta.

- Thế còn David Latwell?

- Ơ, vâng ... tôi có dịp gặp ông ấy.

- Vậy ông trông mong gì ở chúng tôi?

- Ông hiểu cho, bà vợ tôi sẽ nhanh chóng tìm ra địa chỉ của hãng thám tử và dò hỏi tên thân chủ.

Witherspoon xác nhận một cách chắc chắn:

- Hãng đó sẽ không cho bà ta biết đâu.

- Ồ! Nhưng cuối cùng bà ấy cũng biết bằng cách này hay cách khác. Bà sẽ không ngừng tìm kiếm cho bằng được vì chuyện đó làm bà bận trí biết bao nhiêu. Bởi thế tôi đến gặp ông. Thay vì từ chối không cho bà biết, hãng trinh thám có thể tìm cách trả lời thế nào đó cho bà yên tâm, tôi nghĩ như vậy có thể có lợi cho cả đôi bên.

Witherspoon hỏi:

- Trả lời như thế nào?

- Thí dụ cho bà ấy biết có một ông cò nào đó muốn sưu tầm tài liệu về vụ ấy để viết một cuốn hồi ký hay một chuyện gì na ná như vậy. Được thỏa mãn, bà ấy sẽ quay về nhà và không nghĩ tới nữa.

Mason hỏi:

- Ông tin chắc như vậy ư?

- Vâng.

- Thế còn lợi ích bản thân ông ra sao trong vụ này?

- Như thế này, một mặt tôi không muốn vợ tôi suy nhược thần kinh, mặt khác việc đào bới lại vụ đó trên mặt báo sẽ làm cho chúng tôi thiệt hại. Vợ tôi quản lý xí nghiệp đó khi nó ở tình trạng tồi tệ nhất. Chúng tôi cực khổ ngày đêm để vực nó dậy. Hiện nay xí nghiệp đang trên đà thịnh vượng và chắc chắn không thiếu những kẻ bất lương xúi giục cậu Adams có hành động chống lại chúng tôi để đòi quyền lợi của cha cậu. Một hành động như thế không hy vọng mảy may dẫn tới luật pháp, nhưng, tôi xin nói thẳng với các ông, chắc chắn tôi thích bị mất một số tiền còn hơn là thấy vụ án thảm thương lại được khơi dậy.

Luật sư nhìn Witherspoon, ông này tuyên bố.

- Ông Mason, ông có đủ thẩm quyền giải quyết.

Luật sư vừa đứng lên vừa nói:

- Tôi nghĩ hai bên đã hoàn toàn hiểu nhau.

Dangerfield cười:

- Thật ra tôi tin các ông đã hiểu tôi nhưng liệu tôi có chắc chắn được đền bù lại những tin tức tôi đã đem đến cho các ông không?

Mason trả lời:

- Trong khi chúng tôi chăm chú nghe ông nói thì đó là điều bảo đảm rồi.

Đến lượt Dangerfield đi ra cửa và nói:

- Tôi nghĩ là đành phải thỏa mãn chừng ấy thôi.

Witherspoon nói to:

- Khoan đã! Ông chớ bước ra cửa trước khi chó được nhốt lại.

- Chó nào?

- Có hai con chó săn được thả rong ngoài vườn. Bởi thế người ta bắt ông phải chờ ở hàng rào sắt. Chó được nhốt trước khi để khách vào nhà hay đi ra.

Dangerfield thừa nhận:

- Thời buổi này, chó là kẻ giữ nhà tốt nhất.

Witherspoon ấn một cái nút rồi giải thích:

- Khi ta nghe thấy tiếng chuông báo lại là biết người gác đêm đã nhốt chó.

Nửa phút sau, một tiếng chuông vang lên và Witherspoon mở cửa phòng:

- Tạm biệt ông Dangerfield. Cám ơn ông đã đến đây.

Khi cửa đóng lại, trong phòng chỉ có hai người, luật sư hai nhà triệu phú:

- Hãng trinh thám tên là gì?

- Hãng Allgood Ở Los Angeles, Raymond E.Allgood.

Khi hai người quay về phòng ăn, Mason rẽ trái về buồng mình. Witherspoon ngạc nhiên hỏi:

- Ông không tiếp tục dùng bữa à?

- Không. Xin ông nói với cô Della Street và ông Paul Drake, tôi muốn gặp họ. Chúng tôi sẽ đi ngay Los Angeles. Ông không cần thiết phải báo cho bà Burr biết.

- Tôi không hiểu ý ông.

- Thưa tôn ông - Mason mệt mỏi trả lời - cả đêm qua tôi không ngủ và có thể cả đêm nay cũng vậy. Tôi không phí thời gian để có những lời giải thích vô ích.

- Ông Mason, tôi có cần phải nhắc lại ông đang làm việc cho tôi không?

- Ông Witherspoon, ông có cần tôi phải nhắc để ông nhớ là không ư?

- Thật sao? Thế ông làm việc cho ai?

- Cho một bà mù thường hay lui tới Pháp đình. Bà ta một tay cầm cái cân, còn tay kia cầm thanh kiếm. Người ta thường gọi bà ta là Thần Công lý.

Nói xong, Mason nhanh nhẹn bước về phòng để lại nhà triệu phú hơi choáng váng và thật sự cáu kỉnh.

Luật sư sửa soạn va li thì Drake và Della bước vào. Nhà thám tử phàn nàn:

- Đáng lẽ tôi phải nghĩ là nơi này quá thoải mái nên không thể ở lâu được.

- Có lẽ anh sẽ trở lại. Đừng ca thán nữa. Sửa soạn gấp đồ đạc đi.

Della Street vừa mới mở ngăn kéo bàn giấy đã vội nói ngay:

- Luật sư! Có kẻ nào lục hồ sơ.

- Người ta lấy đi rồi sao?

- Không... Nhưng nó không được đặt đúng chỗ trong ngăn kéo. Chắc có ai lật ra.

- Có ai vắng mặt trong phòng ăn khi tôi đang bận với ông Witherspoon không?

- Có đấy! Cậu Marvin Adams.

Mason đóng va ly lại:

- Della, đừng bận tâm nữa. Chuyện đó Drake sẽ lo. Ông ta là thám tử mà.

- Ồ! Không có tới hai cách giải thích về chuyện này đâu.

- Có đấy, Paul ạ - Mason khẳng định và cầm lấy áo khoác treo trên mắc - Tôi, tôi thấy có hai cơ đấy.

VI

Trên cửa kính, có các hàng chữ:

HÃNG ALLGOOD

Có cộng tác viên tại các thành phố lớn.

Raymond E. Allgood. Giám đốc.

Mason đẩy cửaa, một thiếu nữ đẹp, tóc vàng hoe, đủ sức sắm vai thư ký trong bất cứ một cuốn phim nào của Hollywood, cười với ông:

- Xin chào ông. Ông cần gặp ai?

- Ông Allgood.

- Ông có được hẹn không?

- Không.

- Như vậy, tôi e...

- Nói với ông Allgood, có Perry Mason muốn gặp.

Nhướn cao lông mày, đôi mắt xanh lơ mở rõ to, cô nói:

- Ông Mason... luật sư?

- Chính vậy.

Quay người trên ghế bành, cô gái định cắm một cái phích vào tổng đài nhưng rồi lại đổi ý và nói:

- Xin ông chờ một lát.

Cô biến mất vào phòng bên, một lát sau cô quay lại mở cửa và nói:

- Thưa ông Mason, xin mời ông vào.

Raymond E. Allgood trạc trung niên, có gương mặt nhăn nhúm, đôi lông mày chổi xể. Một chiếc kính không gọng mang dải băng đen đang gắn vào mũi và trông ông vừa có vẻ ranh ma vừa bối rối.

- Xin kính chào luật sư - ông ta vừa nói vừa đứng lên đón tiếp Mason - Rõ sung sướng được gặp luật sư, tôi được nghe nói nhiều về ông. Hy vọng hãng chúng tôi có dịp phục vụ ông.

- Tôi thường xuyên cần đến các thám tử nhưng cho đến nay thì hãng Drake đã làm tôi hài lòng rồi.

- Vâng, vâng, đúng như vậy rồi. Nhưng đôi khi tin tức bổ sung cũng không kém quan trọng. Thưa ông Mason, có phải vì vậy mà ông đến tìm tôi không?

- Phải. Ông lãnh một việc nào đó của ông John L. Whitherspoon ở Red River Valey phải không?

Allgood gãi cổ họng và đeo chiếc kính vào mắt:

- Chắc ông không quên chúng ta không được phép nói điều gì về các thân chủ?

- Nhưng ông đã nói với người khác về thân chủ của ông.

- Ông muốn nói gì vậy?

- Có một sự tiết lộ.

- Không phải ở đây - nhà thám tử khẳng định.

Mason lắc đầu và người đối thoại cựa quậy trên ghế bành với thái độ lúng túng.

- Tôi xin phép hỏi ông... Ông lưu ý đến việc này để làm gì?

- Witherspoon cũng là khách hàng của tôi.

- A!

- Có sự tiết lộ. Tôi không muốn có thêm sự rò rỉ khác và muốn điều tra nguồn gốc của sự tiết lộ vừa qua.

- Ông chắc chắn không nhầm lẫn chứ?

- Tuyệt đối không.

Lại một lần nữa, Allgood ngọ nguậy với vẻ lúng túng và gãi cổ:

- Thưa ông Mason, tôi xin rất thành thực. Tôi có một người giúp việc tên là Leslie Milter và nếu có tiết lộ thì chỉ từ anh ta mà thôi.

- Hiện nay hắn ở đâu?

- Tôi không rõ. Tôi buộc anh ta phải thôi việc.

- Vì sao?

- Tại vì anh ta... anh ta không làm tôi hài lòng trong công việc.

- Sau khi hắn kết thúc cuộc điều tra cho Witherspoon ư?

- Vâng.

- Nhưng hắn cũng làm nên việc phải không?

- Vâng, có điều hắn đã nói ra.

- Tiết lộ với ai?

- Tôi không rõ. Nhưng đó cũng là lỗi của Witherspoon. Một người muốn thuê một hãng trinh thám thì chỉ nên tiếp xúc với mình giám đốc thôi.

- Witherspoon không làm như vậy chứ?

- Vâng, ông ta quá nôn nóng và thỏa thuận trực tiếp với Milter là tối nào cũng gọi điện cho ông ta vào lúc tám giờ để báo cáo những điều Milter phát hiện trong ngày. Lẽ ra Witherspoon không nên làm như vậy. Chính do lỗi của ông ta mà...

- Ông có cho Milter tiết lộ.. vì tiền không?

Mỗi lúc một thêm lúng túng, Allgood ấp úng nói:

- Tôi... tôi không biết gì hết... Có lẽ ... anh ta cũng thử ...

- Hắn ở đâu?

- Địa chỉ cuối cùng mà tôi biết là chung cư Wiltmere.

- Có vợ chưa?

- Chưa... nhưng có bồ.

- Bao nhiêu tuổi?

- Ba mươi hai.

- Bô trai chứ?

- Vâng, hợp gu của phái nữ.

- Hay tán gái chứ?

Allgood gật đầu xác nhận và Mason hất hàm ra cửa:

- Cô gái ở tổng đài à?

- Không, tôi chắc chắn anh ta không có chuyện gì với cô ta.

- Ông có tin cậy cô đó không?

- À vâng, tôi hoàn toàn tín nhiệm.

- Cô ta làm cho ông được bao lâu rồi?

- Hai năm.

- Liệu ông làm được gì để bắt Milter câm miệng lại?

- Biết làm sao!

Mason đứng lên nói:

- Thám tử như ông thì lạ thật.

- Nhưng thưa ông Mason, khi đã cho một người thôi việc, người ta không còn ảnh hưởng nào với hắn.

- Có, nếu là thám tử có khả năng.

- Tôi, tôi chưa bao giờ nghĩ vậy.

- Vậy bây giờ ông hãy làm đi.

- Tôi... Tôi nghĩ ông Witherspoon sẽ đền bù thiệt hại cho tôi?

- Ông phải làm việc đó, chính vì lợi ích của ông. Một hãng trinh thám tư để lộ bí mật của thân chủ sẽ không còn được ai tín nhiệm nữa đâu.

- Lẽ ra Witherspoon không nên tin tưởng Milter.

- Nhưng Milter làm việc cho ông và Witherspoon thì lại tin cậy nơi ông.

- Thưa ông Mason, để tôi sẽ tìm biện pháp hành động nào đó.

- Và làm ngay lập tức.

- Ơ... vâng, thưa ông Mason.

- Một bà Dangerfield nào đó chắc sẽ tìm đến hỏi ông nhiều chuyện. Ông có thể cho bà ta biết tên tôi nhưng đừng nhắc đến ông Witherspoon.

- Nghĩa là ông muốn tôi đánh lạc hướng bà ta bằng cách cho bà biết ông là thân chủ của tôi?

- Đúng.

- Vậy ông yên tâm, tôi là người biết cách làm việc. Bà sẽ tin lời tôi.

- Ông có thảo luận công việc với cô gái ở tổng đài không?

- Một đôi khi. Chính cô ta giữ các hồ sơ.

- Ông có bảo cô ta làm một vụ gì không?

- Không.

- Trước hết không được nói gì với cô ta về tôi - Mason căn dặn và đứng lên cầm mũ - Ông đừng chờ đến chiều mới tiến hành chuyện bắt Milter phải câm họng.

- Tôi sẽ cố gắng làm... Tôi biết một phụ nữ... Cô Alberta Cromwell... sắp sứa kết hôn với anh ta. Có lẽ cô ta có thể... Đúng, có thể nhờ cô ta được.

Allgood nói và giơ tay về phía cần máy intephôn.

°°°

Sau khi nghe cô gái tóc vàng chúc một ngày tốt đẹp, Mason rời văn phòng hãng và vào một phòng điện thoại ở ngay trong tòa nhà để gọi điện cho Drake.

- Alô, Paul phải không? Mason đây. Hãng Allgood có một cô gái tóc vàng. Anh không thể nào nhầm cô ta được. Cô ta khoảng hai mươi nhăm tuổi và là một trong những cô gái có thể đóng phim được. Hãy theo dõi cô ta đừng để mất hút. Cử một người theo dõi Leslie Milter ở chung cư Wiltmere.

- Tay đó làm gì?

- Cũng là một thám tử.

- Như vậy hắn sẽ phát hiện có người theo dõi hắn.

- Những lúc anh cho theo dõi hắn, hắn có biết cũng không sao. Nếu cần thì cử hai người.

- Đồng ý.

- Và nếu cô gái tóc vàng có đến chung cư Wiltmere thì tôi phải biết.

- O K. Liên lạc với anh ở đâu?

- Anh chỉ cần thông báo tin tức cho Della. Tôi sẽ gọi điện cho cô ta. Thế anh đã cho người điều tra về vụ Adams chưa?

- Làm rồi. Ngay lập tức. Tôi đã đánh điện đến thành phố

- Càng nghĩ về vụ này tôi càng không khoái cách thức diễn tiến của nó. Cái kiểu người ta cố tình lờ người tình của Latwell trong các phiên tòa và chỉ gọi chung chung là "Cô X" ... Tôi muốn biết về "Cô X"... tên, địa chỉ, quá khứ và hiện tại của cô ta. Còn tương lai thì để tôi lo.

- Perry, tôi sẽ lo vụ này.

- Paul, còn một chuyện nữa. Anh có thể nhờ một tay phóng viên nào đó ở Los Angeles gửi bằng điện tín cho các tờ báo ở Winterburg một bài báo được không?

- Được, tôi nghĩ có thể làm được. Nội dung bài báo ra sao?

- Gọi cô tốc ký cho tôi... Tôi đọc cho cô ghi.

- Ruth - Drake kêu to - sử dụng máy ở bàn cô. Ông Mason sẽ đọc cho cô ghi lại.

Khi cô tốc ký đã sẵn sàng, Mason bắt đầu nói:

"Nhờ sự can thiệp của Leslie L. Milter, một trong những nhà thám tử có năng lực nhất ở Los Angeles, một vụ án bí mật đã xảy ra ở Winterburg cách đây khoảng hai mươi năm có thể được đưa ra ánh sáng. Thật vậy, có rất nhiều người tự hỏi trong một thời gian dài, liệu có thực Horace Legg Adams đúng là kẻ phạm tội không, ông này đã bị xử tử về tội giết David Latwell.

"Nhiều sự kiện mới vừa được phát hiện sẽ soi sáng trong một ngày gần đây những lời chứng trong các phiên tòa. Người ta không còn nghi ngờ gì nữa, chắc chắn sẽ có một số người có thẩm quyền sẽ cho tiếp tục điều tra lại vụ án này bởi vì một trong những hãng trinh thám tư nổi tiếng nhất ở Los Angeles đã cử một nhân viên có năng lực nhất về Winterburg để điều tra. Hiện nay nhà thám tử đó đã trở về sau khi thu hoạch được rất

nhiều chứng cớ và được những người có thẩm quyền đánh giá vào loại xuất sắc. Như vậy rất có khả năng vụ án này sẽ không bao lâu được xét lại nhằm mục đích phục hồi danh dự cho một người ngày xưa đã bị kết tội và bị xử tử. Nhiều nhà chuyên môn chưa đồng ý với thủ tục tố tụng dùng đến, nhưng chắc chắn phải tìm ra một biện pháp nào đó..."

- Paul, anh có theo dõi không?

- Ừa ... Thực ra anh muốn gì?

- Tôi muốn làm khuấy động mọi người. Nếu Adams vô tội thì phải có kẻ khác phạm tội. Các đường dây theo dõi đã cũ, mất mát rồi, nhưng nếu bây giờ chúng ta làm cho kẻ sát nhân sợ hãi, hắn sẽ lo rằng còn để dấu vết lại, nên phải làm rối các cuộc truy lùng và như thế may ra ta tìm thấy được hắn.

Drake cười khùng khục bên kia đầu dây:

- Thế mà Witherspoon cứ nghĩ anh vẫn chúi đầu xanh mặt trên mớ hồ sơ. Giá như lão biết phương pháp anh đem ra dùng là thế nào?

VII

Vào lúc bốn giờ chiều, Della Street bước vào phòng làm việc của Perry Mason với một lá thư hỏa tốc trong tay.

- Cái gì vậy? - luật sư đang chăm chú nghiên cứu hồ sơ vụ Horace Adams vừa hỏi vừa ngẩng đầu lên.

- Một lá thư hỏa tốc hơi đáng ngờ. Địa chỉ được viết theo kiểu chữ in.

Mason giơ cao lá thư để soi rồi xé ra làm rớt một mánh báo.

- Ồ, tôi xin lỗi - Della nói - Tôi nghĩ là thư quan trọng và ông muốn xem xét bên ngoài bao thư trước khi bóc.

Người phụ nữ trẻ bước đến gần luật sư, nhìn qua vai Mason để đọc mảnh báo. Dựa trên đặc điểm của giấy cô thấy nó được cắt từ một tạp chí và đăng ở báo tin tào lao.

"Một ông nhà giàu sống ở vùng hoang mạc thường tự hào về phả hệ của mình, nay đang bực dọc ghê gớm về một nắm xương khô mà ông ta miễn cưỡng phải tiếp nhận. Người chịu trách nhiệm về chuyện này chính là con gái ông sắp sửa chịu ràng buộc không kể xấu tốt gì cả, quên rằng nắm xương khô đó có thể gây ra một vụ tai tiếng. Chúng tôi xin Ông Già hãy lưu ý xem anh con rể tương lai có tỏ ra độc ác với loài vật không. Nếu có thì ông phải hành động ngay trước khi quá muộn. Nhất là phải làm sáng tỏ câu chuyện trấn nước con vịt vì một thanh niên trẻ tuổi coi chuyện dìm chết con vịt như một trò trình diễn, thì liên kết hôn nhân với anh ta không thể yên tâm ngơi nghỉ được đâu. Chớ trách chúng tôi không báo trước, Ông Già ạ."

Mason đưa mẩu báo cho cô thư ký:

- Cô chạy ra đầu hành lang hỏi Drake xem mẩu báo này được cắt ra từ tạp chí nào?

- Một vụ tống tiền hả?

- Có lẽ là như vậy.

- Khoan đã, luật sư. Tôi biết nó xuất phát từ đâu rồi. Một tờ báo lá cải mà tôi có dịp đọc qua vài số chuyên bới lông tìm vết những tài tử xi nê. Chúng được viết dưới hình thức câu đố để giai đáp. Khi quay mảnh báo lại; tôi nhận ra ngay lối hành văn quen thuộc của tờ lá cải đó.

Ở mặt sau mảnh báo, có một bài ngắn, nội dung như sau:

"Hai trăm bốn mươi độc giả dài hạn đều nhận ra nữ minh tinh màn bạc đã đề ra tổ chức "Đảng xì ke". Điều đó chứng tỏ mấy chuyện vặt được lan truyền nhanh chóng là dường nào".

- Tốt - Mason nói - Cô gọi điện cho Paul hỏi xem ông ta đến ngay được không. Tôi muốn cho ông ấy biết về chuyện này và hỏi thêm cả chuyện "Cô X" nữa.

Sau khi làm xong, Della báo:

- Một lát nữa Paul đến. Ông có nghĩ "Cô X" là mắt xích còn thiếu trong vụ án này không?

- Dĩ nhiên tôi luôn luôn có khuynh hướng nghi ngờ các ông công tố...

- Cũng giống như họ đối với ông chứ gì?

- Phải - luật sư cười - và trong vụ này nếu tin ở các báo thì viên công tố đã thỏa thuận với luật sư bào chữa là trong suốt quá trình vụ án, người ta đặt tên "Cô X" cho nhân vật mà bị cáo khai nạn nhân muốn trốn đi cùng với cô ấy. Với sự thỏa thuận như vậy, luật sư bào chữa thừa nhận ông ta không tin vào lời khai của bị cáo về chuyện đó và như vậy có ảnh hưởng đến sự quyết định của Tòa đấy.

Della Street im lặng xác nhận. Luật sư nói tiếp:

- Nhưng nếu ta giả thiết Adams không nói dối thì sao? Giả thiết Latwell thật sự có ý định đi trốn cùng với người phụ nữ đó? Cô có thấy những khả năng hấp dẫn khi chúng ta điều tra theo hướng này không?

- Vâng, nhưng khi phải đối mặt khai báo, người phụ nữ đó có chắc gì nói hết sự thật với viên công tố không?

- Nhưng không có gì chứng tỏ cô ta gặp viên công tố, ngay cả không...

Paul Drake gõ cửa hành lang theo cách thức riêng của ông. Della ra mở. Nhà thám tử bước vào, tay cầm nửa tá điện tín.

- Perry? Có nhiều tin mới đấy!

- Vào đi. Sau đó tôi sẽ cho anh ta biết tin của tôi.

- Milter không còn ở chung cư Wiltmere nữa. Đố anh biết hắn ở đâu?

- Ở thành phố El Templo.

- Đúng quá.

- Từ bao lâu?

- Bốn hay năm ngày.

- Cụ thể chỗ nào?

- Trong một ngôi nhà nhỏ số 1162, đại lộ Cinder Butte Avenue, gồm bốn căn hộ có đủ đồ đạc. Anh biết loại nhà này đấy: hai ở trên và hai ở dưới, cả bốn căn hộ đều biệt lập.

- Hay thật đấy - Mason nói.

- Lại không ư? Nhưng cũng chưa hết. Một phụ nữ tên là Alberta Cromwell nhận là vợ hắn cũng theo hắn đến El Templo và do căn hộ bên cạnh căn hộ hắn ở còn trống nên cô ta thuê luôn.

- Milter có biết cô ta ở đó không?

- Không có lý do gì để hắn không biết. Ở hộp thư dưới nhà có ghi rõ tên Alberta Cromwell.

Mason đưa cho nhà thám tử bao thư và mảnh báo.

- Tôi vừa nhận cách đây vài phút.

Drake liếc mắt nhìn nhưng vẫn tiếp tục:

- Tôi chưa nói hết. Cô tóc vàng ở hãng Allgood vừa mới rời văn phòng đã vội đến một tiệm tạp hóa gọi điện. Người của tôi lảng vảng ở buồng điện thoại bên cạnh nghe được câu chuyện. Cô gái đó giữ một chỗ trên xe đò của hãng Pacific Greyhound đi El Templo.

Đôi mắt Mason sáng lên:

- Phải theo dõi cô ta chặt chẽ.

- Đã làm rồi. Người của tôi cũng giữ một chỗ trên chuyến xe đó. Mảnh báo gì vậy?

- Hình như là một ý định tống tiền. Đọc đi...

Drake nghe lời, ông huýt sáo miệng:

- Một ngón đòn của Milter đấy.

- Anh định nói gì vậy?

- Rõ quá rồi, Perry. Hãng Allgood thuộc loại hạng nhì. Họ tuyển dụng bất kỳ ai, mà không cần quan tâm đến quá trình hoạt động từ trước, miễn là người đó có nhiều mánh lới. Không nghi ngờ gì nữa. Milter đã chộp lấy cơ hội đó và khi Witherspoon thuê hắn báo cáo hàng ngày qua điện thoại, thế là hắn quyết định tống tiền lão.

- Về chuyện gì?

- Hăm dọa sẽ công bố những sự kiện anh ta phát hiện ra trong quá trình điều tra.

- Witherspoon sẽ không thí cho hắn một đô la nào để ngăn chặn những sự việc loại đó được công bố, ít ra là khi cô con gái chưa lấy Adams.

- Nếu vậy Milter chờ một cuộc hôn nhân. Trong khi đợi, hắn cứ nằm lì ở El Templo.

Mason cân nhắc vấn đề:

- Ừ, có thể cho là như vậy. Nhưng nếu thế thì sao hắn lại để lộ cái tin đó trên tờ lá cải?

- Hắn muốn có thêm tiền, anh biết rõ quá mà.

- Bao nhiêu?

- Tôi không rõ. Đó là tờ lá cải mới xuất hiện ở Hollywood chừng bốn, năm tháng nay. Nội dung là những chuyện bới móc xấu xa nhưng có cơ sở. Tay chủ bút cho đăng những bài đó mà không cần báo trước cho những người liên quan - vì như vậy sẽ lộ rõ ý đồ tống tiền - do đó người ta không thể kiện được ông ta chỉ rao bán tờ báo với số tiền đặt ra gấp ngàn lần giá trị của tờ báo. Ông ta hy vọng cuối cùng có người nào đó quyết định quẳng một số tiền lớn để bịt mõm ông ta lại. Anh hiểu chứ?

Mason lắc đầu và nhìn đồng hồ:

- Cô Della, gọi điện cho Witherspoon báo chiều nay ông ta có khách.

- Ta quay lại ư? - Drake reo lên.

- Paul, không có anh. Anh ở đây để cố phát hiện một vài chuyện gì đó về "Cô X".

Luật sư cầm mảnh báo:

- Tôi vẫn không tin bài báo đó do Milter tiết lộ. Nếu hắn ở El Templo chờ cuộc hôn nhân để giở mánh thì không có lý gì hắn lại tiết lộ để lấy vài đồng tiền còm nhuận bút vì chuyện đó một khi đã có tiếng vang, chắc chắn cuộc hôn nhân sẽ bị ngăn chặn.

- Như vậy chỉ còn lý do đơn giản nhất là có sự trùng hợp. Milter và tay chủ nhiệm tờ báo tuy không liên hệ với nhau nhưng cùng nhúng tay vào chuyện này.

- Ừ, cũng có thể có sự trùng hợp vì tay chủ nhiệm biết chuyện trấn nước con vịt trong khi ngay bản thân Witherspoon không biết.

Drake đề nghị giải thích chuyện con vịt. Mason kể vắn tắt thí nghiệm của Marvin tiến hành trước những khách mời của Witherspoon trong khi nhà triệu phú không có mặt. Drake hỏi:

- Đến El Templo, anh có ý định gặp Milter không?

- Có, chắc chắn tôi sẽ tìm hắn.

- Anh hãy cẩn thận.

- Không sao đâu. Nếu anh có tin gì mới về Cô X, hãy gọi điện cho tôi về nhà Witherspoon bất kể lúc nào. Báo cho người của anh theo dõi cô tóc vàng ở hãng Allgood cũng gọi điện về đấy đê tôi biết khi nào cô ta đến El Templo. Như vậy anh không phải viết báo cáo và lợi được thời gian.

- Đó là sai lầm mà Whiherspoon mắc phải - Drake vừa nói vừa cười.

Mason nhét tài liệu vào cặp để chuẩn bị đi.

- Về chuyện đó thì tôi không ngại gì hết. Paul, hãy cố tìm hiểu thêm cái thằng giẻ rách tống tiền đó. Điều quan trọng ta cần biết là có phải Milter đã tiết lộ cái tuy ô đó không.

- OK. Tôi nghĩ tôi có thể làm được gì rồi báo cho anh biết.

- Riêng tôi, Paul ạ, tôi cho anh biết điều này. Nếu đúng là Milter bán chuyện này thì mọi sự thật khó hiểu kinh khủng.

Drake đọc lại mảnh giấy, nhíu mày đồng ý:

- Đúng, như thế thì thật là khó hiểu.

VIII

- Ông Witherspoon - Mason nói ngay khi vừa mới tới điền trang của nhà triệu phú - chúng ta không nên lãng phí thời gian. Xin ông nói ngay ông biết gì về tay thám tử đó?

- Thám tử nào?

- Thằng cha Leslie Milter, người định tống tiền ông.

- Milter định tống tiền chính tôi ư? - Witherspoon ngạc nhiên kêu lên - Mason, ông điên rồi.

- Ông biết hắn phải không?

- Đúng, đó là tay thám tử của hãng Allgood và chính hắn điều tra về vụ Adams.

- Có lần ông gặp hắn chứ?

- Có, hắn đến gặp tôi để đưa bản báo cáo sau khi hoàn tất cuộc điều tra ở miền Đông.

- Nhưng trước đó, hắn có báo cáo với ông qua điện thoại?

- Đúng, vào các buổi tối.

Mason chăm chú nhìn Witherspoon và nói:

- Nếu vậy chỉ có một trong hai điều: hoặc ông nói dối tôi, hoặc câu chuyện này trở nên vô nghĩa.

- Tôi không nói dối - Witherspoon lạnh lùng trả lời - và tôi không ưa để người khác bắt lỗi về những việc đã làm.

- Milter đang ở El Templo.

- Thật sao? Tôi không gặp lại hắn từ khi hắn nộp bản báo cáo. Tất nhiên tôi và hắn không còn chuyện gì để trao đổi khi cuộc điều tra đã kết thúc rồi.

Mason rút trong túi mảnh báo nhận lúc chiều đưa cho nhà triệu phú:

- Ông đọc đi.

Witherspoon cầm lấy nhưng chưa xem đã nói:

- Tôi cần phải cho ông biết mọi việc trở nên đơn giản rất nhiều nhờ một sự việc xảy ra chiều nay.

- Đọc đi - Mason nhắc lại.

Mặt Witherspoon xạm lại, ông ta cáu kỉnh muốn vứt mảnh báo xuống đất, nhưng tự kiềm chế và làm theo lời luật sư. Mason nhìn thấy nét mặt Witherspoon đanh lại ngay sau khi đọc vài dòng đầu, sau cùng ông ta ngẩng đầu lên nói:

- Thật đê tiện hết mức! Không thể tưởng tượng có kẻ hạ thấp nhân phẩm để cho đăng chuyện bậy bạ như vậy. Làm thế nào ông có được mảnh giấy báo này?

- Trong bao thư. Thư hỏa tốc. Ông biết kẻ nào gửi cho tôi không?

- Chắc chắn không! Từ đâu có bản tin này?

- Trong tờ lá cải ở Hollywood chuyên đăng những chuyện nhảm nhí.

- Tôi muốn tỏ ra thật công bằng, nhưng tôi thấy tôi đã lầm. Đáng lẽ tôi phải cho con tôi biết ngay mọi chuyện. Chỉ riêng việc tòa án thừa nhận Horace Adams phạm tội cũng là quá đủ rồi.

- Ông tin tưởng ở các quan tòa nhiều hơn là tôi. Dầu sao họ cũng có thể sai lầm vì họ cũng chỉ là những con người. Nhưng lúc này hãy gác chuyện đó lại, ta bàn về chuyện tống tiền đã.

- Ông Mason - Witherspoon trịnh trọng tuyên bố - trên đời này không ai có đủ tầm cỡ để tống tiền tôi.

- Nhưng Allgood đã buộc Milter phải thôi việc vì tính bép xép. Chắc hắn đã thóc mách với kẻ nào đó, có khả năng là tay chủ nhiệm tờ báo. Tay Milter đó hiện nay đang ở El Templo số nhà 1162 đại lộ Cinder Butte Avenue và hắn là hắn đang toan tính một vụ tống tiền. Ở đây ai có khả năng bị hắn tống tiền nếu không phải là ông.

- Tôi không biết.

- Witherspoon, nếu ông che giấu tôi một điều gì, tôi xin báo với ông là tôi buông hết.

- Nhưng tôi không giấu ông chuyện gì hết. Tôi nói hết mọi chuyện với ông rồi.

Mason quay lại bảo Della Street:

- Gọi điện báo cho Drake là ta đã đến. Có thể ông ta cho mình biết một chuyện gì đó. Vụ này thật không ra đầu đuôi gì.

Mason bồn chồn đi lại trong phòng Witherspoon và ông này vạch rõ:

- Vừa rồi ông ngắt lời tôi, tôi định cho ông biết một việc quan trọng. Chúng tôi đã bắt quả tang cậu Marvin.

- Hắn làm gì vậy? - Mason hỏi trong khi vẫn tiếp tục đi tới đi lui như không quan tâm đến lời Witherspoon.

- Bắt quả tang cậu ta có thái độc ác với loài vật hay ít nhất cũng tỏ ra có hành động thù địch... và điều này giải thích phần nào bài báo mà ông vừa đưa tôi xem.

- Thế Marvin đã làm gì vậy?

- Vì chiều nay phải quay về trường nên cậu ta dẫn Lois đi nhà hàng. Trước khi đi, cậu ta vào khu chăn nuôi bảo một gia nhân - chính người này đã mách tôi - bắt một con vịt con để cậu ta mang đi làm thí nghiệm. Marvin cho biết ý định làm cho con vịt chết đuối.

- Lúc đó con gái ông có ở bên anh ta không? - Mason dừng lại hỏi.

- Có.

- Thế cô ấy có nói gì không?

- Thật không tưởng tượng nổi. Lẽ ra phải có thái độ trách cứ thì Lois lại vui vẻ phụ với cậu ta bắt một trong những con vịt và hai người mang nó đi.

- Ông vẫn chưa cho con ông biết chuyện...?

- Chưa, nhưng tôi đã quyết định sẽ nói với cháu.

- Thế vì sao ông chưa làm?

- Tôi cũng không biết tại sao.

- Bởi vì chắc chắn ông còn đủ sáng suốt để kiềm chế hành động bộc phát, để không nghĩ tới hậu quả. Nếu ông định cho con ông biết vụ Adams theo cách ông hiểu hiện nay, thì hoặc cô từ bỏ Marvin hoặc cô kiên quyết giữ vững ý kiến và chống lại ông. Ông Witherspoon, con ông đang yêu và ông không thể giết tình yêu của cô ấy với Marvin nếu không đưa ra được bằng chứng thật xác đáng.

- Cha cậu ta chẳng đã bị treo cổ về tội giết người là gì?

- Khi biết điều đó, con ông sẽ nghĩ đó là một sai lầm của luật pháp. Nhưng ông có suy nghĩ về hậu quả đối với Marvin ra sao khi chuyện đó được nói?

- Tôi mặc xác cậu ta.

- Ông sẽ không quả quyết như vậy nếu vì đó mà anh ta tự tử.

Khả năng đó có tác động làm nhà triệu phú hơi mềm lòng và ông nói rành mạch:

- Tốt nhất là tôi sẽ làm bộc lộ chân tướng cậu ta cho con tôi biết.

- Ông nhìn thấy anh ta lần chót vào lúc nào?

- Khi cậu ta rời khỏi nhà cách đây khoảng nửa tiếng. Ngay trước khi ông đến.

- Thế con vịt đâu?

- Hình như cậu ta để trong xe hơi.

- Xe của cậu ta ư?

- Không, chiếc xe cổ lỗ sĩ đó cậu ta mượn của người bạn. Tôi cứ nghĩ không biết sung sướng gì mà con tôi lại leo lên xe ấy. Xe gì mà kính chắn gió thì rạn nứt, đệm ngồi thì lõm xuống.

- Ông Witherspoon, khi đi cùng người yêu, người ta không để ý đến chuyện vặt đâu.

- Ông chủ, Paul Drake ở đầu dây.

Della Street báo tin. Mason vội cầm ống nói:

- Alô? Alô, Paul phải không? Perry đây. Chúng tôi đang chờ ở nhà Witherspoon. Có gì mới không?

- Người của tôi sắp gọi điện cho anh, anh ta cũng đang ở El Templo. Khi xe đò dừng lại nghỉ, anh ta tranh thủ gọi điện cho tôi báo tin cô gái vừa gọi cho Milter và hắn đang chờ cô ta. Tôi đã phát hiện ra "Cô X" là ai. Đã xác định được tên và hình dạng cô ta, nhưng chưa tìm thấy người. Thời gian xảy ra vụ án, cô ta làm thu ngân cho một tiệm bánh ngọt. Tôi có thể gọi anh sau lúc nửa đêm được không?

- Được, lúc nào cũng được.

- Thế thì tốt. Chấm dứt. Chắc chắn vài phút nữa, người của tôi gọi điện cho anh đấy.

Mason cúp máy và quay lại Witherspoon:

Tôi vừa được báo là Milter ở El Templo nhiều ngày nay và hắn chưa có ý định rời đi nơi khác.

- Dù sao hắn cũng không có ý định tìm cách gặp tôi và càng không định tống tiền tôi.

- Thế còn con ông? - Một ý nghĩ bất chợt thoáng hiện khiến Mason vội hỏi - Cô ấy có khoản tiền riêng nào không?

- Không, không có trước khi... Mà có, Lois đã đến tuổi trưởng thành từ một tuần nay và cháu có quyền sở hữu số tiền vợ tôi để lại.

- Có nhiều không?

- Năm mươi nghìn đô la.

- À, thế là tìm ra đáp số rồi.

- Ông nghĩ Milter định tống tiền con tôi à?

- Đúng.

- Nhưng Lois không hề biết về vụ giết người.

- Cô ta giả đò với ông thôi, một kịch sĩ có tài đấy, ông đừng có nhầm. Một con người như Milter không khi nào lại bỏ qua cơ hội như vậy. Đáng lẽ tôi phải nghĩ đến chuyện hắn chỉ tấn công ông khi cần thiết và khi không còn cách nào khác nữa. Bởi vì khi Marvin còn chưa là rể ông thì ai nói gì về cậu ta, ông cũng mặc xác. Sao, Lois và cậu ta có ý định đẩy nhanh mọi chuyện chưa?

- Ông muốn nói gì vậy?

- Cô cậu chưa có ý định chuồn đi nơi khác để làm lễ cưới gấp rút chứ?

- Chắc chắn là không! Con tôi dự tính báo tin lễ đính hôn và tổ chức lễ cưới vào tháng sau.

- Tháng sau thì không thể là bây giờ. Nếu hắn chờ đến lễ cưới mới tống tiền ông thì Milter đã không ở đây vì có thể ông bất chợt gặp hắn ở ngoài đường. Không, tên vô lại đó đang làm thịt kẻ nào... hay đang sẵn sàng làm việc đó.

Witherspoon giận dữ:

- Thật quá đáng khi Lois dùng tiền của mẹ đấm mõm cho tên tống tiền bậc thầy để ngăn chặn những sự việc liên quan tới thằng thanh niên mắc dịch đó. Không...

- Khoan đã - Mason ngắt lời - ông vừa mới nảy ra ý mới. Ông nói để ngăn chặn những sự việc làm sao?

- Tất nhiên để không lọt ra ngoài.

Mason lắc đầu:

- Không phải, để ngăn chặn không cho ông biết. Nhưng... xem này...Ừ, Milter chắc sẽ cho cô ấy biết thực trạng như thế nào và không nói là ông đã rõ. Hắn đe dọa sẽ tiết lộ với ông nếu...

- Theo ông thì con tôi đã trả tiền cho hắn để...

- Không, vì hắn còn ở đây. Nhận được tiền xong, hắn sẽ chuồn ngay. Chắc chắn chuyện đó sẽ xảy ra, nhưng hiện giờ thì chưa. Có thể còn phải tiến hành vài thủ tục trước khi Lois chính thức hưởng số tiền đó. Tôi cần gặp cô ấy ngay khi cô trở về...

- Nếu tên đó có ý định tống tiền con gái tôi, tôi...

- Ông Witherspoon, ông hãy nghe lời khuyên của một luật sư, hãy bỏ thói quen nói ra miệng những điều ông định làm nếu... Tôi có cảm giác chính Milter là chìa khóa của vụ này và tôi muốn gặp hắn để nói chuyện. Sau đó ông nên tin rằng hắn sẽ không nấn ná ở El Templo lâu đâu.

- Tôi đi cùng với ông. Hừ, tôi cứ nghĩ con người đó... con gái tôi...

- Không, ông không thể theo tôi được. Buổi nói chuyện này không cần phải có người làm chứng vì tôi không có ý định đeo găng để nói chuyện với tay chạy mánh bậc thầy này. Della, cô ở lại đây để ghi những điều Paul cho biết qua điện thoại.

- Thế còn cô gái đi xe đò thì sao? - Della hỏi.

- Nếu xe chạy đúng giờ - Mason vừa nói vừa nhìn đồng hồ - cô gái phải đến nơi rồi. Tốt lắm! Tôi lại có dịp được gặp cả đôi. Cô gái tóc vàng mà nhìn thấy tôi chắc phải mừng rỡ lắm!

IX

Trên đường đi El Templo, giữa vùng hoang mạc, sao đầy trời chiếu lấp lánh. Perry Mason phải dừng xe vì một chiếc bánh xẹp vỏ. Dùng đèn bấm soi sáng, ông vừa lẩm bẩm nguyền rủa vừa lục trong cốp xe những dụng cụ cần thiết để thay bánh khác.

Trong khi ông hì hụi làm, một chiếc xe khác pha đèn vụt qua với tốc độ đèn tám mươi dặm giờ. Sửa chữa xong, luật sư tiếp tục lên đường, cuối cùng cũng đến El Templo và nhanh chóng tìm được nhà. Milter không cần thiết phải dùng tên khác. Tấm danh thiếp Leslie L. Milter đặt ngay cạnh nút bấm chuông. Mason ấn nút hai lần. Không ai trả lời, ông đến đấm cửa.

Có tiếng chân trên cầu thang nhưng mở cửa là của căn hộ bên cạnh. Một phụ nữ trẻ đẹp, tóc nâu hiện ra, đầu đội nón và mặc áo khoác lông thú. Thấy Mason, cô ngập ngừng giây lát dưới khung cửa và tò mò nhìn ông. Luật sư mỉm cười, giở nón chào. Cô cười lại và nói:

- Không chắc ông ta có nhà.

- Cô biết có thể tìm ông ta ở đâu không?

- Tôi không rõ. Tôi chỉ là người hàng xóm nên không biết nhiều về ông ta. Chiều nay ông ta có nhiều người đến tìm cứ hệt như đám rước. Ông có hẹn trước không?

Mason liếc nhìn tấm biển ở cửa bên:

- Nếu ông ta không có nhà, tôi chờ cũng vô ích. Tôi có thể đưa cô đi bằng xe của tôi được không? Cô Cromwell?

- Không, cám ơn ông. Ông thật chu đáo nhưng tôi đi gần đây thôi.

- Thật lạ là sao thấy Milter lại vắng nhà. Tôi tưởng ông ta ở nhà đón khách.

- Một phụ nữ trẻ ư? - Alberta Cromwell vội hỏi.

- Tôi không rõ - Mason khôn ngoan trả lời - Ông ta chỉ cho tôi biết ông ta chờ một người nào đó và tôi yên trí ông ta có nhà.

- Hình như có một phụ nữ trẻ đến gặp ông ta và tôi cũng thấy một người đàn ông đi ra trước khi ông đến. Tôi ngờ rằng người đàn ông đó bấm chuông nhà tôi trước. Lúc đó tôi ở dưới bếp đang hứng nước thì chuông reo. Tôi vội bấm nút mở cửa nhưng không có ai. Trái lại có tiếng chân bước trên cầu thang nhà ông Milter. Như vậy, tôi đã lầm lẫn tưởng người ta bấm chuông nhà tôi.

- Đã lâu chưa?

- Ồ! Không... mới độ mười lăm hay hai mươi phút thôi.

- Thế cô có biết người khách đó nán lại bao nhiêu lâu không?

- Ông tò mò cứ như nhà thám tử ấy - cô vừa nói vừa cười - Thế ông không chú ý đến cô phụ nữ trẻ à?

- Tôi chỉ quan tâm tới ông Milter thôi. Nghe nói trước kia, ông ta làm thám tử đấy.

- Ô, thật sao?

- Tôi muốn thảo luận với ông ta về một vụ ông ta vừa điều tra.

Cô Cromwell ngập ngừng trong giây lát rồi lại cười:

- A! Tôi phải đi thôi. Tôi rất tiếc không giúp được gì cho ông. Chào ông.

Mason giở nón chào lại và nhìn cô ta đi xa. Ông đến phòng điện thoại gần đó, gọi điện về nhà Witherspoon cho Della Street.

- Người của Drake vừa gọi điện đến - Della báo tin.

- Anh ta nói gì?

- Chiếc xe đò đến đúng giờ, cô gái tóc vàng đi thẳng đến nhà Milter. Cô ấy có chìa khóa riêng.

- Chà! Rồi sao nữa?

- Cô ta lên lầu nhưng không nán lại lâu. Thật rủi ro, người của Drake không cho biết chính xác cô ta ở đó bao nhiêu phút.

- Sao vậy?

- Anh ta nghĩ cô ta ở lâu nên đi hơi xa để gọi điện cho Draek. Trong khi đang nói chuyện với tôi, anh ta thấy cô ta đi qua thế là vội cúp máy và đuổi theo. Năm phút sau gọi lại cho tôi, anh ta cho biết cô ấy ngồi ở ga chờ chuyến tàu nửa đêm đi Los Angeles và cô ấy khóc.

- Anh ta hiện đang ở đâu?

- Quanh quẩn gần cô gái.

- Thế anh không thể xác định cô ấy ở nhà Milter khoảng bao nhiêu phút à?

- Trên dưới mười phút thôi... ông hiểu cho, cô ta có chìa khóa... anh ta không nghĩ cô ta lại về lẹ thế và nghĩ có đủ thời gian để gọi điện.

- Thôi được, tôi ra ga cố tìm bắt chuyện với cô ấy trước khi cô đi.

- Ông có gặp Milter không?

- Chưa.

- Hai hay ba phút sau ông đi, một chiếc xe hơi ở đây cũng phóng theo. Chắc ông Witherspoon đi tìm Lois.

- Cô lo việc ấy đi, được không?

- OK, tôi sẽ lo.

Nhưng khi luật sư đến ga thì tàu đi Los Angeles cũng vừa vào ga, ông chỉ còn kịp thấy cô thư ký của Allgood bước lên toa. Một thoáng, ánh đèn trên toa chiếu thẳng vào mặt cô gái và Mason nhận rõ cô vừa khóc. Ông quay về xe hơi chạy được một đoạn thì xe của cảnh sát rú còi vượt ông và rẽ vào phố của Milter.

Luật sư nhấn ga và một lúc sau, xe của ông đậu ngay sau chiếc xe công vụ. Một cảnh sát đứng trước cửa nhà Milter, ngón tay ấn nút chuông. Nghe thấy Mason lại gần, anh ta quay đầu lại.

- Ông muốn gì vậy?

- Tôi đến tìm một người.

- Ai?

Mason ngập ngừng.

- Nói đi?

- Ông Milter.

- Ông quen ông ta à?

Lựa từng chữ để trả lời, Mason nói:

- Tôi chưa bao giờ gặp ông ta.

- Ông vừa đến hồi nãy?

Lại một lần nữa Mason im lặng một lát rồi mới trả lời:

- Vâng.

- Cách đây bao lâu?

- Khoảng mười phút. Tôi bấm chuông nhưng không ai trả lời.

Viên cảnh sát lại nhấn nút gắn ở tường.

- Ông đừng đi đâu. Tôi cần nói chuyện với ông.

Anh ta bấm chuông có đề Quản lý. Ngay lập tức, một buồng ở tầng trệt bật đèn sáng và lát sau, một phụ nữ trạc bốn mươi, bận áo khoác hé cửa ra.

Bà ta hằn học nhìn Mason nhưng khi thấy người đi theo mặc cảnh phục, bà thân mật hỏi:

- Thưa ông thanh tra, tôi có thể giúp được gì?

- Bà có người thuê nhà tên là Milter phải không?

- Vâng, ông ta ở căn hộ trên lầu...

- Tôi biết căn hộ ông ta rồi và tôi muốn vào. Tôi bấm chuông nhưng không ai trả lời. Bà cho tôi mượn chìa khóa.

- Nhưng nếu ông ta có nhà?

- Bà không cần quan tâm đến chuyện đó.

Trong khi bà ta đi khuất vào trong nhà, viên cảnh sát hỏi Mason:

- Ông muốn gặp Milter làm gì?

- Tôi muốn hỏi ông ta vài câu. Tôi là luật sư ở Los Angeles.

Viên cảnh sát cầm tờ danh thiếp và mang ra chỗ sáng.

- Ồ! Ông là Perry Mason. Tôi có theo dõi nhiều vụ bào chữa của ông trên các báo. Vậy ông đến El Temple để gặp Milter?

Mason nở nụ cười nhẹ cho thích hợp và trả lời:

- Không, cũng không hẳn là như vậy. Tôi làm một chuyến đi xa như thế này không hẳn chỉ để gặp mỗi Milter.

Bà quản lý quay lại với chiếc chìa khóa vạn năng.

- Xin ông vui lòng cho biết tên? - bà hỏi viên cảnh sát - Ông hiểu cho, đề phòng trường hợp xảy ra chuyện gì.

- Haggerty - viên cảnh sát tra lời và cầm lấy chìa khóa.

Khi nhìn thấy anh ta lại gần cửa nhà Milter, Mason nói:

- Tôi để ông lên lầu một mình thôi. Lý do để tôi gặp ông Milter không thật quan trọng lắm.

Ông bước đi vài bước thì viên cảnh sát gọi ông:

- Này, ông đừng vội đi.

- Tại sao?

- Ông không nghĩ tôi mượn chìa khóa này là có lý do xác đáng sao?

- Có thể... nhưng...

- Vừa trước đây, một phụ nữ gọi điện về bót báo ở đây hình như có chuyện gì bất thường xảy ra.

- A?

- Theo ông thì người phụ nữ là ai vậy?

- Tôi không biết.

- Dầu sao cũng xin mời ông theo tôi. Có thể tôi còn nhờ ông vài điều khi ta ở trên kia.

Mason im lặng đi theo anh ta vào một phòng vừa làm buồng ngủ vừa làm phòng khách. Ở đầu kia căn phòng, có một cánh cửa khép kín. Đồ đạc tầm thường, đáng chú ý là một bể cá vàng lớn hình tròn đặt ở góc phòng. Trong bể có những vỏ hến, những viên đá nhiều màu sắc, rong rêu và hai con cá vàng. Ngoài ra có một con vịt con dãy dụa một cách yếu ớt chỉ còn phần trán và mỏ nhô lên khỏi mặt nước.

Theo dõi ánh mắt của Mason, viên cảnh sát nhìn thấy con vịt.

- Cái gì vậy? - anh ta ngạc nhiên hỏi.

- Tôi nghĩ cửa kia thông sang buồng bên - luật sư trả lời.

- Ta vào xem.

Haggerty gõ cửa, không có tiếng trả lời, anh ta mở cửa nhưng lại quay đầu về phía bể cá.

- Con vịt thật kỳ cục... chắc nó bị ốm.

Khi cánh cửa mở, một mùi đặc biệt tràn vào phòng khách. Cứ theo cung cách bày biện đồ đạc thì phòng thứ hai này là phòng ăn.

- Mở hết cửa sổ ra - Mason nói - Tôi không chịu được cái mùi hăng hắc này. Thế qua điện thoại, người phụ nữ nói gì với anh?

- Bà ta chỉ nói vắn tắt ở đây xảy ra chuyện bất thường.

Viên cảnh sát đẩy một cánh cửa thông sang buồng tắm trống trơn. Trong khi Mason mở rộng các cửa sổ, anh này lại mở một cửa khác thông sang gian bếp. Lợi dụng lúc này, Mason quay lại phòng ngủ, ông thò tay vào bể cá lôi con vịt con ra, lúc này đã chìm hẳn. Dùng khăn tay, ông nhanh chóng lau khô bộ lông, đôi chân nó bắt đầu đạp nhè nhẹ.

Nghe bước chân nặng nề của viên cảnh sát quay lại, Mason nhét vội con vịt vào túi áo.

- Nhà bếp ... người chết... một loại hơi... tôi cố...

Gương mặt xám ngoét, Haggerty ngã vật xuống ngay cửa phòng. Mason nín thở, chạy tới đạp vội cánh cửa gian bếp rồi quay sang xốc nách viên cảnh sát lôi xềnh xệch tới cửa sổ đã mở toang, đặt nửa người anh ta lên bậu.

Sau đó ông quay lại bưng bể cá vào buồng tắm đổ hết nước vào cầu tiêu, thay đầy nước mới cho hai con cá vàng còn lại dưới đáy đủ bơi thong thả. Ông nhanh chóng đặt bể cá vào chỗ cũ và lau lại bộ lông con vịt đang dần dần hồi sức rồi thả nó vào bể.

- Anh thấy dễ chịu chưa? - Mason đi tới cửa sổ hỏi.

Nằm gục trên bậu cửa sổ, viên cảnh sát khó nhọc ngẩng đầu dậy:

- Đã đỡ một chút.

- Trong hai phòng này tôi đã mở hết cửa sổ nên không còn nguy hiểm nữa nhưng gian bếp chắc còn nhiều hơi độc. Tốt nhất phải báo cho đội cứu hỏa.

- Vâng... định gọi ... chốc nữa ...

- Tất nhiên rồi Hãy nghỉ một lát cho lại sức đã.

- Không phải loại hơi bình thường chứ?

- Không, chắc không phải.

Một lát sau viên cảnh sát khá tỉnh táo, đi gọi điện. Sau khi cúp máy, anh ta lại vội ngồi lên bậu cửa.

- Tôi thấy dễ chịu rồi. Chắc vì đó mà con vịt có dáng kỳ cục.

- Con vịt nào?

- Con vịt trong bể cá.

- À... ừ... cái con đang bơi kia ư?

- Nó có vẻ là lạ thế nào... chắc do hơi.

- Không khí trong lành làm nó tỉnh lại rồi - Mason nói và chỉ tay về phía bể cá, ở đó đúng như lời ông nói, con vịt con đang gắng gượng rỉa cánh.

- Đúng rồi... Thế tại sao ông lại muốn gặp Milter vào lúc nửa đêm hôm khuya khoắt thế này?

- Tôi được biết ông ta đang thất nghiệp nên có vài việc định giao cho ông ta.

- Ông ta làm nghề ngỗng gì?

- Thám tử tư.

- À, ra thế. Và ông ta đang có công việc tại đây?

- Không, tôi không nghĩ vậy. Theo tôi, ông ta đang kiếm việc làm.

- Trước kia ông ta làm cho ai?

- Cho ông Allgood có một hãng trinh thám tư ở Hollywood. Anh có thể gọi điện cho ông ta để biết thêm chi tiết.

Còi rú liên hồi báo hiệu xe cứu hỏa đến. Hai người trang bị mặt nạ chống hơi độc bước vào gian bếp mở hết cửa sổ thông gió rồi khiêng xác nạn nhân ra. Mười phút sau, một bác sĩ pháp y đến xác nhận nạn nhân chết vì hơi cyanhiđric.

Một số cảnh sát khác xuất hiện cùng viên phụ tá quận trưởng. Họ phát hiện đằng sau lò hơi đốt có một bình nhỏ chứa lưng chừng một chất lỏng.

- Đây rồi - ông bác sĩ giải thích - nếu các ông cho dung dịch axit clohyđric vào một bình chứa và bỏ vài viên cyanua vào sẽ tạo ra một loại hơi chết người bốc lên. Đó là phương

pháp người ta thường dùng trong những phòng hơi ngạt ở một số nước để giết những tử tù. Hiệu quả ngay tức khắc.

Haggerty nói:

- Chúng ta xem có dấu tay trên cái bình đó không?

Mason ngáp dài nói:

- Thôi... Tôi không còn việc gì ở đây nữa...

- Không - Haggerty nói - ông đã cứu tôi thoát chết. Nếu ông không mở hết cửa sổ và đưa đầu tôi ra ngoài thì tôi nguy rồi...

- Thật may mắn cho tôi đã có mặt lúc đó.

- Ông trọ ở khách sạn ư?

- Không, tôi nghỉ ở nhà người quen... ông John Witherspoon có một trang trại ở...

- Ồ! Ông ta được nhiều người biết tiếng - viên phụ tá quận trưởng lên tiếng - Ông ở đây khoảng bao lâu?

- Không, có thể ngày mai tôi sẽ đi - Mason quay lại phía Haggerty nói thêm - Ông nên gọi cho Allgood. Vì Allgood điều hành một hãng trinh thám tư nên chắc chắn ông ta có số điện thoại liên lạc được vào ban đêm.

- Vâng, đúng thế...

Viên cảnh sát thuật lại với viên phụ tá quận trưởng mọi việc xảy ra. Sau đó ông này gọi điện.

Khi cuộc điện đàm được nối thông, Mason cố tình nấn ná bên cửa sổ châm thuốc để nghe lời nói của viên phụ tá. Ông này sau khi tự giới thiệu với Allgood rồi nói:

- Ông có một người tên là Milter, Leslie L. Milter, làm việc cho ông phải không?... Người ta phát hiện anh ta bị chết tại nhà, ngay ở đây... Một loại hơi... Có thể là vụ giết người... Kẻ nào có lợi ích khi khử anh ta?... Ông không thấy ai à?... Anh ta không còn làm việc cho ông sao?... Lý do?... Đơn giản vì không còn việc làm cho anh ta nữa ư?... Anh ta thuộc loại người nào?... Thế còn các phụ nữ?... Tôi sẽ xem... Được rồi?... Ông cứ gọi điện về thành phố này hỏi văn phòng ông quận trưởng hay văn phòng cảnh sát trưởng... O.K, chào ông.

Ông ta cúp máy và nói:

- Milter làm cho Allgood và đã thôi việc cách đây bốn hôm. Công việc không có gì nên Allgood không thể giữ anh ta lại. Allgood cho biết anh ta làm tròn phận sự và cũng không nhớ chính xác những ngày gần đây anh ta được giao công việc gì. Tuy nhiên ông ta quả quyết những việc Milter được giao đều tầm thường không có gì đặc sắc.

Mason thở khoan khoái. Cái tay Allgood làm đúng lời ông dặn.

- Lần này thì tôi đi thật - ông vừa nói vừa quăng mẩu thuốc qua cửa sổ - Nếu ông có cần gì ở tôi thì gọi về nhà ông Witherspoon.

- Sao ông lại có mặt ở đây? - viên phụ tá quận trưởng hỏi.

- Ông luật sư đến sau tôi một chút - Haggerty giải thích.

Mọi người thân ái tạm biệt và luật sư đưa xe đến một gara mở cửa cả đêm. Ông chỉ cho thợ chiếc bánh xe xẹp vỏ ở lốp sau.

- Làm thật nhanh, tôi sẽ quay lại ngay.

Luật sư đi bộ đến ngôi nhà nhỏ cách đó chừng năm trăm mét nghe nói Marvin ở đó. Trước ngôi nhà là một mảnh vườn trồng đầy hoa chứng tỏ bà Adams đã dành nhiều công sức để quang cảnh thêm đẹp mắt. Một phòng phía trước còn đèn sáng và Mason bấm chuông.

Một thanh niên trẻ tuổi có vẻ học gạo ra mở cửa:

- Marvin Adams có nhà không? - Luật sư hỏi.

- Không, thưa ông... Anh ta vừa đi chuyến tàu đêm tới Los Angeles.

- Nhưng theo tôi biết thì lúc tối anh ta đi xe hơi mà?

- Vâng.

- Xe của anh?

- Vâng.

- Tôi có giao cho anh ta một gói nhỏ để đưa cho một người, có thể anh ta đã quên. Có lẽ gói đồ còn để trong buồng anh ta hay ngoài xe hơi gì đó. Nó được bao bằng giấy gói màu xanh có đề tên tôi.

- Thưa ông... xin mời ông vào buồng anh ta trước xem sao.

Đúng là một căn phòng sinh viên, để bừa bãi nào vợt, nào giày trượt, các huy hiệu đủ loại.

Mason liếc nhìn qua căn buồng rồi nói:

- Cái gói không ở đây. Chắc ở xe hơi. Xe đậu chỗ nào?

- Ở ngoài đường.

- Cửa xe có đóng không?

- Ồ, thưa không. Không ai muốn ăn cắp chiếc xe đó đâu.

- Được rồi, để khi về tôi sẽ ghé nhìn vào đó một chút. Tôi có đèn bấm.

Sau khi cám ơn người bạn của Marvin, Mason ra xem chiếc xe tập tàng đó nhưng trên xe không có gì. Ông trầm ngâm quay lại gara. Người thợ vui vẻ báo tin:

- Xong rồi.

- Nhanh vậy ư?

- Vâng, chiếc van bị vặn ra nên ruột xì hết hơi. Chắc là con nít phá hay có thể do đường xấu, xe bị xóc. Chuyện đó đôi khi vẫn xảy ra.

X

Khi Mason đứng ngoài cổng sắt bấm chuông, ông thấy Lois Witherspoon hiện ra trên lối đi, đằng sau chó sủa ầm ĩ.

- Ồ! ông Mason... Tôi không cầm chìa khóa... A! May quá Pedro đây rồi.

Người đầy tớ có vẻ ngái ngủ, tra chìa vào ổ khóa và nói:

- Senor, xin chờ một lát để tôi giữ đàn chó đã.

- Không cần thiết - luật sư vừa nói vừa đẩy cánh cửa sắt.

Đàn chó xồ đến nhưng rồi chúng theo ông vừa sủa vừa vẫy đuôi trong khi ông ung dung đi về phía tòa nhà.

- Hay quá! - Lois nói - Lũ chó cũng có lúc làm quen với các vị khách nhưng ông phá kỷ lục thời gian về chuyện này...

- Chúng thuộc loại chó khôn - Mason nói - Cần phải hiểu tâm lý của chó. Nếu ta sợ sệt dừng lại thì khốn với nó. Nhưng nếu cứ đàng hoàng đi tiếp thì chúng có vẻ nghi ngại phân vân. Ba cô có nhà không?

- Không. Ông không gặp ba tôi ư?

- Không.

- Theo lời gia nhân, ba tôi phóng xe đuổi theo ông vì có chuyện gì muốn nói và hy vọng đuổi kịp ông trước khi ông đến El Templo.

Mason cùng cô đi vào nhà, ông khép cửa rồi hỏi:

- Cô có biết một người tên là Leslie Milter không?

- Không. Mà sao?

- Thế không có ai tìm cách tống tiền cô à?

- Tống tiền tôi? Trời đất! Không...

- Cô vừa mới đi. Cô đi đâu vậy?

- Có liên quan gì đến ông?

- Tôi cần báo cho cô biết lúc này mỗi giây phút là rất quý. Cô đi đâu vậy?

- Tôi đến El Templo... dạo chơi và gặp Marvin trước khi anh ấy lên tàu. Tôi gặp anh ấy ở ga.

- Sao tôi không nhìn thấy cô?

- Chắc lúc đó chúng tôi đứng ở tuyến đường tàu tốc hành đối diện với cửa ra vào.

- Cô đến được bao lâu thì tàu tới ga?

- Khoảng mười phút... Tôi đến ga một hay hai phút thì Marvin tìm thấy tôi.

- Và hai cô cậu đứng trong bóng tối để tạm biệt nhau.

- Vâng.

- Nhưng cô cậu đã tạm biệt nhau ở đây rồi. Có chuyện gì khiến cô phải vội vàng phóng xe đến El Templo để tạm biệt cậu ta lần nữa?

Lois Witherspoon chịu đựng ánh mắt của Mason.

- Tôi muốn anh ấy dẫn tôi đến Yuma... Ở đó chúng tôi làm lễ thành hôn.

- Bao giờ?

- Ngay tối nay.

- Cậu ta không đồng ý'?

- Không.

- Như thế là phải. Khi ra đi cậu ta có mang theo con vịt con không?

- Có. Anh ấy chuẩn bị làm thí nghiệm. Nhưng đúng rồi, không thấy anh ấy mang theo nó ra ga... Tôi quên mất chuyện đó.

- Lois, hãy nghe này. Cầm chiếc đèn pin, chạy mau đi kiếm cho tôi một con vịt cùng cỡ đó. Dắt theo con chó đi, lỡ có gặp người nhà thì cô nói hình như có kẻ nào rình mò ở một góc trang trại.

- Nhưng...

Đàn chó lại bắt đầu sủa bên ngoài và Mason nhìn qua cửa sổ.

- Có xe hơi đến - ông báo tin.

- Xe ba tôi đấy - cô vội nói và nghe thấy ông Witherspoon quát đàn chó.

- Cô chạy vào sân trong kiếm ngay chú vịt con. Sau đó cô phóng đến El Templo. Cô tìm thấy xe của Marvin đậu ngay trước của nhà. Cửa xe không khóa. Cô đặt chú vịt vào phía sau. Nhớ nhé, không phải phía trước. Phía sau ấy.

- Ông có thể giải thích cho biết.

- Không, không còn thời gian. Và không được nói với bất cứ ai ngay cả với ba cô về chuyện Marvin chuẩn bị làm thí nghiệm dìm con vịt. Thôi lẹ lên!

Không kịp nói thêm nửa lời, cô gái chạy về phía sân con trong khi ông bố đi vào hành lang.

- Helô - Mason nói vẻ tự nhiên - Hình như ông tìm tôi?

- Ui cha! Ông Mason, ông có biết chuyện gì xảy ra không?

- Về Milter?

- Đúng.

- Tôi có mặt ở đó khi cảnh sát được thông báo.

- Thật kinh khủng... Tôi phải nói với ông... Mời ông vào văn phòng... A! Chúng ta đang ở vào tình thế hết sức tồi tệ.

- Ông muốn nói gì vậy?

- Tôi... ông còn nhớ tôi kể cho ông nghe về Marvin mang theo con vịt khi rời khỏi nhà này không?

- Có!

- Thế đấy, con vịt con đó ở trong chiếc bể cá đặt trong nhà Milter.

- Chính con vịt con đó ư?

- Phải.

- Thế tên là gì?

- Milter, Leslie L. Milter.

- Không, tôi hỏi về con vịt con đó cơ.

- Ông nói gì mà lạ vậy - Witherspoon cau mày nói - Con vịt thì làm gì có tên?

- Thế mà ông lại nhận ra con vịt con đó như là chính chú vịt con mà Marvin Adams mang đi - Mason vạch rõ.

- Lúc này không phải lúc giễu cợt.

- Đúng, phải không? - luật sư thừa nhận với giọng ngọt ngào.

Hai người vừa nói chuyện vừa đi đến phòng làm việc và Witherspoon lấy chìa khóa mở cửa.

- Phòng này là động tiên của tôi. Tôi thường chui vào đây mỗi khi cần xả hơi. Tôi đặt cả đi văng để nằm ngủ. Chỉ riêng mình tôi có chìa khóa. Cả Lois và đám gia nhân không được phép vào trừ phi tôi muốn có người vào dọn dẹp.

Căn phòng có vách tường bằng gỗ thông giữ nguyên mẫu được treo các loại vũ khí, các bức họa vẽ đàn ngựa hay những chàng cao bồi phi ngựa vây quanh bầy gia súc.

- Tôi xin ông chú ý đến những tấm thảm Navajo tuyệt đẹp - nhà triệu phú nói - Xin mời ông ngồi... Uytki pha sô đa nhé? - ông vừa nói vừa mở tủ lạnh giấu sau một tấm bảng di động.

- Không, cám ơn. Lúc này tôi không muốn uống.

Witherspoon tự pha lấy, uống một hơi hết nửa ly và thả người xuống chiếc ghế bành. Ông lấy điếu xì gà trong hộp, khi châm thuốc, tay không run nhưng ánh lửa soi rõ gương mặt lo âu của ông.

- Ông có ý định nói tiếp về chuyện con vịt nữa không? - Mason hỏi.

- Ông còn muốn cái gì nữa? - nhà triệu phú cau có hỏi lại.

- Con vịt đó và những con vịt kia khác nhau như thế nào mà ông phân biệt được để nhận ra nó?

- Đừng giễu cợt vô ích. Tình thế này rất nghiêm trọng. Thật không ngờ nó lại đồi bại quá rồi. Lois sẽ đau khổ nhưng chẳng thà con tôi biết sự thực ngay bây giờ còn hơn là sau khi lấy nó.

- Sao? Con vịt ấy à?

- Tôi đang nói với ông về Adams. Lois không có ý định kết hôn với con vịt!

- Thế ông đã nói với cảnh sát về chuyện con vịt chưa?

- Nói rồi.

- Nói thế nào?

- Tôi nhận con vịt đó là của tôi mà Adams đã mang nó đi từ nhà tôi.

- Thế ông nghĩ Adams đã ám sát tay thám tử tư đó à?

- Tất nhiên cậu ta đã giết thằng cha đó.

- Thế ai đã nhồi cho ông ý nghĩ như vậy?

- Thế ông không biết vụ giết người đã xảy ra như thế nào à. Một trò thí nghiệm hóa học? Milter đang ở trong bếp chuẩn bị pha rượu hồi cho người khách và hắn. Kẻ giết người lấy trong tủ chiếc bình con đổ dung dịch axit clohyđric vào rồi đặt phía sau chiếc bếp ga. Sau đó gã nói: "Bây giờ tôi phải đi đây. Tạm biệt Leslie". Nhưng trước khi rời nhà bếp gã bỏ một ít cyanua tan trong dung dịch axit. Chưa kịp nhận ra thì hắn đã chết rồi. Chính nhờ đường bị cháy trong cái xoong cạn hết rượu làm khói bốc mù mịt đã cứu viên cảnh sát thoát chết vì ngay từ đầu ông này đã chú ý đề phòng..

- Thật vô cùng hấp dẫn - ông nói - Milter chuẩn bị pha rượu hồi cho hắn và người khác ư?

- Đúng, trên bàn đặt sẵn hai cái ly.

- Như thế, theo tôi, phần sau lời giải thích của ông không vững. Nếu Milter chuẩn bị pha rượu hồi mời kẻ sát nhân thì kẻ đó không thể nào đơn giản đứng lên chào ra về ngay lúc đó được. Gã phải kiếm một cớ gì đó để đột ngột rút lui sau khi đã bỏ cyanua vào bình.

- Ừ, chắc chắn như vậy - Witherspoon nói và nhìn luật sư qua làn khói thuốc xanh lơ.

- Và việc đó lại đưa ta quay trở về đề tài con vịt. Điều gì đã khiến ông nhận đó là con vịt của ông. Tôi nghe nói ở Trung Quốc, người ta nhuộm lông vịt theo nhiều màu sắc khác nhau để đánh dấu chúng. Thế vịt của ông có làm như vậy không?

- Mason, ông hãy thôi trò giễu cợt ấy đi. Ông biết quá rành đó là vịt của tôi, cái con mà Marvin mang đi.

Không cau mày, Mason tiếp tục:

- Tôi nghĩ khi ông ra trước Tòa và khai con vịt đó là vịt của ông. Chắc chắn luật sư bào chữa sẽ hỏi ông lứa vịt đó có bao nhiêu con?

- Tám hay chín gì đó... tôi không nhớ chính xác.

- Luật sư lại hỏi tiếp thế trong tám hay chín chú vịt con đó, chú nào Marvin mang đi?

- Ơ! Đó là câu hỏi ngu xuẩn!

Mason điềm nhiên nói tiếp:

- Và tôi giả sử trong nhiều trang trại khác ở miền này, có thể có nhiều lứa vịt nở cùng ngày với lứa vịt của ông. Nếu ta xáo trộn các con vịt đó với bầy vịt của ông, liệu ông có nhận ra những con vịt nào của ông không?

Witherspoon giận dữ, rít xì gà liên tiếp không trả lời.

- Ông thấy chưa? - Mason kết luận - Tôi ngại ông hơi nông nổi khi quả quyết rằng ông nhận ra được con vịt con đó.

- Viên cảnh sát cho biết con vịt con đó có vẻ kỳ lạ khi cùng với ông đi vào phòng ngủ.

- Tôi không vào phòng ngủ với chú vịt con.

- Tôi xin ông. Ông đừng giễu cợt nữa. Viên cảnh sát cho biết con vịt con đó có dáng dấp như sắp chết đuối.

- Chết đuối à?

- Đúng vậy, nhưng đó là theo lời viên cảnh sát.

- Ồ! - Mason nói với vẻ khoan khoái - như vậy ông không phải bận tâm về chuyện xác nhận con vịt đó là vịt của ông nữa.

- Ông muốn nói gì vậy?

- Thì vịt của ông rất dễ nhận ra lắm mà! Chắc chắn đó là chú vịt duy nhất trong cả vùng này - và có thể là chú vịt duy nhất trên thế giới - không biết bơi.

Mặt Witherspoon đỏ bừng:

- Ông biết rõ lý do vì sao rồi. Marvin là nhà hóa học và cậu ta cho vào nước trong bể cá một chất gì đó.

- A! - Mason nhướng cao đôi mày - Có một chất gì đó trong nước?

- Đúng như vậy, vì con vịt chết đuối.

- Con vịt thực sự chết đuối sao?

- Không... Tôi nghĩ con vịt bơi lại được rồi.

- Như vậy không phải có một chất gì trong nước làm con vịt chết đuối à?

- Có lẽ không, không phải... Nhưng hơi độc làm nó bất tỉnh khiến nó không bơi được. Rồi khi người ta làm cho căn phòng thông gió thì nó lại hồi phục.

- Vậy à? Tôi hiểu rồi... Hay lắm... Này ông Witherspoon, ở đây, ông sưu tầm được nhiều loại vũ khí đẹp. Ông có phải là nhà thiện xạ lớn của muôn đời không đấy?

- Vâng - Witherspoon nói với giọng của người không muốn thay đổi đề tài câu chuyện.

- Ông có hay săn vịt trời không?

- Thường xuyên.

- Thế khi ông bắn con vịt đang bay, tôi chắc nó chết ngay tức khắc?

Niềm khoái cảm của người thiện xạ đã xâm chiếm Witherspoon trong chốc lát.

- Ông nói đúng đấy. Khi người ta biết bắn vịt trời thì điều đó thường hay xảy ra. Con vịt nhận phần lớn đạn ghém khi đang bay và ngay sau đó rơi xuống chết ngay khi chưa kịp nhận biết có chuyện gì đã xảy đến với nó.

- Nhưng người ta thường săn vịt trời trên mặt nước... Ông làm thế nào khi nó chìm xuống đáy hồ? Chắc phải dùng cái móc hay câu liêm thọc xuống nước để lôi nó lên?

Witherspoon nở nụ cười hơi có vẻ đàn anh:

- Ông Mason, cho phép tôi nói với luật sư có danh vọng như ông rằng hình như ông mù tịt về những vấn đề mà đa số cũng đều hiểu biết ít nhiều.

- Thật sao? - Mason nói với vẻ ngạc nhiên.

- Đúng vậy, những con vịt không chìm. Chúng nổi trên mặt nước ngay cả khi chúng chết.

- A! Vậy thì hơi độc chết người không đủ làm cho con vịt trong bể cá nhà Milter bị chìm sao?

Witherspoon chợt nhận thấy mình bị hố vì sa vào bẫy, mặt ông còn đỏ tía hơn lúc trước.

- Mason, ông... ông...

Mason vẫn nói với giọng ngọt ngào:

- Tôi chỉ đơn giản vạch cho ông thấy ông ở tình trạng ra sao khi ông xác nhận con vịt đó. Và chắc chắn ông đã chỉ cho cảnh sát lần theo dấu vết Marvin phải không?

- Tôi chỉ khai tôi nhìn thấy cậu Adams mang con vịt ở nhà tôi.

- Thật đáng tiếc vì họ sắp bắt giam Marvin Adams không có chứng cứ nào khác ngoài con vịt. Có phải viên cảnh sát nói là con vịt có vẻ chết chìm trong bể cá không? Tội nghiệp chú nhỏ. Chắc chú vịt con có mối liên hệ thắm thiết với Marvin nên khi anh này bỏ rơi nó trong bể cá nhà Milter, nó phiền muộn đến nỗi muốn tự vẫn. Thế rồi khi nhìn thấy xác chết Milter, nó tỉnh ngộ và đổi ý. Tóm lại nó tự nhủ rằng dù sao cuộc đời vẫn đáng sống và...

- Mason, ông hãy ngừng đùa bỡn đi. Không phải vì tôi nhờ cậy ông trong việc này mà ông đối xử với tôi như... như...

- Đó mới chỉ là vài điều sơ sơ ông phải chịu khi ra trước tòa thôi. Một luật sư giỏi sẽ vô cùng thích thú khi hỏi vặn ông. Nếu trong bể nước có một chất gì làm con vịt chết đuối thì nó chết đuối rồi. Vậy mà cuối cùng nó bỗng đổi ý. Đó là lập luận của luật sư bào chữa sẽ nói với ông, tôn ông thân mến ạ.

- Ở vùng này không có những luật sư thuộc loại như vậy - nhà triệu phú lạnh nhạt trả lời - Khắp cả vùng này ai cũng biết và trọng nể tôi. Nếu tôi báo con vịt này là của tôi thì mọi người đều tin ngay, không có ai đặt lại vấn đề cả.

- Nhưng nếu anh thanh niên Adams bị buộc tội giết người, thì hẳn anh ta đâu cần phải nhờ luật sư ở đây bào chữa cho? Anh ta có thể cầu cứu một luật sư ở Los Angeles, phải không?

- Có luật sư nào ở Los Angeles lại chịu nhận bào chữa cho một thanh niên không xu dính túi, không bạn bè, không...

Gắn chặt ánh mắt mình vào ánh mắt Witherspoon, Mason rời điếu thuốc đang hút khỏi miệng, thong thả nói:

- Thưa tôn ông thân mến, có tôi, chính tôi.

Phải sau vài giây, Witherspoon mới hiểu ra:

- Ông? Nhưng ông đang làm việc cho tôi?

- Để làm sáng tỏ màn bí mật của vụ giết người cách đây mười tám năm thì đúng, nhưng tôi không bị ràng buộc ở các vụ khác.

Witherspoon rít thuốc liên tục, mỗi lúc lại thêm cáu kỉnh:

- Ừ, đúng... Nhưng ông không có ý định làm tôi mất mặt trước tòa về chuyện con vịt chứ?

- Ông có một cách để tránh được điều đó - Mason vừa nói vừa đứng lên.

- Cách gì?

- Hãy phủ nhận chuyện con vịt.

- Nhưng tôi đã khai rồi.

- Hãy gọi điện cho cảnh sát. Nói với họ là sau khi suy nghĩ lại, ông nhận thấy khó mà phân biệt giữa con vịt ở nhà Milter với con vịt khác và ông chỉ có thể xác nhận chắc chắn là con vịt ở nhà Milter có cùng kích thước, cùng màu lông, cùng hình dáng với con vịt nghe nói là Adams mang đi ở nhà ông.

Witherspoon xoa cằm cân nhắc từng lời:

- Mason, ông lập luận vô ích. Ông rõ không kém gì tôi đó là cùng một con.

- Ta không quay lại chuyện này nữa chứ? - Mason cười.

Và khi thấy nhà triệu phú chưa quyết định gọi điện thoại, ông nói thêm:

- Người ta cho biết ngay sau khi tôi đi, ông cũng đi luôn?

- Đúng, tôi đuổi theo ông nhưng không kịp tuy là tôi phóng khá nhanh.

- Chắc ông đã vượt qua tôi. Tôi phải dừng xe lại để thay một bánh bị xẹp vỏ. Tôi nhớ có một chiếc xe phóng vụt qua với tốc độ ít ra là tám mươi dặm giờ.

- A! Đúng là vì thế mà tôi không bắt gặp ông. Tôi không nghĩ ông phải dừng lại.

- Ông đến nhà Milter để tìm tôi?

- Phải.

- Chỉ vì lý do ấy mà thôi?

- Đúng.

- Ông phải đến El Templo có dễ đến nửa giờ rồi mới đi đến nhà Milter?

- Ồ! Chắc chắn là không lâu đâu.

- Nhưng ông không đi thẳng đến nhà hắn chứ?

- Không.

- Sao vậy?

Witherspoon hơi ngập ngừng trước khi trả lời:

- Khi đến El Templo, tôi đi qua nhà Milter nhưng không thấy xe ông, tôi cho xe chạy loanh quanh thành phố để tìm ông. Tôi tưởng nhìn thấy người quen và cố đuổi kịp bà ta... Nhưng chắc chắn là thời gian đó không lâu đến nửa giờ.

- Hãy khoan? Ông nhìn thấy một phụ nữ ông quen nhưng ông không thể bắt kịp bà ta ư?

- Vâng, trên đường tìm ông, tôi nhìn thấy một phụ nữ rẽ vào góc phố. Nhưng do tôi đã vượt quá ngã tư nên không thể quay lại tìm bà ta vì đó là đường một chiều.

- Người phụ nữ đó là ai vậy?

- Tôi không biết.

- Nhưng ông vừa nói với tôi ông quen bà ta mà.

- Không, tôi tưởng là người quen thôi.

- Ai?

- Bà Burr - Witherspoon trả lời sau một lát ngập ngừng.

- Thế không phải bà ta ư?

- Không.

- Làm sao ông biết?

- Vì tôi gọi điện về nhà hỏi cô y tá ban đêm xem bà Burr có đi đâu không. Cô ta trả lời bà Burr đi ngủ từ sớm.

- Bà Burr và chồng mỗi người ở một phòng ư?

- Vâng, từ sau khi bị tai nạn. Trước đó thì ngủ chung.

- Cô y tá luôn thường trực bên cạnh ông Burr ư?

- Vâng, tạm thời trong lúc này thôi... Cho đến khi trạng thái tinh thần của ông ta trở lại bình thường.

- Hiện nay ông ta ra sao?

- Ồ, ông ta có vẻ... do tác dụng của moóc phin. Bác sĩ nói là chuyện thường. Burr phải đeo quả nặng ở chân vắt qua ròng rọc có một đầu cố định trên trần để chân không bị ngắn lại, ông biết rồi chứ. Thế mà người ta lại bắt gặp có lần ông ta tháo nó ra. Ông ta nói với mọi người ông ta muốn đi khỏi nơi đây vì có ai định giết. Bác sĩ cho đó là phản ứng gây ra bởi tác dụng của moóc phin, chẳng có gì quan trọng cả nhưng cần phải theo dõi ông. Nếu ông ta cố bước ra khỏi giường thì chỗ xương gãy không được giữ đúng vị trí và mọi việc phải làm lại từ đầu.

Mason nhìn đồng hồ:

- Thôi được, tôi còn nhiều việc phải làm.

- Đêm nay ông không nghỉ lại đây ư?

Mason lắc đầu đi ra cửa. Đến cửa ông dừng lại một lát rồi quay lại:

- Ông Witherspoon, tôi nhắc ông lần cuối: sẽ là việc hay nếu ông gọi điện cho cảnh sát và thay đổi lời khai của ông về chuyện con vịt.

XI

Trên chiếc xe bon bon về thành phố. Della Street hỏi:

- Ông lôi tôi đi quá nhanh khiến tôi không kịp hiểu rõ... Chuyện gì đã xảy ra?

- Milter bị ám sát.

- Ai giết?

- Trong vòng mười hai giờ nữa, cảnh sát sẽ bắt giam Marvin nếu ta không hành động thật nhanh.

- Có phải vì chuyện đó mà Lois phóng xe nhanh như gió không?

Mason cười:

- Tôi không muốn biết điều đó.

- Luật sư, tại sao ông không để tôi làm việc đó?

- Làm gì?

- Làm những việc phải làm.

- Tôi muốn chuyện đó vẫn ở trong nội bộ gia đình thì hơn.

- Ông không thể đặt lòng tin vào Lois về những việc liên quan đến Marvin. Cô ấy yêu cậu ta như điên. Nếu ông làm chuyện gì thất thố để cô ấy biết, chắc cô sẽ không ngần ngại phản bội lòng tin của ông, nếu nghĩ làm như vậy là có lợi cho Marvin.

- Tôi biết chứ. Nhưng đành phải để cô ấy làm vì cô thông thuộc địa hình trang trại và quen thuộc đàn chó.

- Bây giờ ta đi đâu đây?

- Dạo một vòng trong thành phố, sau đó đuổi theo chuyến tàu đêm. Chuyến tàu này phải đi vòng để lấy khách ở các ga lẻ trước khi được nối với tàu tốc hành đi Los Angeles lúc ba giờ sáng. Như vậy ta còn gần một tiếng nữa.

- Có phải chuyến tàu cô gái tóc vàng của hãng Allgood đi không?

- Phải, cả Adams cũng đi chuyến này.

- Một sự tình cờ ngẫu nhiên chăng?

- Tôi không rõ.

- Chúng ta đi đâu trong thành phố?

- Tôi muốn gặp Alberta Cromwell. Cô ta ở cạnh nhà Milter.

- Vợ anh ta ư?

- Vợ góa.

- Ông nghĩ cô ấy có biết chồng mình bị giết không?

- Nếu cô ta ở nhà thì chắc biết.

- Nhưng nếu cô ta đi vắng?

- Đó là điều tôi định kiểm tra.

- Nhưng có thể cảnh sát sẽ bắt gặp ông và chắc chắn họ còn cài người ở đấy?

- Không.

- Ông nghĩ cảnh sát đi hết rồi ư?

- Không. Nhưng có hai cách để kiểm tra xe người phụ nữ có nhà không. Cách thứ nhất là đến nhà bà ta. Cách thứ hai là xem người ấy ở đâu đó bên ngoài nhà.

- Nghĩa là ở đâu?

- Một phụ nữ trẻ không có xe riêng muốn đi xa ắt phải dùng tàu hỏa hay xe đò. Chuyến tàu cuối cùng đã chạy rồi. Ta sẽ ra bến xe.

- Nếu cô ta có ở đó, ông có nhận ra cô ta được không?

- Tôi nghĩ là có vì đã gặp một phụ nữ trẻ thuê căn hộ cạnh nhà Milter và cô chịu để tôi gọi là cô Cromwell.

- Chắc chắn ông không muốn tôi theo ông đến bến xe chứ?

- Đúng vậy.

- Nếu thế thì tôi ngủ. Khi nào xuống xe ông gọi tôi.

Della Street cuộn tròn người trên chiếc ghế và ngủ vùi.

Cách bến xe khoảng một trăm mét, Perry Mason xuống xe và không đánh thức cô gái. Có bốn người ngồi trên ghế dài chờ chuyến xe ca khởi hành lúc ba giờ đi Los Angeles. Alberta Cromwell ngồi trong một góc, tay chống cằm, lơ đãng nhìn những tạp chí để trên bàn. Phần lớn là những tạp chí trinh thám giả hiệu, trên hình bìa, người ta nhìn thấy các phụ nữ trẻ tận lực chống chọi để bảo vệ tính mạng cũng như đức hạnh của họ - cứ nhìn cách thức họ mặc trên người thì biết.

- Các bức hình trông thảm hại quá - Mason vừa nói vừa chỉ về phía các tạp chí.

Alberta Cromwell hơi giật mình cho thấy đầu óc cô đang căng thẳng nhưng cô vẫn điềm tĩnh nói:

- Ông cũng đi Los Angeles à?

- Không - Mason đáp lại và nhìn cô chăm chú.

Mắt cô chớp chớp vài cái rồi nhìn đi chỗ khác.

- Tốt nhất là cô nên nói hết với tôi - ông nói thêm.

- Nói với ông về chuyện gì?

- Những lý do khiến cô vội bỏ đi Los Angeles.

- Không phải vội bỏ đi. Tôi có ý định đi từ trước.

- Thế sao cô không mang theo va li hay túi đi đường? - Mason nói và nhìn quanh cô.

- Thế chuyện đó có liên quan gì đến ông? Không phải vì tôi muốn tỏ ra lịch thiệp mà ông...

- Không - Mason ngắt lời - bởi vì cô nói với tôi rằng cô không hiểu Milter mấy.

- Rồi sao nữa?

- Tôi nghĩ không có người vợ nào đều nói về chồng mình như vậy.

Cô sụp mắt xuống không nói.

- Thế cô có biết chuyện cô vắng mặt chắc chắn làm cảnh sát thắc mắc không? Chỉ trưa mai thôi, họ sẽ bắt đầu tìm cô. Mười hai giờ sau nữa, họ sẽ coi cô là một nhân vật có nhiều nghi vấn.

- Nghi vấn về chuyện gì?

- Chuyện giết người.

Cô quay mặt lại ông với vẻ hoảng hốt:

- Ông muốn nói... có người bị ám sát?

- Cô cứ làm như là không biết.

- Không biết thật.

- Cô tỏ ra vội vã đi khỏi nhà khi tôi bấm chuông nhà Milter.

- Có thể như vậy. Rồi sao nữa?

- Không có gì nữa. Chỉ là một sự trùng lặp thôi. Nhưng khi cảnh sát mở cuộc điều tra về Milter...

- Milter, anh ta đã làm gì?

- Lần này thì hắn không làm gì cả. Mà người ta lại làm hắn. Có kẻ đã giết hắn.

Mason cảm thấy chiếc ghế dài rung lên.

- Không tốt đâu.

- Cái gì vậy?

- Cô giật mình. Lần thứ nhất cô giật mình khi trông thấy tôi xuất hiện bên cô, đó là chuyện tự nhiên. Còn lần này, cô cố tỏ ra như vậy. Hai lần khác nhau nhiều, nhưng có thể cô gạt được tôi nếu tôi không nhìn thấy lần thứ nhất.

- Ông là ai mà lại nói với tôi như vậy?

- Perry Mason, luật sư ở Los Angeles.

- Perry Mason ư?

- Đúng.

- Ồ! - Cô kêu lên thất thanh.

- Nào, việc giới thiệu đã xong, ta lại tiếp tục nói chuyện chứ?

- Tôi... tôi không có gì đặc biệt để nói.

- À! Tùy cô - Mason nói và nhìn đồng hồ - Còn nửa giờ nữa xe ca mới đến... Tôi nghĩ đằng sau căn hộ nhà cô có một chiếc ban công nhỏ, ở đó có ống xả rác... một ban công chung với căn hộ bên cạnh. Hai căn hộ được ngăn cách nhau bởi bức tường hay chỉ là hàng rào gỗ?

- Hàng rào.

Mason lắc đầu:

- Có lẽ Milter chuẩn bị pha rượu hồi mời cô và cô... Nhưng thôi để cô tự nói ra những chuyện gì xảy ra sau đó?

Cô ta chỉ bậm môi không trả lời. Mason lại tiếp tục:

- Anh ta đợi cô tóc vàng của hãng đến bằng xe đò. Cô ta có chìa khóa riêng của căn hộ nhưng hẳn anh ta không muốn để cô biết chuyện đó.

- Có, tôi có biết! Chuyện làm ăn thôi. Anh ta cho tôi biết việc cô ta đến.

- Như vậy anh ta đã thuyết phục được cô rằng họ gặp nhau để bàn chuyện làm ăn?

Cô quay đầu đi nhưng ánh mắt biểu lộ một niềm đau khổ.

- Đó là những chuyện làm ăn. Sally Elherton cũng là người đồng sự với anh ấy ở hãng Allgood.

- Cô có biết cô ta có chìa khóa riêng không?

- Có.

- Cô ta đến sớm hơn giờ hẹn phải không?

Alberta Cromwell không trả lời.

- Cô Elherton có biết chuyện về cô không?

Cô định nói điều gì đó nhưng lại thôi.

- Có vẻ hình như là không - Mason kết luận - Như vậy khi cô ta đến, cô vội ra ban công trèo qua hàng rào trở về nhà.

- Nhưng không phải Sally Elherton đến.

- Sao cô biết?

- Bởi vì... tôi cũng tò mò. Sau khi về nhà một lát, tôi đứng rình ở cửa sổ đằng trước và nhìn thấy ông ta đi ra.

- Vậy là một người đàn ông à?

- Đúng.

- Ai?

- Tôi không biết, tôi chưa gặp ông ta lần nào nhưng tôi đã ghi số xe của ông ta.

- A!

- Vâng, nhưng ông đừng hy vọng tôi cung cấp tin tức cho ông về người này.

- Có phải là một người trẻ tuổi không?

Một lần nữa, cô ta không trả lời, Mason như tự nói với mình:

- Sau khi người ấy đi rồi, cô muốn chạy sang nhà Milter để hỏi xem có chuyện gì đó. Cô nhìn qua tấm kính nhỏ ở cửa hay cô mở cửa và ngửi thấy luồng hơi. Không, không phải như vậy, tôi hiểu rồi, Milter chắc chắn đã chốt cửa lại để tránh cho cô khỏi làm lỡ buổi tâm tình của anh ta. Nếu anh ta tin tưởng cô hơn, nếu anh ta không cài chốt, có thể cô kịp thời mở cửa và cứu sống anh ta. Nhưng vì cửa đã chốt lại, nên cô vội quay về nhà để đi sang nhà anh ta theo cửa trước. Và cô thấy tôi đang bấm chuông. Sự thể đúng như thế phải không?

Vì cô ta vẫn giữ thái độ im lặng, Mason cầm lấy một tờ tạp chí bìa có hình vẽ ghê rợn và lật ra.

- Nếu ta không thể nào nói về chuyện giết người thì ta hãy đọc xem, báo viết những gì về đề tài này. Đấy là bức hình chụp nhà tù giam phụ nữ ở Tchachap.

Cô giật mạnh tờ báo, ném xuống đất rồi đứng dậy bước nhanh ra khỏi buồng đợi.

Mason chờ cho cánh cửa hết đu đưa sau lưng cô nữa, ông mới thong thả nhặt tờ báo đặt lên bàn rồi cũng bước ra cửa.

Lúc ông mở cửa xe, Della Street tỉnh giấc:

- Ông đã gặp cô ta chưa?

- Gặp rồi.

- Cô ta đâu?

- Đi rồi.

- Đi đâu?

- Về nhà.

Vẫn còn ngái ngủ, Della Street bật cười:

- A. Luật sư, ông khéo biết cách cư xử với phái nữ.

XII

Khi đoàn tàu chạy tới gần vùng ngoại vi thành phố Los Angeles, Perry Mason bước vào toa hàng ăn, có Sally Elherton vẫn ngồi trước chiếc bàn dùng cho hai người.

- Thưa ông, ông có một mình thôi ạ? - người phục vụ hỏi - Chúng tôi vẫn đủ thì giờ để phục vụ ông. Ông dùng cà phê hay nước trà?

- Một ly cà phê là đủ - luật sư trả lời và đến ngồi đối diện với Sally Elherton và nói - Chào cô!

- Ông ... ông làm thế nào lại ở trên tàu? Tôi không nghĩ sẽ gặp ông. Ông... ông lên tàu từ miền Nam ư?

- Không, tôi mới lên ở chặng cuối cùng.

- A! - Cô cười để lộ vẻ khoan khoái - Tôi cũng vậy, tôi mới lên trước ông một lát... tôi vừa đi thăm người bạn.

- Người bạn đó tên là Milter phải không?

Lần này cô thôi cười và lạnh nhạt nhìn ông.

- Tôi không biết ai đã nhồi cho ông có ý nghĩ như vậy và ai cho phép ông được xen vào những việc riêng của tôi.

- Chuyện giản dị lắm, tôi chỉ định tập dượt cho cô trả lời những câu hỏi mà sau này người ta sẽ hỏi cô.

- Thưa ông Mason, tôi không cần một sự giúp đỡ nào để trả lời những câu mà người ta sẽ hỏi tôi.

Mason đưa một đồng đô la cho người phục vụ khi anh này mang đến cho ông ly cà phê:

- Giữ lấy khỏi cần trả lại - ông nói với anh ta và phẩy tay ra đấu bảo anh ta lui ra. Khi người này đi rồi, Mason hỏi:

- Lúc cô đến nhà Milter thì anh ta còn sống hay đã chết?

Cô không ngập ngừng chút nào:

- Tôi tuyệt đối không hiểu ông muốn nói gì.

Mason bỏ đường vào cà phê, uống một hớp, châm thuốc và ngắm phong cảnh chạy giật lùi sau cửa kính rồi ông đẩy chiếc ghế đứng dậy. Lần này thì chính cô gái tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Có vậy thôi ư? - cô gái mấp máy môi nói khẽ.

Mason cười với cô:

- Thái độ bình thản của cô là câu trả lời đối với tôi. Cô chờ đợi sớm hay muộn thế nào cũng có người hỏi cô như vậy và cô đã quyết định giữ thái độ như "Cô X" xử sự vừa rồi.

Nói xong Mason rời toa hàng ăn để lại đằng sau ông một cô Sally Elherton hoàn toàn sững sờ.

°°°

Luật sư tìm thấy Marvin Adams ở toa cuối cùng.

- Ông Mason? - chàng trai reo lên - Tôi không biết ông cùng đi chuyến tàu này.

- Tôi cũng vậy - Mason đáp lại và đến ngồi cạnh Marvin - Chiều qua anh có mang theo con vịt con phải không?

Marvin cười:

- A! Vâng, tại tính yêu thích mấy chú vịt con... Tôi để nó trong xe... chiếc xe mượn của người bạn... và nó biến mất.

- Từ lúc nào?

- Thế này, sau khi tạm biệt cô Lois, tôi quay về El Templo để chuẩn bị đồ đạc trước khi lên tàu. Tôi để chú vịt con ở xe với ý định sẽ mang nó đi khi ra ga. Nhưng nó đã biến mất trong khi tôi vào nhà chuẩn bị va li.

- Đúng - Mason nói với vẻ suy nghĩ - xe không khóa cửa mà.

- Theo ông thì Witherspoon có làm to chuyện vì con vịt bị mất không? - Marvin cười.

Thay vì trả lời, Mason đặt câu hỏi khác:

- Lần đầu tiên tôi gặp anh, anh có đề cập đến một thí nghiệm và tôi không rõ chất gì có thể làm con vịt bị chìm?

- Thuốc tẩy đấy. Vâng, chắc ông biết lông vịt không thấm nước nhờ một loại dầu. Thuốc tẩy có tác dụng làm mất tính chất đó khiến lông nó bị ngấm nước ngay tức khắc. Nếu ông thích, tôi sẽ gửi cho ông một bản hướng dẫn thí nghiệm này.

- Không, cám ơn, không cần thiết. Tôi nghĩ anh mang theo con vịt để chuẩn bị cho một thí nghiệm khác chăng?

- Vâng và sau đó tôi có ý định giữ nó lại làm vật cầu may, trông nó dễ thương biết bao. Chắc ông cũng nhận thấy thí nghiệm không làm cho nó đau đớn gì mà lại làm sáng mắt những tay cứ la lối...

- Như là ông Burr hả?

Adams cười và lắc đầu:

- Vâng, tôi không biết tại sao ông ta cứ làm kẻ kỳ đà cản mũi. Ông Witherspoon thì có lý do rồi. Ông giận dữ vì Lois và tôi muốn lấy nhau trái ý ông ấy.

- Thế tại sao chiều hôm qua, anh không muốn dẫn cô Lois đi Yuma để làm lễ cưới ở đó?

Gương mặt Adams lộ vẻ sửng sốt và anh ta nói với một giọng kém lễ độ:

- Ai nói với ông như vậy?

- Lois.

Adams im lặng một lát rồi nói:

- Bởi vì tôi thấy hành động lén lút như vậy không được tốt lắm. Ngồi trên tàu, tôi vừa mới biên thư cho Lois, nói với cô nếu cô giữ quyết định làm lễ cưới vào tuần sau thì cô báo cho ba cô biết ý định của chúng tôi và chúng tôi sẽ làm lễ cưới ngay.

Mason gật đầu:

- Về chuyện con vịt, chắc anh phải có lý do đặc biệt nào đó mới mang nó đi.

- Vâng - Adams đáp lại - Mời ông xem lá thư này.

Anh đưa một bao thư cho Mason. Luật sư lấy thư ra đọc:

"Ông Adams kính mến,

Qua câu chuyện của các bạn cho biết về ông, tôi được biết ông có một thứ hoá chất khi cho vào nước có thể làm chìm con vịt mà không cần đụng vào người nó.

Tôi muốn ông biểu diễn trò chơi này cho các bạn bè tôi ở câu lạc bộ xem để họ phải ngẩn ngơ. Bạn ông cho tôi biết ông có mặt ở Los Angeles vào sáng thứ hai. Nếu ông vui lòng gọi điện cho tôi về Lakeview số điện 23771 để bàn về chuyện này, tôi sẽ gửi cho ông năm tờ giấy hai mươi đô la tinh để cảm ơn sự giúp đỡ của ông.

Kính chào ông.

Gridley P. Lahey"

Mason quan sát lá thư này trong một phút rồi ông gập lại và nhét vào túi:

- Anh để tôi làm việc này cho, đồng ý chứ? Tôi sẽ gọi điện cho tay Lahey này. Anh chỉ cần cho tôi biết tôi liên lạc với anh ở đâu. Tôi cũng muốn dàn xếp cái vụ hò hẹn này để mình có thể dự buổi thí nghiệm đó.

Adams sửng sốt nhìn ông và Mason nói thêm:

- Anh để tôi làm việc này và tôi nhờ anh một chuyện được không?

- Chuyện gì?

- Anh đừng cho ai biết về lá thư và cũng không nói về thí nghiệm đó nữa, trừ phi có nhà chức trách nào thẩm vấn anh.

- Thưa ông Mason, tôi chưa hiểu ý ông.

- Tôi nói như thế này đủ chưa: Tôi làm việc này là để giúp Lois.

- Vâng, đủ rồi - anh thanh niên trả lời thật giản dị.

Đoàn tàu chạy chậm dần. Ở ngoài hành lang có tiếng nhân viên trên tàu báo: "Tới Los Angeles! Tới Los Angeles!"

- Để làm chìm con vịt có cần phải dùng nhiều thuốc tẩy không?

- Ồ không, một chút xíu thôi.

- Nó làm mất tính không ngấm nước của bộ lông à?

- Không hẳn như vậy. Nó tạm thời làm mất tính chất đó. Nhưng nếu ta thay nước và lau khô bộ lông thì vịt lại có thể bơi bình thường.

- Tôi hiểu rồi - Mason nói và nhìn hành khách xếp hàng dài ở hành lang - Anh để con vịt trên xe hơi trong khi anh vào nhà và nó đã biến mất?

- Vâng, tôi đặt nó ở ghế đằng trước và không tìm thấy nó.

- Liệu nó có thể bay qua chỗ dựa ở ghế đằng trước để ra đằng sau được không?

- Không, nó còn nhỏ quá. Tôi cũng đã nhìn xem nó có rơi xuống sàn trước không nhưng nó đã mất thật rồi.

- Anh không được nói cả dầu xổ lẫn cuộc thí nghiệm. Nếu ai có hỏi lý do anh mang con vịt đi, anh chỉ trả lời muốn dùng nó làm vật cầu may. Và bây giờ anh đừng có hở một lời nào về bức thư gửi từ Los Angeles đến.

- Thưa ông Mason, tôi đồng ý làm theo lời ông dặn. Nhưng tôi thực tình muốn có một trăm đô la đó. Ông hiểu cho, số tiền đó thật đáng kể đối với những người còn đi học như chúng tôi.

- Anh cầm lấy đi - Mason đưa ngay cho anh ta tờ giấy bạc - Tôi làm thí nghiệm đó cho ông Lahey và lấy lại số tiền từ ông ta.

Adams nhìn ông với về nghi ngờ và Mason buộc anh ta phải nhận.

- Đừng có ngại gì cả. Có thể mua thuốc tẩy ở đâu?

- Ồ, ở bất cứ một hãng chế tạo hóa chất nào.

- Nếu tôi cần biết thêm điều gì, tôi sẽ tìm anh ở đâu?

Anh thanh niên lấy trong túi một tấm danh thiếp ghi thêm số điện thoại và đưa cho luật sư.

- Tốt lắm, cám ơn. Anh không cần phải đợi tôi vì tôi còn phải lấy hành lý. Tạm biệt anh.

Mason nhìn thấy chàng thanh niên bước xuống sân ga và khi Marvin đến cửa đường hầm ra ngoài thì một người đang chăm chú nhìn hành khách đi ra, bỗng bước đến chặn lại hỏi:

- Anh là Adams phải không?

Marvin hơi bất ngờ, gật đầu và người kia lật nhẹ ve áo để lộ chiếc huy hiệu cảnh sát.

- Chúng tôi muốn hỏi anh vài điều. Đến đằng này, không lâu đâu.

Anh thanh niên lắp bắp:

- Hỏi gì? Tôi... tôi à?

Người kia lôi đi và Marvin cũng không kịp nghe ông ta trả lời những gì.

XIII

Della Street ngồi trong xe hơi chờ ông ở ga.

Luật sư ngồi sau tay lái.

- Ông đã gặp cô gái chưa?

- Hừm, hừm...

- Ông có khai thác được ở cô ta chuyện gì không?

- Chưa đủ những điều tôi cần biết. Nhưng cũng có thể hiểu một phần dù cô ta không muốn nói.

- Marvin Adams cũng đi chuyến tàu này chứ?

- Hừm, hừm...

- Tôi để ý nhìn xem có các nhà thám tử mặc đồ dân sự không?

Trong khi mở máy, Mason vui vẻ liếc nhìn cô thư ký:

- Thế cô có phát hiện ra không?

- Không.

- Vậy cô làm thế nào để có thể phát hiện ra họ?

- Ờ... chẳng phải họ có dáng dấp đặc biệt sao?

- Điều đó chỉ có ở trong tiểu thuyết thôi. Nhà thám tử giỏi thường không có vẻ gì là thám tử cả.

- Họ có mặt ở nhà ga à?

- Hừm, hừm...

- Họ bắt giữ cô gái tóc vàng của hãng Allgood ư?

- Không. Họ giữ Marvin Adams.

- Sao? - Della Street kêu lên - Thế ông không...

- Tôi không làm gì? - Mason hỏi khi cô ngừng trả lời.

- Ông không ở lại để giúp đỡ cậu ta à?

- Làm sao tôi có thể giúp được cậu ta?

- Khuyên cậu ta không nên nói gì hết. Có phải vì như vậy mà ông muốn gặp cậu ta trên tàu không?

Mason lắc đầu:

- Lúc này thì tốt nhất là để anh ta nói theo ý anh ta miễn là phải quên đi một vài chuyện gì đó. Chúng tôi đã thống nhất như thế rồi.

Mason lấy lá thư của Adams ở trong túi ra và đưa cho cô thư ký đọc.

- Lá thư này có ý nghĩa gì vậy? - Della Street hỏi.

- Có đến chín trăm chín chín phần nghìn không có nhân vật Lahey này đâu, còn số điện thoại chắc là của một của hàng lớn hay của một xí nghiệp sử dụng hàng trăm công nhân. Điều này cho ta thấy vụ giết người đã được chuẩn bị tỉ mỉ từ trước để đổ vạ cho Marvin. Nó còn cho ta biết có thể tìm kẻ giết người trong một phạm vi rất hạn hẹp.

- Tại sao như vậy?

- Nếu Marvin được chọn là kẻ giơ đầu chịu báng thì chính là vì kẻ giết người biết một số chuyện của Marvin mà chính bản thân cậu ta không rõ.

- Những chuyện về quá khứ cậu ta ư?

- Đúng, kẻ giết người phải biết rõ ai là bố Marvin và biết cả Milter đang điều tra về vấn đề này.

- Rồi sao nữa?

- Điều đó cũng có ý nghĩa là kẻ giết người biết cả chuyện thí nghiệm về con vịt. Nhưng có một điểm làm tôi còn hồ nghi: thủ phạm chắc phải biết con vịt để ở nhà Milter sẽ bị xác nhận. Nhưng làm thế nào hắn có thể biết được điều đó? Witherspoon chỉ nảy ra ý nghĩ đến El Templo sau khi tôi đi và đuổi theo tôi... Trừ phi ...

- Sao?

- Trừ phi tất cả mọi chuyện đều được bố trí bởi một người duy nhất biết con vịt có thể được xác nhận và người đó là John Witherspoon.

- Luật sư! Như thế thật vô lý.

- Không vô lý chút nào. Cô có nhớ Witherspoon đã tuyên bố sẽ đặt Marvin vào hoàn cảnh khiến anh ta tưởng mình phạm tội giết người không?

- Nhưng vụ giết người này thực sự đã xảy ra.

- Có thể trong kế hoạch của Witherspoon có vài chuyện trục trặc.

- Như vậy theo ông thì chính ông ta là...

- Có thể nghĩ thế cũng được nhưng chúng ta không thể nói được gì hết chừng nào chưa thu thập đủ chứng cớ.

Hai người im lặng trong suốt quãng đường còn lại.

Trước khi trở về văn phòng, Mason dừng lại để gọi điện cho cô tổng đài của hãng trinh thám Drake.

- Báo cho Paul biết chúng tôi đã quay về.

° ° °

Một thời gian sau, trong khi Della Street đọc thư từ gửi đến, nhà thám tử bước vào.

- Ông bạn Perry - Paul vui vẻ báo - "CÔ X". tên là Corine Hassen.

- Thế cô ta đâu?

- Đến bây giờ tôi còn chưa biết, nhưng tôi đang lần theo dấu vết và chắc thế nào cũng tìm ra cô ta.

- Dấu vết mới toanh chứ?

- Trái lại cũ mèm. Tôi không tìm ra người nào nhìn thấy cô ta sau vụ án. Lâu quá rồi còn gì!

- Luật sư biện hộ đã được dàn xếp để chỉ gọi cô ta là "Cô X". Cần phải nhớ đến điều đó.

- Đúng, nhưng khói đến như thế thì phải có một chút lửa chứ?

- Anh nói thế có ý nghĩa gì?

- Latwell biết cô ta. Tôi đã tìm ra hai người có thể làm chứng đã nhìn thấy đôi này đi với nhau nhiều lần. Tất nhiên là phía buộc tội cho rằng Adams biết được điều đó nên mới lợi dụng.

- Vào thời điểm đó cô ta bao nhiêu tuổi?

- Khoảng hai mươi nhăm tuổi.

- Như vậy bây giờ bà ta phải bốn mươi nhăm tuổi. Đẹp không?

- Dựa theo những bức hình chụp hồi đó mà người cộng tác của tôi được nhìn thấy thì khuôn mặt cô ta không có gì đặc biệt nhưng có vẻ đã lăn lộn nhiều trong tình trường. Cô ta làm thu ngân cho một cửa hiệu bán kẹo và sô cô la.

- Cô ta đã mất tích như thế nào?

- Như thế này, bố mẹ đều mất, cô ta ở với bà dì. Một hôm cô cho biết có người tìm cho cô một việc làm ở bờ biển Thái Bình Dương và cô định nhận lời nhằm mục đích bỏ rơi tình nhân hay ghen tuông làm cô khó chịu. Ý định của cô là sau một thời gian mới cho bà dì biết tin tức nên bỏ đi không để lại địa chỉ.

- Thế cô bỏ đi vào lúc nào? - Mason cau mày hỏi.

- Đúng vào thời gian xảy ra vụ giết David - Drake trả lời.

- Paul, anh hãy cho điều tra trong các bệnh viện về những xác chết vô thừa nhận...

- Ở thị xã Winterburg và các miền phụ cận ư?

- Không, hãy bắt đầu từ Los Angeles và Sans Francisco... Tìm cả ở Reno nữa.

- Perry, tôi chưa hiểu ý anh.

- Ông bạn thân, trái ngược hẳn với luật sư biện hộ thừa nhận thân chủ có tội, tôi nghĩ ông ta vô tội. Thế nếu Horace Adams đúng là vô tội thì chuyện ông ta kể về "Cô X" là chuyện có thực và như thế Cô X sẽ đến Reno để gặp Latwell.

- Hiểu rồi... nhưng tại sao lại tìm thêm cả ở Los Angeles và Sans Francisco?

- Đúng, giả dụ anh đang ở Reno mà nghe thấy mình có thể bị liên can vào một chuyện bê bối và muốn trốn đi, anh sẽ đi đâu?

- Ừ đúng rồi, đi Los Angeles hay Sans Francisco. Tôi sẽ cử người đến đó.

Hai ngón tay ngoắc vào áo gi-lê, Mason im lặng trầm ngâm nhìn tấm thảm. Cuối cùng ông nói:

- Ái chà, Paul, tôi có cảm giác như tôi đang chơi xỏ... không biết chừng tôi đã làm rồi cũng nên.

- Tại sao anh lại nói như vậy?

- Tôi không biết, một linh cảm thôi.

- Anh chơi xỏ vào chỗ nào mới được chứ?

- Tôi cũng không rõ, nhưng có cái gì nhắc nhở tôi là chuyện này liên quan đến Leslie Milter trong đó. Paul, anh hiểu chứ, khi người ta tìm ra đáp số, mọi chi tiết đều ăn khớp với nhau. Vậy khi lập một giả thiết giải thích được tất cả trừ một chi tiết thì giả thiết đó không mảy may có giá trị. Nào ta hãy xem trường hợp Milter. Chắc chắn Milter toan tính tống tiền một ai đó. Nhưng hắn lại để lộ chuyện đó cho một tờ báo lá cải ở Hollywood biết. Về chuyện này, anh có tìm ra được điều gì không?

- Đúng là có sự tiết lộ rồi. Tuy tôi không nối kết được với Milter nhưng có đủ cơ sở để thấy sự tiết lộ này phải qua Milter.

- Phải - Mason đồng ý nói - Ngay cả trường hợp không có bài báo đó thì ít ra cũng còn có chuyện Allgood buộc Milter phải thôi việc vì đã nói lộ ra. Nhưng lộ với ai? Không phải với Lois rồi. Marvin Adams, lại càng không phải. Và hắn có thể kể tất cả những điều hắn muốn với Witherspoon. Không, như vậy chắc tất cả chỉ còn có những kẻ ra tờ báo ấy đã được hắn lộ ra một ít.

Dầu sao khi quyết định làm một cú tống tiền này, Milter ở vị thế cũng giống như một chiếc tàu ngầm phục kích sẵn sàng để phóng một quả ngư lôi. Nhưng vì chỉ có một quả nên bắt buộc nó phải chờ đúng mục tiêu xuất hiện. Trong những điều kiện như vậy, người ta không dại gì mà nhằm một lúc hai mục tiêu. Vậy mà có vẻ Milter đã làm như thế dù rằng chuyện tiết lộ với tờ báo cũng không đem lại lợi lộc gì mấy cho hắn.

- Tôi được biết tòa soạn không trả tiền cho những người thông báo tin tức - Drake nói - Đôi khi họ dành cho một vài ân huệ chứ không bao giờ họ trả tiền.

Lại một lần nữa Mason im lặng một lát rồi nói:

- Và cũng có thể Milter gửi cho tôi lá thư hỏa tốc đó. Hắn không nên làm như vậy nếu có ý định tống tiền Witherspoon hay chuẩn bị thực hiện với Lois hay với Marvin hay... Đây rồi!

- Chuyện gì thế? - Drake hỏi.

- Paul, bất chợt tôi vừa hình dung ra một vấn đề lý giải được mọi chuyện. Mới nhìn qua thì việc lý giải này có thể phi lý dưới một góc độ này, nhưng dưới góc độ khác thì nó là lời giải duy nhất hợp lý. Và nó luôn luôn tồn tại trước mắt ta chỉ có điều ta chưa nhìn thấy nó thôi.

- Anh muốn nói về chuyện gì vậy?

- Tôi muốn nói về hai vợ chồng Burr.

- Tôi chưa hiểu ...

- Hãy nghe này: Burr làm quen với Witherspoon có vẻ như tình cờ. Nhưng thực ra việc gặp gỡ đã được bố trí sẵn từ trước. Ông ta chỉ cần tìm cơ hội để nói chuyện với Witherspoon về câu cá và chụp ảnh màu để làm cho Witherspoon thích thú và có thiện cảm... Đúng, đúng như vậy? Burr hay bà vợ đã phát hiện ra một chuyện gì và họ kể cho tờ báo biết... để có thể kiếm chác được chút gì của Witherspoon và bài báo đó đã giúp họ hành động... Paul, anh hãy điều tra gấp lai lịch hai vợ chồng nhà này ngay!

XIV

Trước lúc mặt trời đứng bóng một ít, Della Street vào nói với Mason:

- Bà George L. Dangerfield đang ở phòng chờ. Bà ta khẩn thiết xin gặp ông về một vấn đề không muốn trao đổi với ai khác ngoài ông.

- Tôi nghĩ Allgood phải có nhiệm vụ báo trước cho tôi biết chuyện bà ta đến gặp tôi - Mason cau mày nói.

- Ông có cần tôi gọi điện cho ông ta không?

Mason đồng ý và một lát sau, ông cầm lấy ống nói từ tay cô thư ký. Giọng nói của Allgood có vẻ lo âu.

- Thưa ông Mason, cô thư ký của ông cho tôi biết ông muốn nói chuyện với tôi.

- Đúng, vẫn về vụ đó thôi. Ông đã biết chuyện về Milter chưa?

- Rồi, cảnh sát gọi điện hỏi tôi... Vì họ tìm hiểu về cái chết của Milter, tôi chỉ cho họ biết những chi tiết thật cần thiết thôi.

- Biết rồi, tôi có mặt tại đó khi họ hỏi ông. Ông đã xử sự đúng. Thế chắc ông cũng biết chuyện cô thư ký của ông nghe được câu chuyện giữa tôi và ông rồi ngay đêm qua đến gặp Milter chứ?

- Vâng, tôi đã được biết có chuyện gì dằn vặt cô ta sáng nay. Cuối cùng sau nửa giờ, cô ta đã kể hết cho tôi. Tôi dự định gọi điện để xin gặp ông nhưng tôi không muốn nói chuyện với ông ở văn phòng.

- Tôi đã thỏa thuận ông sẽ báo cho tôi biết khi nào bà Dangerfield đến tìm tôi.

- Vâng, tôi vẫn nhớ đến chuyện đó.

- Phiền một nỗi bà ta đương ngồi chờ tôi ở phòng đợi đấy.

- Thật sao? Tôi không biết ai đã nói với bà ta về ông. Không phải tôi.

- Có thể là cô thư ký của ông?

- Không, chắc chắn là không phải. Cô gái đó vừa qua thú nhận với tôi. Tôi không thể nói rõ chi tiết qua điện thoại, tôi muốn gặp ông.

- Đồng ý. Ông có thể đến ngay được không?

- Vâng. Sau nửa giờ tôi sẽ có mặt ở văn phòng của ông.

- Thế thì tốt lắm. Tôi chờ đấy.

Mason cúp máy và nói với Della Street:

- Allgood cho biết không phải ông ta nói với bà Dangerfield về tôi. Cô cho bà ta thử vào xem bà ta nói gì. Della, trông bà ta thế nào?

- Bà ta có vẻ giữ gìn nhan sắc tợn, nom chưa đến năm mươi. Người mảnh khảnh, nước da nâu, chải chuốt, đôi mắt đen.

- Mấy chuyện này hay đấy. Dẫn bà ta vào.

Người phụ nữ đi vào đúng với lời mô tả của Della Street. Bà ta nồng nhiệt bắt tay luật sư.

- Tôi không biết phải cám ơn ông như thế nào khi ông có nhã ý tiếp tôi. Tôi biết ông rất bận, muốn gặp ông phải có hẹn trước. Nhưng việc tôi đến đây về một việc đặc biệt quan trọng và - bà ta nói thêm sau khi liếc nhanh về phía Della Street - có tính chất riêng tư.

- Thưa bà Dangerfield, mời bà ngồi xuống - Mason bình thản đáp lại - Tôi không có gì phải giấu cô Street vì cô là thư ký của tôi. Della, nhờ cô ghi lại những lời của bà Dangerfield. Càng ngày trí nhớ của tôi càng kém.

Bà Dangerfield vui vẻ chấp nhận lời giải thích đó:

- Vâng, đúng như vậy. Tôi cũng hiểu một luật sư luôn luôn bận rộn công việc, không thể làm khác được. Sở dĩ tôi nói chuyện này vô cùng tế nhị vì nó có liên quan đến hạnh phúc của nhiều người.

- Bà Dangerfield, có phải bà có ý định nhờ tôi giúp bà... Bởi vì trong trường hợp như vậy, tôi cần phải báo trước để bà biết rằng...

- Không, không phải như vậy. Tôi chỉ muốn nói với ông về một chuyện ông đang làm cho người khác.

Mason giơ tay mời bà ta ngồi, mời thuốc và bật lửa.

- Thưa ông Mason - bà ta nói sau khi thở ra một làn khói thuốc - ông đang nhận việc của ông Witherspoon phải không?

- Ai đã nói với bà như vậy?

- Thực sự có đúng không?

- Bà chưa trả lời câu hỏi của tôi.

Bà Dangerfield lại thở ra một làn khói nữa, chăm chú nhìn Mason rồi bật cười.

- Tôi biết mình không đủ tầm cỡ địch nổi một luật sư. Tôi xin nói thẳng ra trước vậy. Như tôi đã cho cô thư ký biết, tôi là vợ ông George L. Dangerfield. Nhưng không phải tôi luôn luôn mang cái tên đó.

Thái độ im lặng của Mason là sự mời mọc tiếp tục nên người phụ nữ nói thêm.

- Trước kia tôi là bà Đavid Latwell.

- Xin mời bà tiếp tục - Mason nói không đổi giọng.

- Chuyện đó không làm ông ngạc nhiên lắm sao? - bà ta hơi có vẻ mếch lòng.

- Một người luật sư rất ít khi ngạc nhiên... ngay cả khi cần phải ngạc nhiên.

- Vâng. Như vậy tôi đã cho ông biết trước kia tôi là vợ của David Latwell. Chồng tôi bị ám hại bởi Horace Adams là người cùng cộng tác với chồng tôi trong công việc làm ăn ở Winterburg.

- Vụ mưu sát xảy ra từ hồi nào?

- Vào tháng giêng năm 1936.

- Thế số phận Adams ra sao?

- Ông không biết thật sao?

- Thế bà đến đây nhằm mục đích cho tôi tin tức hay dò hỏi tin tức ở tôi?

Bà ta ngần ngừ một lát rồi thú nhận:

- Nhằm cả hai.

- Bà nghĩ thế nào nếu bà chịu đổi ý định một chút, chỉ nên cho tôi biết tin thôi?

Bà mỉm cười:

- Vụ giết người xảy ra vào tháng giêng năm 1936 và đến tháng năm năm sau thì Horace Adams bị treo cổ.

Horace có người vợ là Sarah và cậu con trai là Marvin khoảng ba tuổi khi bố bị xử giảo. Tôi tin bà Sarah không bao giờ có thiện cảm với tôi. Bà ta chỉ nghĩ tới chồng và con trai. Còn

tôi, tôi không có quan điểm như vậy vì tôi không có con và lại... cũng có thể gọi là đẹp. Buổi tối tôi ưa đi chơi và vui đùa thỏa thích. Bà Sarah thường chỉ trích tôi. Chuyện này đã xảy ra cách đây hai mươi năm và từ đó đến nay phong tục tập quán đã có nhiều thay đổi. Tôi phải trình bày với ông như vậy để ông thấy giữa Sarah và tôi có nhiều quan điểm bất đồng mặc dù hai ông chồng cùng cộng tác với nhau và bề ngoài người ta tưởng mối quan hệ của chúng tôi đều tốt đẹp.

- Các ông chồng có biết chuyện hai bà không hợp nhau không?

- Không, trời à! Chuyện tế nhị quá, đàn ông làm sao biết được. Không biết phải nói với ông làm sao đây? Chỉ là Sarah hơi nhướng mày khi nhìn cái váy ngắn của tôi, hay tỏ ra không vui khi chồng bà ta nói trước mặt bà là tôi càng lúc càng trông như càng trẻ ra. Mấy cái chuyện đó, đàn ông không thấy được, nhưng đàn bà thì hiểu ngay.

- Hiểu rồi - Mason nói - Cả hai bà đều không ưa nhau. Rồi sau nữa?

- Không, chính Sarah mới không ưa tôi. Còn tôi, tôi không hài lòng về bà ta, thế thôi. Nói gọn lại, cuối cùng vụ giết người xảy ra và tôi không bao giờ tha thứ cho Adams về những chuyện ông ta khai để đánh lạc hướng cảnh sát.

- Những chuyện gì vậy?

- Ông ta đã giết David, vùi xác dưới tầng hầm của xí nghiệp và trát xi măng lên trên. Còn tôi, tôi chỉ được biết tự nhiên David mất tích. Horace gọi điện cho tôi biết chồng tôi phải đi Reno để xin bằng phát minh vì cả hai đều phải lo ngại về vấn đề này. Chồng tôi khi đến nơi, biết là phải ở lại bao lâu, thì sẽ viết thư cho tôi biết.

- Thế việc chồng bà đi Reno (Reno là thủ đô của những cặp vợ chồng ly dị nhau - ND) không gợi cho bà sự lo ngại nào à?

- Xin nói thực với ông là tôi cũng có lo ngại.

- Tại sao? Vì ông mê người khác ư?

- Không... không đúng như vậy. Nhưng chắc ông hiểu chúng tôi không có con và tôi yêu chồng tôi. Thưa ông Mason, tôi yêu chồng tôi vô cùng. Bây giờ đã có tuổi, tôi mới hiểu tình yêu không phải là tất cả của cuộc đời, nhưng vào hồi đó tôi lại nghĩ khác, tôi thật trẻ, thật hấp dẫn để buộc chân chồng tôi. Nhưng Sarah có con và đó là điều khác nhau giữa hai chúng tôi.

- Xin bà tiếp tục - Mason nói.

- Thưa ông Mason, tôi thú nhận việc đó làm tôi hơi ghen với Sarah. Bà ta không cần thiết phải canh phòng ông chồng như tôi.

- Tuy nhiên ông ta cũng đã có lúc khen bà mỗi ngày lại trẻ thêm ra cơ mà.

- Ồ, vâng - bà hăng hái nói - Horace biết thưởng thức vẻ đẹp của phụ nữ cũng như thưởng thức một phong cảnh đẹp, nhưng rồi đôi mắt ông ta lại nhanh chóng quay về bà vợ với lòng hân hoan và hạnh phúc vô bờ.

- Thế chồng bà có nhìn bà như vậy không?

- Không. Tôi không hề có ảo tưởng chút nào. Nếu David gặp một phụ nữ khác hấp dẫn hơn tôi, ông ta không ngần ngại gì mà không theo đuổi. Do vậy tôi luôn phải đấu tranh với những kẻ tình địch bất ngờ. Nhưng ông không thể hiểu được một cuộc giành giật như vậy cuối cùng cũng sẽ đem lại những sự phiền muộn.

- Bà đau khổ đến nỗi khi biết được ông nhà đi Reno...

- Vâng, tôi thật là sợ hãi. Khi không được tin tức gì của chồng tôi, tôi gọi điện cho một người bạn ở Reno để nhờ tìm kiếm David trong các khách sạn và xem ông ta có... ở một mình không.

- Thật sao!

- Khi được biết chồng tôi không ở nơi nào trong thành phố Reno, tôi tìm Horace để hỏi cho ra nhẽ. Ông ta tỏ ra cực kỳ bối rối, thoái thác không muốn gặp tôi nên tôi nghi ngờ ông ta che giấu tôi một điều gì. Cuối cùng ông ta cho biết chồng tôi đi theo một phụ nữ khác.

- Người đó thế nào?

- Tên người phụ nữ đó không có ý nghĩa gì ở đây.

- Tại sao?

- Vì thực tế David không đi với người đó, ông thấy chưa! Đó chỉ là một sản phẩm tưởng tượng của Horace để che giấu tội ác của ông ta.

- Thế bây giờ người phụ nữ đó ở đâu?

- Trời đất! Người ấy đối với tôi chỉ là một cái tên mà thôi. Tất nhiên tôi định thuê người tìm kiếm người phụ nữ đó nếu như thái độ của Horace không làm cho tôi nghi ngờ và cuối cùng tôi đã báo cho cảnh sát biết. Tôi nghĩ ông ta có thể thoát khỏi án tử hình nếu ông ta khai đúng sự thực.

- Sự thực như thế nào?

- Chắc là hai người có một cuộc đấu khẩu ác liệt về một vấn đề gì đó của xí nghiệp, và Horace đã đánh chết David. Ông ta quá sợ hãi nên đã làm phi tang xác chết và dựng đứng ra chuyện đi Reno.

- Sau bao ngày thì bà nảy ra mối nghi ngờ?

- Ba hay bốn... không, sau năm ngày. Tôi chỉ bắt đầu nghĩ tới khả năng xấu nhất khi được biết chồng tôi không có mặt ở Reno. A! Thưa ông Mason, thật là tàn khốc khi một người yêu chồng như tôi lại được biết rằng chồng mình bị giết! Điều đó làm cho tôi choáng váng đến nỗi không những căm thù Adams mà còn căm thù cả Sarah kể cả đứa con của họ nữa. Trong lòng tôi không hề có một chút thương hại hay khoan hồng họ. Khi mà ông chánh án đọc bản cáo trạng khép tội Horace và tôi được biết Horace sẽ bị treo cổ, trong người tôi bừng lên một niềm vui sướng man rợ. Giá mà tôi được tự tay treo cổ ông ta. Tôi đã tìm cách để nhìn thấy tận mắt buổi xử nhưng không được phép. Tôi muốn kêu lên vào mặt ông ta: "Kẻ giết người!" ngay khi cửa sập mở ra dưới chân ông ta. Tôi không thể tự kiềm chế được nữa...

Mason lắc đầu. Ông ngả mình vào thành ghế, nhắm mắt lại như muốn tập trung ý nghĩ.

- Tôi nói với ông hết mọi chuyện là như vậy - bà Dangerfield tiếp tục - để ông hiểu rõ trạng thái tinh thần của tôi lúc đó. Bây giờ tôi thấy hối hận đã cư xử không đúng với Sarah. Tôi đã ngăn cấm không cho bà ta rút tiền của ông chồng đã đóng góp vào xí nghiệp và tỏ ra tàn tệ với bà ta. Cuối cùng bà phải bỏ trốn cùng với con trai mang theo một ít tiền góp nhặt được. Đã bao nhiêu năm, người ta không được biết sau này bà ta ra sao, vì bà ấy cẩn thận che giấu mọi quá khứ của bà. Sau cùng tôi biết được bà ta đã chết vì làm quá sức để nuôi nấng người con và bà ta luôn nhồi nhét vào đầu người con tin rằng ông bố bị chết trong một tai nạn xe hơi. Bà ta đã chết cách đây vài tháng.

- Làm thế nào bà biết được những điều đó?

- Bởi vì khi được biết một người nào đó đã thuê một thám tử điều tra lại chuyện đó nên tôi đi tìm kiếm Sarah.

- Người đó là ai?

- Tôi không biết. Khi chưa biết Sarah chết, tôi cho rằng đó là bà ta. Người đó ở ngay thành phố El Templo này nhưng tôi chưa biết là ai?

- Thế tại sao bà đến tìm tôi?

- Tôi nghĩ rằng ông biết và biết tại sao người đó làm như vậy.

- Vì lẽ gì bà nghĩ như thế?

- Bởi vì tôi được biết Marvin Adams gần là chồng chưa cưới của Lois Horace Adams và hiện nay ông thường hay lui tới nhà Witherspoon.

- Làm sao bà biết được chuyện đó?

- Một cách thật tình cờ. Thưa ông Mason, xin thú thực với ông như thế này. Tôi đến El Templo bởi vì tôi cho rằng có thể tìm ở nơi đây hãng trinh thám tư mà tay thám tử tư đó làm việc ở đây. Cái tay thám tử này thường báo cáo bằng điện thoại về El Templo. Tôi biết chuyện này nhờ cô trực tổng đài của khách sạn Winterburg nhưng cô ta lại không biết số điện thoại mà tay đó gọi.

- Thế ai đã nói với bà về tôi?

- Bà Burr.

- Bà Burr ư?

- Này ông đừng có giả đò không biết. Ông gặp bà ta ở nhà Witherspoon mà.

- Thế bà quen bà ta à?

- Vâng, tôi quen bà ấy đã nhiều năm nay.

- Quen ở đâu?

- Ở Winterburg, trước bà ấy ở đấy.

Mason mở mắt ra và kéo chiếc bút chì trượt qua các ngón tay.

- Chà, điều đó mới thật là thú vị! Hồi xảy ra vụ giết người, chắc bà ta lúc đó còn bé xíu phải không?

- Đâu có, lúc đó bà ấy cũng phải mười bảy, mười tám tuổi rồi... có thể mười chín ấy chứ. Thế bây giờ, ông đoán bà ta bao nhiêu tuổi?

- Khoảng ba mươi là cùng... và còn bà thì chưa đến bốn mươi đâu.

- Ông thật khéo nịnh đầm. Tôi không cho ông biết tuổi của tôi đâu nhưng còn bà Diana Burr thì hiện nay xem nào... ừ đúng vậy, bà ta ở khoảng ba mươi tám, ba mươi chín gì đấy.

- Thế sau bao nhiêu năm mà hai bà vẫn nhận ra được nhau à?

- Cái gì mà ông gọi là sau bao nhiêu năm?

- Thế bà gặp bà ta lần cuối từ bao giờ?

- À, cách đây gần ba năm.

- Thế bà có quen chồng bà ta không?

Bà Dangerfield lắc đầu:

- Không. Diana Perkins - đó là tên bà ta hồi con gái đấy - có một đời tình ái rất sôi động, mở đầu bằng việc trốn nhà đi theo một tay đã có vợ. Ông Burr chỉ là người chồng cuối của bà ta thôi. Giữa thời gian lấy hai người, bà ta lại quay trở về Winterburg. Cuối cùng bà ta lấy ông Burr ở Californie. Chúng tôi gặp nhau ở ngoài phố và dừng lại nói chuyện một lát.

- Bà ta có nhắc lại với bà về vụ ám sát đó không?

- Không, bà ta thật tế nhị không muốn khơi lại chuyện cũ.

- Thế bà ta có biết Marvin Adams là con trai của người bị treo cổ vì phạm tội giết chồng bà không?

- Chắc là bà ta không biết đâu. Dầu sao bà ta cũng không nói hở một lời nào. Hơn nữa bà ấy mới chỉ đến ở El Templo được hai hay ba tuần và Sarah thì chết trước khi bà ta đến. Tôi có nhắc tên Adams cũng vô ích.

- Thế còn bà cũng không cho bà ta biết chuyện chứ?

- Vâng, tất nhiên là không rồi.

- Được rồi - Mason nói - điều đó giải thích vì sao bà được nghe nói về tôi. Bây giờ bà cho tôi biết tại sao bà lại muốn gặp tôi?

- Tôi... tôi chỉ muốn đỡ vướng víu trong đầu.

- Khoan đã... Bà có biết Milter, cái tay thám tử điều tra vụ này không?

- Tôi có nhìn thấy anh ta hai lần, nhưng anh ta không biết tôi. Nói thực ra tôi cũng không biết rõ về anh ta. Ngay cả nói chuyện với anh ta cũng chưa có lần nào.

- Bà Dangerfield, bà rời El Templo để đến đây lúc mấy giờ?

- Từ sáng nay, lúc tinh sương.

- Thế còn ông Dangerfield đâu?

- Ông ấy vẫn ở El Templo. Tôi có để lại mảnh giấy báo cho chồng tôi biết tôi lấy xe hơi đi suốt ngày. Lúc đó ông ấy còn ngủ. Chồng tôi thích thức khuya và dậy muộn. Điều đó trái hẳn với tôi. Tôi ưa đi dạo lúc trời mới rạng sáng trước khi dùng bữa điểm tâm.

Mason lại ngả người ra đằng sau lần nữa, dựa vào lưng ghế bành và nhắm mắt lại.

- Thế bà có cho người đi tìm chồng bà ở Reno không?

- Chồng tôi? Ồ! Chắc là ông muốn nói về David. Vâng có đấy...

- Người nào đi tìm?

- Một người bạn.

- Thật là câu trả lời mơ hồ. Tôi nhận thấy đây là lần thứ hai bà dùng cái từ này. Tại sao vậy? Khi phải nói rõ người đó là đàn ông hay đàn bà, chắc làm bà bối rối phải không?

- Tôi thực sự không hiểu rõ bạn tôi là đàn ông hay đàn bà thì có lợi ích gì cho câu chuyện.

- Ồ! Tôi chỉ tự hỏi ông Dangerfield, chồng bà hiện nay, có phải là người bạn đó không?

- Tại sao... tại sao...?

- Có phải ông ấy không?

- Ông thực có lối nói khó chịu quá.

- Có phải ông ấy không? - Mason nhắc lại.

Bất ngờ, sự bực tức của bà qua đi và bà cười lớn:

- Vâng. Thưa ông Mason, bây giờ tôi đã hiểu vì sao ông là một luật sư trứ danh rồi. Tôi không muốn nói đến cái chi tiết vì ngại rằng... người ta sẽ suy ra nhiều điều sai lầm.

- Sai? - Mason nhắc lại.

Bà đã lấy lại được bình tĩnh và cười:

- Thưa ông Mason, tôi đã nói là tôi yêu chồng tôi và sợ mất ông ấy đến thế nào rồi. Không phải là mấy chuyện đó dẫn đến việc ngoại tình đâu. Tôi biết George trước khi lấy David và cũng xin thú nhận là anh ta rất si mê tôi. Nhưng lúc tôi gọi điện thoại đến Reno thì anh ta đã hai năm không bước chân đến Winterburg rồi. Tôi chỉ gặp George có hai lần sau khi lấy chồng và chỉ để nói là thôi từ đây chấm dứt mọi điều giữa chúng tôi.

- Chấm dứt mọi điều giữa hai người - Mason lặp lại chầm chậm.

Bà Dangerfield lại có dáng khó chịu nhưng lấy lại được bình tĩnh:

- Thưa ông Mason, tôi không bằng lòng với cách nói của ông, nhưng vì đây là điều ông quan tâm thì tôi xin trả lời: Đúng.

- Khi bà rời El Templo sáng nay thì báo chưa ra phải không? - Mason hỏi không nhíu lông mày.

- Chưa. Tại sao?

- Thật ra bà đến đây để làm gì?

- Tôi đã nói là để cho nhẹ bớt trong lòng. Lương tâm thúc giục tôi đến tìm ông. Tôi còn biết vài điều chưa nói với ai. Chỉ vì không phải là người làm chứng trước tòa nên không ai hỏi tôi về điều ấy cả.

- Chuyện gì thế?

- Chuyện Adams và Latwell gây nhau.

- Bà muốn nói là họ cãi nhau.

- Không, họ đánh nhau.

- Vì chuyện gì?

- Tôi không biết.

- Lúc nào?

- Hôm David bị giết.

- Xin bà tiếp tục.

- Tôi biết là vì ngày hôm đó David thua chạy về nhà, mặt tức giận bừng bừng với vài vết thâm tím. Anh loay hoay trong phòng một lúc rồi lại đi. Tôi chợt nhớ truước khi đi, anh có mở một hộc tủ trong đó vẫn để khẩu súng lục. Súng không còn ở đấy nữa.

- Bà có nói với ai về chuyện này không?

- Chỉ với ông thôi. Ông George cũng không biết.

Trong phòng lặng lẽ một lúc lâu. Mason bận suy nghĩ về những điều bà Dangerfield vừa nói rồi đưa mắt nhìn sang Della Street xem cô có ghi hết không. Người nữ thư ký gật đầu nhẹ.

Bà Dangerfield thì khó chịu vì im lặng quá lâu, lại lên tiếng:

- Thưa, chắc ông thấy rõ tầm quan trọng của việc đó chứ gì? Nếu luật sư biện hộ cho Adams hồi đó, nói thẳng là hai người có tranh chấp và David quay về nhà lấy súng thì

Horace được hưởng quyền tự vệ hợp pháp, may ra sẽ được tha bổng, hay nếu không cũng chẳng bị treo cổ.

- Thế bà định làm sao?

- Xin ông hiểu cho. Tôi không có ý để cho mọi người chỉ trích bêu riếu. Nhưng tôi nghĩ là có thể làm một tờ khai, nhờ ông lo. Như thế thì nếu chuyện này được xét lại có thể làm hại đời Marvin thì ông đến gặp cha cô gái đọc tờ khai đó ra, tất nhiên chuyện phải giữ kín.

- Thật là hay. Chuyện này mà vào hai mươi tư giờ trước đây thì làm được nhưng bây giờ thì không được rồi.

- Sao thế?

- Vì bây giờ, dù chúng ta có làm thế nào đi nữa thì vụ án cũ lại có thêm những điều rắc rối mới.

- Chuyện gì đã xảy ra trong hai mươi tư giờ qua. Hay là ông Witherspoon...

- Có chuyện thực... Chuyện xảy ra cho người thám tử tư... Leslie L. Milter.

- Sao?

- Anh ta đã bị giết.

Trong khoảng vài giây hình như bà Dangerfield chưa hiểu ra.

- Tôi đã nói với ông là luật sư... (Bà bỗng giật mình ngừng giữa câu nói, đứng phắt dậy) Ai bị giết?

- Milter.

- Ai giết anh ta?

Mason cầm cây bút chì trên bàn lên:

- Đấy là một vấn đề chắc chắn càng lúc càng trở nên quan trọng. Một vấn đề có thể ảnh hưởng đến mạng sống của nhiều người đấy.

XV

Bà Dangerfield vụt đứng dậy nói:

- Tôi phải gọi điện cho chồng tôi ngay mới mới được.

- Bà có thể dùng điện thoại ở đây cũng được - Mason đề nghị và đưa mắt nhìn Della Street.

- Không cám ơn... Tôi... Còn có tí việc.

- Thưa bà Dangerfield, tôi còn một, hai câu hỏi dành cho bà nữa.

- Không - bà ta lắc đầu ngắt lời - tôi đã nói đủ những điều gì cần thiết rồi. Chồng tôi không biết tôi đến đây, không biết tôi đang ở đâu, để tôi phải báo cho ông ấy mới được. Đây là cửa ra phải không ạ?

Bà ta vừa nói vừa chỉ cánh cửa hành lang.

- Vâng đúng, nhưng mà...

- Xin hẹn gặp ông lần sau, ông Mason. Bây giờ thì tôi phải đi.

Bà khách vừa bước ra khỏi cửa là Mason nói với cô thư ký:

- Nhanh lên, Della. Drake!

Bàn tay của người phụ nữ đã đặt trên máy:

- Alô? Hãng Drake đấy à? Nhanh lên, một người đàn bà vừa ra khỏi văn phòng ông Mason. Bà Dangerfield, năm mươi tuổi, dáng còn trẻ hơn, tóc nâu, mắt đen, áo choàng xanh đậm. Chắc bà ta đang ở thang máy. Theo dõi xem bà ta đi đâu, làm gì... Họ sẽ lo - cô gác máy báo tin.

- Tốt đấy, Della.

- Tôi xin chịu mất một trăm đô la để biết bà ta gọi chồng về việc gì.

- Điều bà quan tâm nhất là biết đêm qua ông chồng ở đâu... vào lúc Milter bị ám sát. Bà ta bảo là có thói quen ngủ sớm còn ông chồng thì ngủ muộn. Cô hãy gọi giùm tôi ông cảnh sát trưởng El Templo.

Khi liên lạc được, luật sư nói:

- Đây là Perry Mason ở Los Angeles. Có một bà tên là Dangerfield vừa ra khỏi văn phòng tôi, chồng bà đang ở El Templo và bà ta sắp gọi điện cho ông ấy. Tôi nghĩ là nếu ông nghe được câu chuyện trao đổi thì chắc có nhiều điều hay ho đấy.

- Được, tôi sẽ lo vụ này ngay. Nhưng xin ông đừng rời máy, ở đây cũng có người muốn nói chuyện với ông đấy... Ông Witherspoon.

Giọng nói của nhà triệu phú không còn đầy vẻ hách dịch của người quen ra lệnh nữa, mà bây giờ có dáng lo lắng thảm hại:

- Alô? Ông Mason đấy à?

- Vâng, tôi đây.

- Ông đến ngay, đến ngay để...

- Có chuyện gì thế?

- Có chuyện khác.

- Chuyện khác là chuyện gì? - Mason hỏi.

- Một vụ giết người nữa.

- Sao? Ngoài vụ Milter à?

- Phải, thật không hiểu nổi! Họ nổi điên cả rồi.

- Ai bị giết?

- Roland Burr.

- Giết bằng cách nào?

- Cũng vẫn cách ấy. Có ai bỏ một bát đựng axit clohyđric trong phòng ông ta rồi khi đi thì ném cyanua vào đấy. Ông ta gãy chân không thể rời khỏi giường được, có muốn cũng không thể ra khỏi phòng được.

- Xảy ra lúc nào vậy?

- Cách đây mới một giờ thôi.

- Ai làm?

- Thì chính vì thế mà tôi mới cần ông đến ngay. Mấy tên khốn cảnh sát cứ cho là tôi - Witherspoon hét lên trong máy.

- Ông đang bị tạm giữ à?

- Cũng gần gần như thế.

- Thôi đừng nói gì nữa. An tâm đi. Tôi đến ngay.

Mason gác máy bảo Della:

- Cô thu xếp đồ đạc, ta quay về El Templo.

- Ông quên Allgood sắp đến đây à?

Mason đang mở tủ áo liền dừng lại:

- Đúng rồi. Suýt nữa tôi quên.

Chuông điện thoại reo và Della nhấc lên.

- Gertie đấy à? (Cô lấy tay bịt ống nói) Lão ta đến rồi.

Ông luật sư ngồi sau bàn:

- Được, mời ông ta vào.

Allgood đã sửa sang bộ điệu thật kỹ trước khi bước vào. Chiếc kính nằm trên mũi và dải ruy băng đen nối với chiếc cổ bẻ vét tông làm ông ta có vẻ như một viên chưởng khế tỉnh lẻ, dáng trịnh trọng và khắc khổ.

- Xin mời ông Allgood ngồi - Mason cố giấu nụ cười.

- Xin cám ơn ông, ông Trạng - ông ta lấy dáng ngồi thật long trọng trên chiếc ghế.

- Nào ông hãy kể xem tại sao cô thư ký của ông lại đến gặp Milter? Nhanh lên, tôi chỉ còn vài phút cho ông thôi.

- Trước hết xin ông Trạng tin rằng cô Elherton là người rất tận tâm, trung thành.

- Với ai?

- Với tôi, với hãng. Milter còn giữ liên lạc với cô ấy...

- Đúng rồi, cô ta biết phải tìm hắn nơi đâu. Nhưng trước hết xin hỏi tại sao cô ta lại nghe trộm câu chuyện giữa tôi và ông?

- Cái đó là tại tôi vô ý mà cũng là do tính tò mò tự nhiên của cô. Có máy intephôn giữa hai phòng. Vừa lúc ông bước vào thì tôi đang nói chuyện với cô rồi quên tắt máy. Cô Elherton liền quyết định đi gặp Milter để thuật lại những điều cô vừa nghe... Hay ít ra là cô cũng định như thế...

- Cô ta chưa nói à?

- Chưa.

- Tại sao?

- Cô cho biết khi cô vừa đến nhà thì Milter đang tiếp ai đó.

- Vậy là hắn ta còn sống?

- Cô không biết vì cô không lên phòng.

- Sao? Cô ta có chìa khóa mà.

- Vâng, tôi biết, nhưng hình như...

- Không thành vấn đề! Ông tin tùy ông, còn tôi thì không. Nói thẳng đi. Milter là tay tống tiền bậc thầy. Ông đã nói với tôi rằng ông cực khổ về những điều hắn tiết lộ và đuổi hắn cũng vì lý do đó. Xét những việc xảy ra thì tôi không tin chút nào nữa.

- Ông muốn nói gì thế? - Allgood hỏi và đưa mắt nhìn khắp phòng mà không dám nhìn Mason.

- Tôi muốn nói là hãng của ông hình như đã can dự vào vụ này đấy.

- Thưa ông Mason, ông muốn ám chỉ là...

- Ông chớ lên gân vô ích. Tôi chỉ muốn nói là lúc đầu tôi tin lời ông và bây giờ thì tôi phải xét lại. Trong vụ này có nhiều sự trùng hợp tình cờ xảy ra quá. Tôi đang nói chuyện về một nhân viên của ông đi tống tiền thì ông "vô ý" để máy intephôn mở ra và cô thư ký lắng nghe chuyện, chạy đi El Templo báo cho nhân viên đó, người vừa đưa cho cô ta chiếc chìa khóa phòng của hắn. Tôi không thể nào nghĩ rằng mọi chuyện ấy có thể đều là do ông thu xếp, rằng sau khi rút tiền của Witherspoon, theo cách chính thức, ông lại muốn qua tay Milter để rút thêm một mớ kha khá nữa.

Allgood vụt đứng lên:

- Ông Mason. Tôi đến đây là để giải thích với ông chứ không phải để nghe ông lăng mạ tôi.

- Đúng rồi. Ông đã đến đây, giải thích rồi. Ông hãy coi chuyện nhục mạ như một thứ thêm vào không phải tốn hao gì hết, không tính trước được.

- Tôi không thấy có gì để đùa ở đây cả.

- Úi chà, ông có lý quá chừng!

- Tôi đã thẳng thắn trình bày hết...

- Chỉ là những thứ lặt vặt thôi, còn thứ quan trọng thì phải chờ tôi móc ra đây. Khi tôi đến hãng ông, cô Elherton đã báo cho ông biết. tôi không nghe gì câu chuyện của hai người vì lúc đó máy intephôn đóng. Chỉ sau khi cô ta đưa tôi vào phòng thì ông mới ấn nút máy. Như vậy là ông cố ý chứ không phải vô ý và còn câu chuyện nghe nói đăng trên miếng giẻ rách ở Hollywood thì sao?

- Tôi hoàn toàn không biết ông nói gì cả.

- Thật không?

- Thật.

- Della, cô gọi cho tôi ông Drake đến máy điện thoại đi.

Một lúc im lặng nặng nề trong khi người nữ thư ký quay máy và đưa cho Mason.

- Này Paul, Allgood đang ở trong phòng tôi đây. Tôi càng xem xét vấn đề thì lại càng thấy rằng hình như câu chuyện tống tiền đã được tính toán trước... từ lúc họ mở cuộc điều tra. Anh hiểu tôi nói gì chứ?

- Hiểu lắm rồi.

- Cho nên tôi tự hỏi phải chăng cái tờ báo ở Hollywood đó đã nhận tuy ô qua Allgood. Anh có nói là họ không bao giờ trả tiền cho các tuy ô đó phải không?

- Đúng rồi, không bao giờ trả tiền cả. Chỉ trả bằng quảng cáo hay bằng lối chơi đẹp thôi.

- Anh thử xem họ có "tuyên truyền" cho hãng Allgood không? Đừng rời văn phòng. Tôi sắp đi đây, nhưng trước khi ra thang máy tôi muốn ghé để cho anh biết vài tin hay ho.

Mason gác máy và nói với Allgood:

- Đấy, tôi không giữ ông nữa, tôi chỉ muốn cho ông biết tôi nghĩ gì về vụ này thôi.

Allgood đi ra cửa rồi ngừng lại, quay mặt hất hàm chỉ vào Della:

- Bảo cô ta ra.

Luật sư lắc đầu.

- Tôi muốn nói với ông một chuyện .

- Nói đi.

- Tôi biết là cảnh sát đã bắt Adams khi hắn vừa xuống tàu hỏa.

- Đúng.

- Tôi cũng biết rằng ông có nói chuyện riêng biệt với Marvin trước khi tàu đến ga và hắn có giao cho ông một bức thư.

- Cứ tiếp đi - Mason nói.

- Tôi không biết là ông có nói với cảnh sát về câu chuyện và bức thư đó không?

- Có rất nhiều chuyện tôi không nói với cảnh sát. Ví dụ chuyện nói bây giờ chẳng hạn. Tôi chưa nói với họ.

- Ông nghĩ thế nào nếu tờ nhật báo Hollywood đăng tin gợi ý rằng cảnh sát nên quan tâm đến người luật sư nổi danh đã nói chuyện với một thanh niên trên chuyến tàu El Templo trước khi đến ga Los Angeles. Và cảnh sát phải hỏi chàng thanh niên xem thử người luật sư danh tiếng đã dặn dò gì anh ta cũng như xem thử bức thư anh ta đưa cho ông trạng sư đó có gì trong ấy? Nếu gặp phải chơi trò khó khăn thì tôi phải dùng cả hai chuyện ấy.

- Della, gọi Paul đến máy cho tôi.

Sự im lặng lại tràn ngập trong khi cô thư ký quay số nhưng lần này đôi mắt Allgood thay vì đảo quanh thì lại nhìn thẳng vào Mason. Mason chụp ống nói nói:

- Alô, Paul đấy à? Tôi hủy lời yêu cầu anh điều tra xem Allgood có liên lạc gì với tờ báo Hollywood.

Mặt Allgood sáng lên:

- Tôi biết là ông Trạng thế nào cũng hiểu ra. Dù sao thì chúng ta đều là dân làm ăn cả mà.

Ông luật sư đợi Allgood nói xong mới tiếp tục câu chuyện với Paul:

- Vậy, anh khỏi mất thì giờ về chuyện ấy nữa. Allgood không phải bỏ công săn các tin vặt... vì lẽ giản dị là chính ông ta viết bài và ông ta là chủ tờ báo. Ông ta vừa mới tiết lộ ra đấy.

Nói xong Mason gác máy nhìn Allgood như hắn vừa bị thoi một cú vào bụng.

- Không phải ông đang nói chuyện với tay mơ đâu, ông Allgood ạ. Tôi cũng biết chút ít về cái điệu này rồi. Đây là vụ đe dọa cuối cùng ông bắn ra đây. Ồ, thật là một thủ đoạn làm tiền nho nhỏ thật hay ho. Ông đăng các tin vặt ám chỉ đến các chuyện tai tiếng. Các nhân vật có tật đổ xô đến văn phòng tòa báo để xem có cách gì bịt được không và được chỉ đến hãng Allgood trong khi chờ đợi một tay tỉ phú ở Hollywood nào đó đến mua tờ báo để khóa mõm lại... mua theo giá giúp ông có món lợi đến chín mươi chín phần trăm...

- Ông không có bằng cớ gì hết về điều ông nói.

- Tôi nói lời này trước một người làm chứng đấy - Mason trả đũa và chỉ Della - ông đi kiện tôi về tội vu khống đi để tôi bắt buộc phải chứng minh nó là đúng. Tôi thách ông đấy.

Allgood ngập ngừng một chút rồi giận dữ bước ra. Mason nói với người nữ thư ký:

- Thế là đã sáng tỏ được một điểm. Ta đã có lời giải thích về mẩu tin vặt kia. Allgood tưởng có thể vắt được Witherspoon bằng cách ấy và định lợi dụng cả tôi nữa.

- Hắn không đạt tới được à?

- Không được hoàn hảo thì đúng hơn. Tôi đã nhận thấy máy intephôn mở. Cho nên tôi mới bảo Drake theo dõi người đẹp tóc vàng. Thôi bây giờ ta đi El Templo.

- Sẵn sàng hết rồi. Va li của ta còn nằm trong xe. Nhưng ông chớ quên ghé Drake.

- Không. Cô đi với tôi để biết các tin mới nhất.

Trong văn phòng của người thám tử, Mason nói mà mắt nhìn vào đồng hồ:

- Paul, vừa có thêm một vụ giết người nữa. Roland Burr. Cảnh sát đã bắt giam John Witherspoon.

- Ông có biết tại sao không? - Drake hỏi.

- Không, chưa biết. Nhưng có điều lý thú là Diana Burr, vợ nạn nhân, gốc ở Winterburg. Khi Latwell bị giết thì bà ta khoảng mười tám, mười chín tuổi. Ngày có án mạng, Latwell và Horace đánh nhau và sau đó Latwell chạy về nhà lấy súng. Sau đó thì vợ ông ta không gặp chồng nữa. Có thể đấy là một vụ tự vệ hợp pháp.

- Họ đánh nhau vì đàn bà à?

- Bà Dangerfield không nói rõ với tôi điều ấy và dặn tôi phải giữ kín. Dù sao chúng ta cũng có cái để mà làm việc.

- Đúng, nhưng không có bà ta thì ta không chứng dẫn được gì hết.

- Đó chỉ là phụ thôi và bây giờ mới là điều chính. Roland Burr là chồng thứ ba hay thứ tư gì đó của bà vợ. Biết đâu bà ta đã chẳng từng tìm cách chấm dứt nó để trở lại mối tình đầu? Paul, anh hãy thử tìm xem trong đời Roland Burr có chuyện tằng tịu nào ở Winterburg không?

- Nếu có thì sao?

- Thì xem thử ông ta có biết Corine Hassen không?

- Sao lại có sự trùng lặp lạ lùng như thế?

- Trùng hợp tình cờ à? Nếu điều tôi nghĩ là đúng thì vụ này được sắp xếp kỹ lưỡng, suy tính chi li. Witherspoon với cung cách khoe khoang, mang ý muốn phô bày ra hết, với ý thích đi câu, chụp hình màu, ông ta đúng là một miếng mồi ngon đáng giá. Đúng rồi Paul, hợp lẽ rồi.

- Hợp với cái gì?

- Với một kế hoạch có suy tính trước.

- Tôi chưa hiểu anh...

- Tôi không có thì giờ giải thích, anh cứ sắp xếp các sự kiện rồi sẽ thấy - Mason vừa nói vừa bước ra cửa.

- Còn Allgood? Có phải cô gái tóc vàng thi hành lệnh của lão không?

- Điều này thì tôi không biết gì hết. Có thể là họ phá lẫn nhau. Dù sao thì việc lão làm chủ tờ báo là điều chắc chắn rồi. Việc tôi đến gặp hắn làm hắn suy nghĩ cho nên hắn mới gửi mảnh báo có tin vặt về Witherspoon cho tôi thay vì gửi cho ông ta. Khi nhận được đoạn tin này, Witherspoon hẳn phải bảo Allgood lo ngay công việc và cuộc điều tra mới lại đem đến cho lão một mớ tiền kha khá nữa.

- Ồ! Allgood không nổi danh trong nghề lắm. Nhưng anh không có gì để làm bằng cớ phải không, Mason?

- Anh cứ tưởng? Hắn cứ thử kiện tôi tội vu khống đi, tôi sẽ chồng cả một đống chứng cứ cho mà xem.

- Nếu anh đoán đúng thì chắc hắn không dám kiện đâu.

- Nhất định là không rồi. Thôi đi, Della. Họ chờ chúng ta ở El Templo đấy.

XVI

John Witherspoon bị tạm giữ lại văn phòng viên quận trưởng cảnh sát và được phép tiếp luật sư trong một gian bên cạnh.

Ông ồn ào la lối:

- Thật là ngu ngốc hết chỗ nói. Mọi chuyện bắt đầu từ việc tôi chỉ ra cái con vịt khốn kiếp ấy.

Mason nói:

- Thì ông cứ từ từ kể hết tôi nghe nào.

- Thế này, tôi có nói với cảnh sát về con vịt, nói rõ là Marvin đã bắt nó trong trại của tôi. Chuyệr rõ ràng quá và bây giờ tôi vẫn còn tin như vậy. Thế là họ đón Marvin ở ga lúc hắn ở trên tàu bước xuống.

- Tiếp đi.

- Marvin nhận đã có bắt con vịt ở nhà tôi nhưng hắn đã để nó trong xe và sau đó không thấy đâu nữa cả. Chắc hắn không chịu lục lọi hết trong xe nhưng vẫn tin là con vịt biến mất rồi. Cảnh sát Los Angeles cũng nghĩ như thế, nhưng họ cũng cứ điện hỏi ở đây. Rồi sao nữa ông biết không?

- Sao?

- Con vịt chết giẫm nằm trong băng sau xe. Nó đã bay qua phần dựa lưng của băng trước.

Witherspoon lúng túng cựa quậy trong ghế:

- Vì thế tôi mới bị mắc khó...

- Sao thế?

- Thế này, đêm qua khi tôi muốn đuổi kịp theo ông... Tôi chưa nói rõ chuyện gì xảy ra sau đó... hay đúng hơn là chưa nói cho có đầu có đuôi...

- Tôi vẫn đang nghe ông đây - Mason không tỏ ý kiến gì khác.

- Sau khi hụt ông trên đường, tôi tìm ông ở El Templo và thoáng thấy bà Burr, tôi lại cố tìm bà ta. Đến đó thì đúng rồi. Chỉ có một chuyện tôi không kể cho ông nghe lại là chuyện gây rối rắm cho tôi.

- Sao kia?

- Lúc vào thành phố, tôi đến Milter trước tiên. Tôi đã nói với ông là khi không thấy xe ông trước cửa, tôi đi luôn. Không phải tôi không kịp xem thử có xe của ông ở đấy không nữa. Tôi đến bấm chuông ngay ở cửa Milter vì khi không gặp ông trên đường, tôi tưởng ông đã vào nhà hắn rồi.

- Sau khi ông bấm chuông thì sao nữa?

- Không có ai trả lời, nhưng tôi thấy cánh cửa chỉ khép hờ. Cho nên tôi bước lên thang lầu và có ai ở trên ấy rồi... một người đàn bà.

- Ông thấy rõ không?

- Không, hay ít ra là không rõ mặt. Tôi đang ở lưng chừng cầu thang còn người ấy thì ở phía trên. Tôi chỉ thấy một cái chân và đồ lót thôi... nghĩa là tôi thấy ngượng. Bà ta hỏi sao tôi lại đẩy cửa vào bất lịch sự thế, tôi trả lời là muốn gặp ông Milter. Bà ta bảo ông Milter không có ở đấy và mời tôi đi ra, thế là tôi có dịp đi ngay.

- Ông không nói cho tôi biết chuyện đó.

- Đúng. Ông hiểu cho, người như tôi mà đi kể mấy cái chuyện bị dính vô trường hợp tế nhị đó thì... Vì tôi không thấy mặt bà ta mà bà ta cũng không thấy mặt tôi nên tôi cho rằng không ai biết tôi đến đấy cả.

- Thế mà có kẻ biết?

- Đó là người đàn bà ở hộ bên cạnh. Bà ta nghe có tiếng nói, chắc vì tò mò nên nhìn qua khe cửa kính khi tôi quay đi. Bà ta ghi ca số xe của tôi. Vì lý do gì thì tôi không biết, nhưng rõ ràng là như thế.

- Bà ta không nói rõ lý do à?

- Tôi không biết. Nhưng chỉ biết bà ta khai với cảnh sát rằng tôi đến đấy với một người đàn bà. Chắc vì bà ta nghe chúng tôi nói chuyện với nhau.

- Mà ông có đến đó với người đàn bà không?

- Hẳn nhiên là không rồi. Tôi chỉ có một mình thôi.

- Lois không theo ông à?

- Hoàn toàn không.

- Bà Burr cũng vậy chứ?

- Tôi sẽ nói với ông về chuyện bà Burr. Lại thêm một chuyện rắc rối khác.

- Được rồi, ông nói đi.

- Người đàn bà ấy đã cho cảnh sát biết số xe của tôi. Và vì con vịt trong bể cá là của tôi, từ nhà tôi ra mà Marvin thì lại không bỏ vào đấy nên cảnh sát nghĩ rằng chính tôi đã mang tới nhà Milter.

- Hợp lý quá thôi.

- Mọi sự việc đều quy kết cho tôi có tội, tôi muốn điên lên.

- Thôi bây giờ xin ông hãy nói chuyện về ông Burr.

- Thế này, sáng hôm nay lẽ tự nhiên là tôi nói cho bà Burr biết chuyện Milter bị giết. Roland Burr cảm thấy đỡ hơn nên xin tôi đến gặp ông ta.

- Ông cũng nói chuyện Milter bị giết?

- Vâng.

- Ông có nói chi tiết về Milter không?

- Có, tôi có cho ông ta biết một ít. Ông hiểu cho rằng tôi càng lúc càng có cảm tình với ông Burr nên tôi nghĩ là nên tin ở ông ấy.

- Ông ta có biết tôi ở nhà ông không?

- Có!

- Biết rằng tại sao tôi ở nhà ông cơ?

- Ờ... Ờ... hình như chúng tôi nói chuyện đó một cách chung chung thôi.

- Rồi sau đó sao nữa?

- Rồi Roland bảo tôi đưa cho cái cần câu ông ta ưa thích, tôi hứa là tôi thấy được thì sẽ đem lại cho.

- Nó ở đâu?

- Ông ta nói là ở trong văn phòng tôi... Ông biết... căn phòng chúng ta ngồi tối hôm qua ấy mà. Hình như tôi có nói với ông là chỉ mình tôi giữ chìa khóa phòng và luôn luôn khóa cửa chỉ đôi khi mới mở cửa cho gia nhân dọn dẹp trước mặt tôi thôi. Trong đó tôi có để dành sẵn một ít rượu, và nói đến rượu thì không nên tin ở bọn Mễ.

- Thế mà Burr lại để quên chiếc cần câu trong đó?

- Đó là lời ông ta nói. Tôi thì tôi nhớ là ngày ông ta bị gãy chân, ông ta có đến phòng nói chuyện phiếm, có mang chiếc cần câu theo nhưng rồi sau đó ông ta đem về hay bỏ quên lại thì tôi không hề biết. Nói tóm lại là ông ta nhờ tôi tìm cho ông để làm vui qua thời giờ, nhưng cũng không gấp lắm. Ông hiểu cho, khi ta thích đi câu thì thích mân mê bộ đồ câu cũng như những người khác mân mê khẩu súng hay cái máy ảnh vậy mà.

- Cảnh sát có biết chuyện chiếc cần câu ấy không?

- Biết. Khi nói chuyện có cả bà Burr và ông bác sĩ ở đấy. Rồi khi bác sĩ sắp sửa về thì bà Burr xin quá giang xuống phố. Tôi cũng có ý định đi El Templo nên có nói xin chở bà ta đi rồi lại chở về.

- Bà ta đi với ông bác sĩ?

- Vâng... thế là chỉ còn mình tôi ở nhà với bọn đầy tớ.

- Rồi ông làm gì?

- Tôi bận một vài việc lặt vặt với ý định sau đó sẽ đi tìm chiếc cần câu.

- Lúc đó là mấy giờ?

- Ồ, khoảng tám giờ rưỡi hay chín giờ gì đấy. Tôi đang trông coi người làm, với lại ông Burr cũng đã nói là không cần gấp lắm. Rồi khoảng một giờ sau, một người đầy tớ đi ngang qua phòng ông Burr tình cờ liếc nhìn qua cửa sổ thấy cách ngồi của ông ta, nhận ra ông ta đã chết rồi.

- Xin ông cứ tiếp tục - Mason gật đầu nói.

- Hắn chạy báo cho tôi, tôi vội vã đến phòng ông Burr. Khi mở cửa, tôi thấy ngay trên bàn có một cái bát cách giường ông Burr khoảng ba mét và tôi hít phải một thứ hơi suýt ngất đi. Người ở vội đóng cửa, kéo tuột tôi ra ngoài hành lang và gọi điện thoại báo cho cảnh sát. Viên quận trưởng đến đứng ở ngoài nhìn vào và kết luận ông Burr chết như là Milter. Ông cho đập tấm kính cửa cho thoáng phòng, sau đó mới vào. Đúng như ông nói: người ta đã dùng cyanua kali và axit clohyđic một lần nữa. Ông Burr không thể thoát được. Chân ông ta đang bó bột và lại còn thêm một vật nặng buộc qua cái ròng rọc mắc trên trần nhà.

- Thế cô y tá đâu?

- Thật là vừa hay! Cô ta chính là nguyên nhân gián tiếp của mọi việc xảy ra. Tôi không biết chính cô hay bà Burr... Cô ta kể một câu chuyện thật hoang đường... Ông có nhớ là tôi đã kể cho ông nghe chuyện Burr bị bắt gặp đang tìm cách đi ra khỏi giường và nói rằng có ai đấy muốn giết ông ta không? Ông bác sĩ thì cho là phản ứng của thuốc giảm đau. Nhưng rồi

sau đó cảnh sát nhớ ra và căn vặn cô y tá. Cô này nói rằng Burr bảo riêng cô là chính tôi muốn giết ông ta.

- Lúc đó cô không báo cảnh sát?

- Không, vì cô cũng cho rằng tại thuốc giảm đau làm ông ta sảng lên. Ít ra thì đó cũng là lời cô ta bây giờ.

- Ông vẫn chưa cho tôi biết khi thảm kịch xảy ra thì cô y tá ở đâu?

- Ở dưới phố.

- Để Burr một mình à?

- Không, Burr tuy không thể rời khỏi giường, nhưng có thể sử dụng hai tay được. Điện thoại nội thất đặt trong tầm tay nên không cần có một cô y tá thường trực. Với lại khi bó bột rồi, Burr bảo bà vợ lấy cho ông ta cái xắc treo vào tủ áo. Cái xắc đó đựng các con mồi câu, vài quyển sách, một cây đèn bấm và vài thứ lặt vặt khác. Có cái xắc bên giường, Burr có đủ các thứ cần thiết rồi...

"Nhưng khi cô y tá đến làm việc, cô bảo rằng muốn lấy gì đã có cô, cái xắc đó chỉ làm cho cô mệt hơn, phải đi vòng cái giường vì đã có bề bộn thêm bàn điện thoại, bàn để đầu giường, bàn để vật dụng có bánh lăn. Cô ta đề nghị bỏ các thứ trong xắc ra để trên mặt tủ, khi nào ông cần thì cô đưa được ngay.

"Lạ là chuyện đó làm Burr nổi khùng lên. Ông ta bảo không muốn cho ai đụng tới các con mồi và ông cứ giữ cái xắc trên giường. Cô y tá lấy cái xắc lên để chứng tỏ uy quyền của mình thì ông ta nắm lấy cổ tay cô ta vặn tréo đi. Sau đó, ông đuổi cô ra khỏi phòng và bảo rằng nếu cô trở vào thì ông ném đồ vật vào mặt cô. Cô gái bèn gọi điện cho ông bác sĩ. Chúng tôi, ông bác sĩ, cô y tá, bà Burr đến nói chuyện với Burr và sau đó ông bác sĩ dẫn cô y tá về, bà Burr đi theo để tìm một người khác. Điện thoại của Burr được mắc vào thông với nhà bếp và các phụ nữ thường xuyên có mặt ở đấy được dặn trông chừng, trả lời ngay khi Burr gọi. Theo cách như thế thì có thể để ông ta một mình một lúc cũng được. Ông bác sĩ hoàn toàn đồng ý với biện pháp này.

- Còn ông?

- Ồ, tôi cũng vậy, bởi vì thú thật với ông, tôi cũng hơi quen với tính nóng của Burr rồi. Tôi cho là tại tình trạng đau đớn của ông gây nên. Ông ta còn yếu lắm chưa kể những biến chứng nguy hiểm có thể xảy ra nữa. Nhưng rõ ràng là ông ta đã cư xử với cô y tá như một tên côn đồ và tôi cũng muốn ông ta đi bệnh viện thì hơn.

- Thế cái gì làm ông dính líu đến vụ ông ta chết?

- Cái cần câu chết tiệt! Người ta thấy nó ở trên giường Burr. Ông ta đã bắt đầu lắp ráp nó lại. Bàn tay phải của ông nắm hai khúc, tay trái một khúc. Ông thấy nguy cho tôi chưa? Tôi là người độc nhất có thể đi tìm chiếc cần câu, là người độc nhất có thể mang đến cho Burr. Chỉ có tôi trong nhà, chó đã thả ra rồi. Không có ai lạ có thể vào nhà được, mà đầy tớ thì thề rằng họ không bước tới phòng đó. Tội nghiệp cho Burr. Cái bát xa quá nên ông ta không thể hất nó đi được...

- Ông ta còn có máy điện thoại cơ mà? - Mason đưa ra nhận xét.

- Đúng, nhưng chắc ông ta chưa kịp biết tai họa xảy ra cho ông. Chắc có kẻ nào quen biết đi vào phòng đưa ra chiếc cần câu: "Đây này, tôi tìm ra rồi, không ở trong văn phòng của ông Witherspoon đâu". Burr chăm chú lo lắp cần câu, kẻ kia bước ra, bỏ lại cái bát đựng axit clohyđric lại và ném vào đó cyanua. Vài giây sau, Burr chết ngay. Chỉ có người thân mới làm được điều đó thôi.

- Và theo quan điểm của cảnh sát thì chỉ có ông là người duy nhất làm được việc đó thôi - Mason nói - Nhưng nguyên do nào ông giết Burr?

Witherspoon hơi bối rối. Mason nói giọng khuyến khích:

- Này, nói hết cho tôi nghe đi.

- Cảnh sát cho là tôi yêu bà Burr và muốn khử người chồng.

- Tại sao họ lại nghĩ được như vậy?

- Ông hiểu cho, bà Burr tính tình nồng nhiệt, tự nhiên như đứa trẻ, dễ phô bày ý tưởng của mình, bà đã hai, ba lần hôn tôi trước mặt người chồng.

- Và còn nhiều lần không có mặt ông chồng nữa.

- Đúng, đó mới là điều không hay. Khi bà hôn tôi trước mặt chồng thì chỉ riêng ba người thôi. Nhưng đám đầy tớ thấy bà hôn tôi cả khi không có mặt chồng nữa. Ông hiểu cho là chuyện đó vụt đến, không có hậu ý nào hết. Ví dụ chúng tôi đi trong hành lang, tôi choàng tay qua mình bà, bà ngước lên cho tôi hôn, như con gái tôi vậy. Tuy nhiên, đám Mễ chỉ thấy đó là chuyện ái tình say đắm thôi.

- Còn thuốc độc? Có thể gán cho ông được không?

- Được, thế mới là thảm hại! Chúng tôi có dự trữ axit clohyđric trong trang trại, tôi cũng luôn luôn dùng cyanua để giết chuột bọ. Chuyện thường ở Californie là người ta hay dùng cyanua với xtrinin. Toàn bộ các trường hợp làm cho tôi hết phương vùng vẫy. Họ không còn gì để buộc tội tôi nữa.

- Đó là trường hợp xảy ra mười tám năm về trước với Horace. Hình như tôi đã nói với ông rằng một bằng chứng tình cờ, gián tiếp, lại có thể là người làm chứng giả dối ghê gớm hơn hết, không phải vì bằng chứng ấy bịa mà là vì người ta có thể dựa vào đó mà giải thích một cách dối trá. Lúc đó tôi thấy hình như ông không tin lời tôi - Mason nhấn mạnh kết luận một cách khô khan.

- Nhưng mà, Mason, chuyện trùng hợp như thế thật khó tin. Nó chỉ có thể hàng trăm năm mới xảy ra một lần thôi.

- Nên nói là mười tám năm đấy.

Witherspoon nhìn ông giận dữ, mắt tóe lửa mà bất lực.

Mason hỏi:

- Ông muốn tôi cãi cho ông không?

- À! Không! - nhà triệu phú gầm lên - Tôi tiếc là đã mời ông đến. Để tôi mời một luật sư không lo giảng đạo đức với tôi, một luật sư đúng điệu, lành nghề hơn hết trên đời này.

- Tôi xin ông cứ tìm.

Mason trả lời thản nhiên khi bước ra khỏi phòng.

XVII

- Ông không thể làm ba tôi phải như thế - Lois nói.

Mason hỏi:

- Gì vậy?

- Ông biết rõ mà. Nếu tôi không bỏ con vịt thứ hai vào xe thì ba tôi không bị kẹt như thế.

- Làm sao tôi biết là cha cô có đem theo chiếc cần câu đến cho Burr rồi sau đó nói là không?

- Tôi cấm ông không được bảo ba tôi là nói dối đấy.

- Các sự việc đều chống lại ông - Mason nhún vai nói.

- Tôi chẳng cần biết đến các sự việc. Tôi biết ba tôi ông có khuyết điểm nhưng nhất định là không nói dối.

- Cô cứ lấy các lý do ra mà thuyết phục cảnh sát đi.

- Ông Perry Mason, ông nghe tôi nói đây này. Ông cũng như tôi đều rõ rằng ba tôi không giết ông Burr.

- Vấn đề là thuyết phục được mười hai ông hội thẩm cơ.

- Được rồi. Tôi sẽ làm ngay. Tôi đi nói với cảnh sát là chính tôi mang con vịt thả vào xe Marvin và làm theo lời ông.

- Rồi cô sẽ được gì?

- Điều đó giải thích tại sao có con vịt trong xe...

- ... và chứng minh rằng con vịt Marvin bắt đi là ở trong bể cá nhà Milter?

- Marvin có chứng cớ không dính dáng gì đến các vụ giết người.

- Đúng không? Chứng cớ ngoại phạm của Marvin trong vụ giết Milter là gì?

- Ơ! Anh ta... Tôi không biết rõ Marvin có bằng chứng ngoại phạm trong vụ đó không, nhưng về vụ Burr thì anh ấy đang ở trong tay cảnh sát Los Angeles - Cô gái ra vẻ đắc thắng - Ông thấy không, từ đó thì câu chuyện về con vịt không gây ra nguy hại gì hết.

- Không hại về phía cô nghĩ nhưng có hại về phía khác.

- Sao?

- Cô không biết à? Cảnh sát sẽ điều tra quá khứ của Marvin và tìm dòng dõi. Các báo tha hồ đưa ra lời kết luận.

- Kết luận về việc gì? Về việc anh ấy bị bắt cóc à?

- Có phải thực cô chỉ nghe chuyện bắt cóc thôi không?

- Tôi... thì nhất định là thế. Ông muốn gì nữa?

Mason nhìn cô cười nhẹ:

- Cha cô đã đưa cho tôi xem các bản báo cáo đánh máy và những mẩu cắt trong báo. Tôi mang theo đến trang trại để nghiên cứu. Trong lúc chúng ta đang ăn trưa thì có ai đó đã vào phòng tôi, lật ra xem.

- Ông Mason, ông cho là tôi làm điều đó à?

- Tôi không quả quyết là ai hết. Tôi chỉ kể chuyện lại thôi. Cô không biết câu chuyện bắt cóc đã che giấu một điều gì à?

- Không. Tôi chỉ biết là bà Adams đã nói với Marvin trên giường bệnh khi sắp chết thôi.

- Thế thì đấy là câu chuyện nói đối trước khi chết của bà Adams để bảo toàn hạnh phúc cho người con. Bà ta biết Marvin say mê cô và cũng biết ông Witherspoon là con người quyết tâm dò đến gia đình người chồng chưa cưới của cô. Nếu ông cho đi điều tra về điểm đó thì ông sẽ biết rằng cha Marvin bị kết tội giết người năm 1936 và bị xử tử năm 1937.

Nét mặt cô gái trở nên kinh hãi:

- Ông Mason, không thể thế được!

- Nhưng mà thực sự là như vậy. Chính vì vậy mà cha cô mới gọi đến tôi. Ông muốn tôi xem xét tận cùng vụ này xem thử có điểm nào chứng tỏ là Horace Adams vô tội hay không?

- Và ông tìm ra rồi phải không, ông Mason?

- Không!

Cô sững người, nhưng rành rẽ nói tiếp:

- Tôi không cần biết cha Marvin làm gì. Tôi yêu Marvin chứ không ai khác. Ông Mason, ông có hiểu không? Tôi yêu anh ấy.

- Tôi hiểu cô nhưng tôi e cha cô không chịu nổi quan điểm đó.

- Có thật không còn nghi ngờ gì nữa không? Có phải bà Adams đã bịa chuyện bắt cóc không? Có phải người cha của Marvin bị treo cổ không?

- Thật đáng tiếc là không còn nghi ngờ gì nữa.

- Và ông cũng xét thấy rằng ông ta có tội phải không?

- Không thấy.

- Sao hình như tôi nghe thấy ông nói...

- Không, tôi chỉ nói là không tìm được bằng cớ nào chứng tỏ ông ta vô tội thôi.

- Thì cũng thế thôi.

- Không phải.

- Tại sao không phải?

- Chỉ đơn giản là tôi mới nghiên cứu vụ này trên hồ sơ thôi. Rồi sau đó, tôi thấy ra vài điểm hé cho biết Horace Adams là vô tội nhưng lại không phải là bằng cớ rõ ràng. Tôi còn hy vọng chứng minh được Adams vô tội nhờ vào sự kiện không có trong hồ sơ, nhưng bây giờ bắt đầu hiện ra.

- Ồ, thưa ông Mason, nếu thế thì may biết bao - cô gái sôi nổi nói.

- Nhưng nếu cảnh sát mở lại hồ sơ cũ rồi nói tung với báo chí thì công việc của tôi bị trở ngại rất nhiều. Một khi dư luận quần chúng đã tin rằng cha của Marvin là một tên sát nhân, thì dù trong vài ngày nữa, hay trong vài tuần nữa, tôi tìm cách chứng minh trái lại thì họ vẫn cho rằng tại ông nhạc triệu phú đã bỏ một số tiền lớn ra mướn luật sư để rửa tiếng cho chàng rể đấy thôi. Chuyện ấy rồi người ta sẽ có xầm xì sau lưng cậu ta suốt đời.

- Chẳng hề gì. Mặc kệ, tôi sẽ lấy anh ấy.

- Đối với cô thì chẳng hề gì. Nhưng còn Marvin thì sao? Rồi còn lũ con cái nữa chứ?

Lois im lặng, chứng tỏ Mason nói đúng. Ông tiếp:

- Marvin rất dễ xúc cảm. Mọi người đều có cảm tình với cậu ta và cậu cũng thích được có cảm tình. Cô thử tưởng tượng xem, cậu ấy sẽ cảm thấy như thế nào nếu mọi người đang kháo chuyện với nhau rồi lặng yên khi cậu ấy bước vào...

- Xin ông - cô rên rỉ.

- Tôi vạch cho cô biết sự thể phải như thế nào thôi.

- Ông không thể để cho ba tôi bị tù chỉ vì một con vịt ...

- Về việc Roland Burr bị giết thì con vịt không có dính dáng gì đến chuyện bị kết tội hay vô tội cả. Chỉ vì cha cô nói chuyện con vịt mà cảnh sát lưu ý đến ông và đến đó là hết chuyện. Muốn chứng tỏ cha cô vô tội thì phải tìm ra ai đã đem chiếc cần câu cho Roland Burr thôi.

- Làm sao tìm ra được? Gia nhân không ai nhận làm việc đó, trong nhà không có ai khác. Bà Burr thì lên phố với ông bác sĩ, người nữ y tá đã thôi việc.

- Đúng, khó thật.

- Ôi, ông Mason, ông không tìm ra được cách nào sao?

- Cha cô không chịu cho tôi biện hộ cho ông.

- Tại sao thế? - Lois sững sờ.

- Tại vì tôi nói là ông đang ở vào trường hợp giống như cha Marvin mười tám năm về trước. Cha cô không bằng lòng tôi vì ông luôn luôn nhắc lại là nhà Witherspoon không thể nào chịu có liên hệ hôn nhân với một gia đình dù chỉ là bị tố cáo tội sát nhân thôi.

- Tội nghiệp ba tôi. Đúng, tôi biết ông quá kiêu hãnh về gia đình mình.

- Bảo ông thay đổi ý kiến thật là khó quá.

- Đúng vậy. Nhưng xin ông hiểu cho. Tôi vẫn không thể nào để ba tôi phải gặp khó khăn chỉ vì tôi đã mang con vịt bỏ vào xe Marvin.

- Tôi hiểu, tôi hiểu.

- Thế nhưng ông lại không chịu giúp tôi.

- Tôi ngại là chẳng có ai giúp được cô đâu, chỉ có mình cô thôi. Tôi chỉ có thể cho cô hay là nếu cô đem chuyện con vịt nói cho cảnh sát biết, thì cũng như cô đem đổ chảo dầu chiên vào lửa đấy. Bởi vì lộ chuyện ấy ra thì cha cô không thoát mà Marvin lại vướng vào như cha cô thôi.

- Nếu không có con vịt ấy thì cha tôi không bị nghi ngờ.

- Có thể là như vậy, nhưng bây giờ thì lại khác đi. Họ đã có đủ bằng cớ buộc tội cha cô. Bây giờ thêm chuyện cô nói, họ lại thêm cớ buộc cha cô vào tội giết Roland Burr và buộc Marvin tội giết Milter. Kết quả thật đẹp, phải không?

- Tôi không yên khi lương tâm tôi có điều thắc mắc. Tôi cứ nghĩ là ta nên làm khi thấy phải làm là đúng mà không chịu để hoàn cảnh bên ngoài chi phối.

- Thế cô nghĩ là phải làm điều gì?

- Báo cho canh sát biết về chuyện con vịt.

- Cô có thể lui cho vài ngày được không?

- Không, tôi không muốn hứa gì cả. Nhưng... để tôi nghĩ xem.

- Thôi được, đó là tùy cô.

Coi như cô muốn gục đầu vào vai Mason mà khóc cho hả, như một đứa trẻ con khốn khổ, nhưng cô lấy lại lòng kiêu hãnh bước ra cửa, đầu ngẩng cao.

Mason đi vào phòng Della Street.

- Ông chủ, cô ta muốn gì thế?

- Muốn cho lương tâm yên ổn.

- Về chuyện con vịt à?

- Đúng, cô ta còn đang nghĩ lại, nhưng đã quyết tâm phải báo với cảnh sát.

- Nếu cô ta báo... thì ông sẽ ra sao?

Luật sư mỉm cười cay đắng ngạo mạn:

- Tôi vẫn thường nhìn mọi việc lạc quan, nhưng dù có thế nào thì tôi vẫn thấy mình đang ở trên một ngọn núi lửa không biết giây phút nào sẽ phun ra.

XVIII

El Templo đang nhốn nháo khích động. John L. Witherspoon bị buộc tội giết người sắp phải chịu phiên thẩm vấn đầu tiên trước ông chánh án Meehan. Mọi người bàn tán, đặt hết giả thuyết này đến giả thuyết khác.

Lawrence Dormer biện hộ cho Witherspoon được coi là người trạng sư giỏi nhất vùng. Nhưng người ta thầm thì là vì ông ta thấy sự kiện buộc tội thân chủ quá nhiều nên không dám gọi chứng tá mà chỉ nhằm vào việc để cho công tố viên phô bày hết mọi lý lẽ chứng cớ buộc tội thôi.

Lois bị giằng co giữa bên tình bên hiếu, vẫn im lặng. Nhưng đó quả là sự im lặng trước khi bùng nổ. Della Street nói với Mason:

- Phải trông chừng cô bé này. Cô không quen giấu diếm nên có thể nói vụt ra vào lúc ông không ngờ tới nhất. Ở đây không phải là Los Angeles. Ở đây ông là người lạ, một người chen vào quấy rầy. Những cách thức vặn vẹo của ông ở Los Angeles được coi là bình thường thì ở đây người ta lại ghê sợ. Theo tôi được nghe thì họ còn muốn coi ông là đồng phạm nữa kia.

Mason chỉ biết cười để cô ta được yên lòng. Vừa lúc, có tiếng gõ cửa.

- Della, ra xem thử ai.

Cửa mở cho thấy George Dangerfield đứng ở đấy.

- Thưa ông Mason, tôi vào được không?

- Tất nhiên rồi.

- Nhà tôi và tôi được mời làm chứng.

Luật sư nhướng mày.

- Tôi được biết cách công tố viên sẽ làm trong ngày mai nên tôi nghĩ rằng phải đến gặp ông vì... vì có thể sẽ xảy ra nhiều chuyện nữa.

- Chuyện gì thế? - Mason hỏi.

- Công tố viên muốn xét lại vụ án cũ.

- Vụ Adams à? Tại sao thế?

- Ông có nhớ lại câu chuyện Witherspoon nói với ông ở ban Springs không. Hình như ông ta có nói với ông là nếu cần thì ông ta sẽ đặt cậu Marvin vào trong một hoàn cảnh chỉ có thể giết người mới giải thoát thôi và như thế chàng thanh niên sẽ lộ bản tính của mình.

- Tôi không bao giờ nhớ những điều thân chủ nói với tôi hết, ông Dangerfield ạ - Mason mỉm cười trả lời.

- Ông có giải thích rằng đấy là một ý tưởng nguy hiểm v.v... Một người phục vụ đang lau kính phía sau bình phong đã nghe hết. Tất nhiên hắn đã biết ông Witherspoon nổi danh là kiêu ngạo.

- Thật rất hay, nhưng sao ông biết được?

- Do công tố viên. Ông biết chúng tôi ở đây nên mời ra làm chứng. Ông ta đã nói với tôi về vụ án cũ.

- Ông nói với ông ta những gì?

- Tôi cứ nói mãi là hai chuyện không dính gì với nhau và không nên nhắc lại chuyện đau lòng cũ.

- Ông ta tiếp cả hai người?

- Không, chỉ có tôi thôi. Chiều nay ông ta tiếp vợ tôi. Cho nên tôi mới đến gặp ông. Có nên nói rằng mấy chuyện này làm vợ tôi bị khủng hoảng. Phải kiếm một giấy chứng nhận bác sĩ thôi. Ông là luật sư, chắc ông biết cách thu xếp chuyện này.

- Khó mà thu xếp đấy.

- Về lý thuyết thì không, nhưng trong thực tế...

- Tại sao bà nhà không muốn ra làm chứng?

- Chúng tôi không thích xét lại vụ án cũ.

- Tại sao?

- Vợ tôi đã nói tại sao cho ông biết rồi. Bà ấy biết David Latwell trở lại nhà máy với súng trong tay mình vào ngày bị giết. Và trong buổi xử án, bà đã không nói gì hết về chuyện đó.

- Về điểm này, bà nhà có nói dối không?

- Không, không, vì không ai hỏi đến vấn đề này nên bà ấy không nói.

- Rồi cuối cùng bà nhà lại nói với ông?

- Vâng.

- Lúc nào?

- Đêm qua.

- Thật lý thú - Mason nói - Ông thấy lạ sao, năm 1954 người ta buộc tội ông Witherspoon giết người và do đó lại làm sáng tỏ vụ án năm 1936.

- Ông không cần làm sáng tỏ. Ông chỉ cần chứng tỏ rằng một vụ giết người vì vô ý có thể được biện minh, chứ không cần phải làm sáng tỏ.

- Giết người vì vô ý hay tự vệ hợp pháp?

- Ông không thể làm cho Horace Adams sống lại, nhưng ông có thể làm cho vợ tôi mắc tội làm chứng dối.

- Sao thế?

- Trên chỗ người làm chứng, nhà tôi không muốn nhận rằng hôm đó bà ấy biết Latwell có mang súng. Bà ấy muốn ông thu xếp sao cho bà gặp riêng Witherspoon và Marvin thì bà sẽ kể hết sự thật. Nhưng bà không muốn ra trước tòa cho mọi người xầm xì chỉ chỏ... Ông hiểu rồi chứ?

- Thế rồi sao nữa?

- Bà ấy bảo tôi đến nói với ông, muốn vụ án cũ được sáng tỏ thì chỉ là trong riêng tư thôi. Nếu bị đưa ra tòa, bà sẽ chối phắt.

Mason xịu mặt:

- Bà nhà có định nói chuyện súng với ông công tố không?

- Không, nhất định không.

Mason thọc tay vào túi quần nói:

- Được rồi, để tôi suy nghĩ đã.

XIX

Lần đầu tiên Perry Mason ra tòa án với tính cách một thính giả và đây thật là một kinh nghiệm đáng ghi nhớ. Ông ngồi trên hàng ghế đầu dành cho công chúng trong một phòng xử gần như chật ních người dân thành phố El Templo, và phải cố sức kìm giữ cho mình khỏi đứng lên chất vấn hay tranh luận khi người ta nêu phản biện. Tuy nhiên ông vẫn giữ được im lặng trong khi ông công tố dồn dập đưa ra các chứng cử buộc tội Witherspoon.

Người chứng càng nhiều thì bà Burr càng trở thành nhân vật quan trọng trong vụ án. Từ những cái hôn ở xó xỉnh, đến những lúc ôm choàng lén lút và những chuyến dạo chơi dưới trăng, ông công tố đã xếp thành có ý nghĩa không phủ nhận được về lý do phạm tội và người ta bất đầu qua phần xét xem bị cáo có thể đi đến chỗ giết người hay không.

Ông bác sĩ khai rằng Burr không thể nào rời khỏi giường vì lý do rõ rệt. Các bức hình chụp được mang tới cho thấy chiếc bát đựng axit clohyđric ở cách giường ba mét trên một cái bàn nhỏ để đồ dùng. Lời khai cuối cùng của bác sĩ là khi bà Burr và ông ra khỏi phòng thì nạn nhân có xin ông Witherspoon mang đến chiếc cần câu bỏ quên trong phòng Witherspoon.

Về căn phòng này, đám gia nhân khai rằng chỉ có mình Witherspoon giữ chìa khóa, và lúc vụ giết người xảy ra chỉ có họ và chủ nhân ở nhà thôi. Về phía mình, ông công tố nêu ra rằng không có ai lạ đến nhà vào lúc ấy vì đàn chó đã được thả rồi.

Chứng cớ cũng rõ là chiếc cần câu đúng là của Burr và các bức ảnh cho thấy nạn nhân đã lắp được hai khúc và sắp lắp khúc thứ ba thì cái chết ập đến.

Ông công tố chỉ các bức ảnh:

- Xin tòa lưu ý rõ ràng là nạn nhân vừa nhận xong chiếc cần câu thì khí độc bắt đầu lan ra trong phòng.

Sau đó ông công tố cho gọi viên cảnh sát James Haggerty hỏi:

- Khi ông vào phòng của Milter, đêm trước hôm ông Roland bị giết, ông có nhận ra được trong phòng có cái gì chứng tỏ có axit clohyđric hay cyanua kèm không?

- Phản đối - luật sư bên bị đứng phắt dậy, la lên - Thưa ngài, bị cáo bị buộc một tội và chỉ một tội mà thôi: vụ giết Roland Burr. Luật pháp đã nói rành rẽ về điểm này rồi: khi một người bị buộc một tội thì chỉ được xét xử theo những sự kiện liên hệ đến tội ấy, và chỉ tội ấy mà thôi.

- Tôi đồng ý với bên bị - quan tòa nói - Nhưng tôi muốn nghe lập luận của bên buộc tội.

- Xin tòa hiểu cho rằng, tôi đã biết rõ luật nói về quan điểm này rồi - ông công tố Copeland bình tĩnh nói như đã đoán trước được lời phản đối - Nhưng trong nguyên tắc mà bên biện hộ vừa nêu ra, cũng có ngoại lệ được dự phòng, đó là ta có thể nêu ra khi sự việc có liên quan đến vụ án được xem xét, không phải để chứng minh bị cáo mắc vào một vụ án khác. Cho nên tôi không có ý buộc Witherspoon đã giết Milter nhưng chỉ để chứng tỏ rằng trong nhà ông ta có chứa axit clohyđric và cyanua và chỉ cần trộn hai thứ đó vào nhau là sinh ra một chất hơi chết người.

Chánh án Meehan nhìn đồng hồ và chận ông công tố đang muốn nhắc lại điều luật:

- Đã đến giờ rồi. Tôi rất muốn được tập họp một cách không thiên vị tất cả các tài liệu về điểm vừa nêu lên tranh cãi. Cho nên buổi thẩm vấn phải dời lại sáng mai lúc mười giờ. Bị cáo vẫn do quận trưởng giữ.

Những người phụ tá quận trưởng dẫn Witherspoon đi và sau khi quan tòa ra về, thính giả bàn tán xôn xao. Rõ ràng là các chứng cớ mà ông công tố đã tập họp để buộc tội một nhân vật nổi tiếng trong vùng đã khiến cho công chúng khích động mạnh.

Lois Witherspoon đầu ngửng cao, mắt ráo hoảnh, bước ra khỏi phòng xử không quan tâm đến những ánh mắt thương hại hay khinh miệt của nhiều người nhìn theo cô.

Trở về khách sạn, Mason ngả mình trên chiếc ghế đệm êm, nói với Della Street:

- Úi! Ngồi ở đây quả có êm hơn ở tòa án. Ghế ở đó mới cứng làm sao!

- Có vẻ như Witherspoon nguy rồi đấy.

- Có thế ông ta mới biết thương cảm người khác hơn nếu ông ta mắc vào trường hợp như Adams mười tám năm về trước - Mason mỉm cười nói - Drake có tin gì không?

- Không.

- Cô có chuyển lời dặn của tôi cho ông ta không?

- Có. Tôi đã bảo ông muốn theo dõi cô bé tóc vàng của hãng Allgood và muốn biết cặn kẽ xem Roland Burr làm gì vào đêm hôm trước và ngày chúng ta tới đó. Drake nói sẽ lo và báo đến đây trước giờ ăn tối.

- Tốt rồi, để tôi đi tắm. Mình đầy mồ hôi trong phòng xử vài tiếng đồng hồ thật là hết chịu nổi.

Ông đang trong bồn tắm thì Paul Drake đổ xô vào:

- Perry, tôi không biết anh làm cách nào đọc được ý nghĩ của người khác hay sao mà lúc nào anh nghi ngờ thì cũng trúng phóc.

- Cái gì thế? - Luật sư bước ra nói.

- Về "CÔ X", Corine Hassen, tôi tìm ra rồi.

- Ở đâu?

- Ở Reno, như lời anh nói.

- Chết phải không?

- Đúng rồi.

- Bị giết à?

- Cô ta nhảy xuống hồ và người ta cho rằng cô đó tự tử. Xác không nhận ra được là ai nhưng cảnh sát có lưu ảnh nơi hồ sơ.

- Chuyện xảy ra lúc nào? - Mason vừa hỏi vừa lấy chiếc khăn tăm.

- Đúng vào thời điểm David Latwell bị giết. Tôi có mang về đây mọi nguồn tin, cả ảnh nữa.

- Anh nói là không nhận ra cô ta mà.

- Không. Cô ta trần truồng lúc được phát hiện, áo quần không thấy đâu cả. Nhưng anh cứ nhìn các bức ảnh mà xem, có phải đúng là Corine không? Một cô gái thân hình lẳn như mình trắm, có thể nói thêm như vậy.

- Anh có dò xem cô ta có biết bơi không?

- Chưa, nhưng chắc rồi sẽ biết ngay.

- À! Mọi việc bắt đầu rõ rồi - Mason lau khô mình và mặc đồ lót vào - Anh có cho theo dõi cô gái ở hãng Allgood không? Lúc nào cũng theo sát cô ta phải không?

- Rồi, rồi, chớ lo.

- Nếu tôi không lầm thì Lois sẽ ra tối hậu thư ngay tối nay. Và tôi sẽ không ngạc nhiên khi có tin của bố cô ta nhờ tôi.

- Này Perry, tôi cũng có tin tức về Roland Burr đấy. Ông ta thường đến El Templo mua các vật liệu về ảnh và các thứ như thế. Ngày anh tới Palm Springs, nghĩa là ngày ông ta bị ngựa đá, ông ta có vẻ bận rộn lắm, bốn, năm lần lên phố, hai lần đến bưu điện. Có một lần ông ta đi một mình, không có bà vợ đi theo.

Mason ngừng gài nút áo hỏi:

- Anh có dò hỏi trong mấy nơi xem ông ta có gửi các gói đồ không?

- Về chuyện này anh cũng đoán đúng nốt - Drake nói ngay - Trong phòng lưu của hãng xe Pacific Greyland, ông ta có gửi một gói đồ, lấy phiếu gửi, nhưng theo tôi biết thì ông ta chưa tự mình đến lấy lại. Cô nhân viên không thấy ông ta quay lại.

- Khoan đã. Có chắc cô gái đó luôn có mặt ở hãng không?

- Không chắc, nhưng cái chân gãy làm sự việc thật dễ dàng hơn.

- Cái gì vậy?

- Thế này, gói đồ gửi vào lúc trưa. Cô nhân viên làm việc từ chín giờ sáng đến năm giờ chiều. Lúc năm giờ, Burr gãy chân. Vậy thì ông ta không thể đi nhận sau năm giờ.

- Thế còn gói đồ ...

- Gói đồ không còn ở đó nữa.

- Như thế là đã có ai đến cầm phiếu tới nhận rồi. Cô nhân viên không nhớ ra là ai à?

- Không. Cô ta chỉ nhớ người gửi là Burr và gói đồ hàng, cô nhớ nó nhỏ như hộp đựng xì gà và bọc giấy màu nâu nhưng điều này cũng không chắc lắm vì cô ta nhận khá nhiều gói.

- Này Paul, tôi nghĩ là có thể một kẻ lọt ra ngoài vòng rồi...

Drake nhìn luật sư xỏ chân vào ống quần.

- Anh giấu tôi chuyện gì?

- Không có gì hết. Mọi chuyện đã rõ cả rồi. Anh có tìm được điều gì giữa Burr và thị xã Winterburg không?

- Chuyện này thì anh cũng đoán đúng nốt. Burr đã sống ở Winterburg.

- Khi nào?

- Tôi không biết rõ lắm nhưng vào khoảng nhiều năm sau vụ án đó. Burr làm cho hãng bảo hiểm.

- Rồi về sau thế nào?

- Từ Winterburg ông ta dời về ven biển làm những chuyện gì đó. Có một khoảng trống trong đời ông ta, tôi không tìm ra, vào khoảng 1945-1948, sau chiến tranh. Nhưng tôi không chắc ông trở lại Winterburg.

- Paul, anh tìm dấu tay của Burr rồi xem thử ông ta có đi tù không. Những nhân viên điều tra chắc có dấu tay của Burr.

- Perry, tuy anh nói vậy nhưng hình như anh vẫn giấu tôi điều gì?

- Không, không giấu chút nào. Để tôi nói anh nghe sự suy luận của tôi. Khi tôi nhận điều tra vụ này, tôi tin thân chủ của tôi vô tội và nghĩ Horace Adams đã nói sự thật. Suy từ đó ra thì nêu Latwell có ý định trốn đi cùng với Corine Hassen và nếu cô gái đó đến Reno chờ, thì ta thấy ngay rằng vụ giết Latwell là để ngăn chặn vụ đi trốn và tiếp theo là cái chết của Corine.

- Không có dấu bạo lực gì trên xác chết cả - Drake nói - Những người đi thuyền đã thấy xác vì nước hồ rất trong. Họ báo với quận trưởng cảnh sát và người ta tiến hành điều tra như thường lệ. Kết luận đưa ra là cô ta chết đuối.

- Nhưng có thể là một vụ giết người.

Drake trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Bây giờ tôi hình dung ra vụ án này như sau. Không phải Milter có âm mưu tống tiền mà chính là Burr cùng bà vợ đến ở nhà Witherspoon để làm chuyện đó với nhà triệu phú. Nhưng điều này không giúp gì cho ta hết. Nó chỉ bổ sung thêm lý do để Witherspoon giết Burr mà thôi.

Có tiếng gõ cửa và tiếng Della Street:

- Ông chủ, xong chưa?

- Vừa xong. Vào đi.

Cô thư ký bước vào báo tin:

- Lois đến rồi.

- Cô ta muốn gì?

- Muốn nói chuyện với ông ngay. Cô ta có vẻ quyết định rồi.

- OK. Ta ra đi.

°°°

Lois đứng lên khi Mason bước vào phòng.

- Thưa ông Mason, tôi muốn nói chuyện riêng với ông

- Chuyện gì thì cô cũng có thể nói trước mặt hai người này.

- Đó là chuyện ông bảo tôi bỏ con vịt vào xe Marvin. Sau buổi thẩm vấn sáng nay, ông thấy rõ là họ muốn nhập vụ giết Milter tới vụ Burr. Như vậy con vịt trở nên rất quan trọng và tôi không thể điềm nhiên cho người ta bêu xấu ba tôi. Tôi sẽ đi báo với họ về chuyện con vịt và chắc ông rõ việc gì xảy ra tiếp theo.

- Xảy ra việc gì?

- Thật đáng tiếc cho ông, tuy tôi không biết nhiều về luật pháp nhưng tôi hiểu người ta sẽ buộc ông về tội gì đó khi xúi tôi bỏ con vịt vào xe Marvin.

- Cô cháu gái ơi - Mason vừa nói vừa châm thuốc - Có khi người thầy thuốc phải cắt bỏ một cái gì đó để cứu bệnh nhân. Chuyện con vịt này cũng gần giống như vậy.

- Nhưng nó bất hợp pháp à?

- Có thể vậy.

- Thế nếu tôi nói, ông sẽ gặp rắc rối chứ?

- Nhất định rồi.

Đôi mắt cô gái dịu lại:

- Thưa ông Mason, ông rất nhân hậu nhưng tôi nghĩ ông còn giấu tôi điều gì.

- Thì đúng là điều tôi sắp nói đây. Cô uống nước không?

- Không. Chỉ xin ông điếu thuốc. Tôi nóng muốn nghe ông nói hết sự thực.

- Cô chịu đựng được không?

- Được!

- Được rồi. Tôi đã nói với cô về những chuyện trước của Marvin và lý do cha cô mời tôi đến đây. Tôi cũng cho cô biết tôi không tìm thấy chứng cớ vô tội trong hồ sơ nhưng sẽ tìm thấy ở nơi khác. Bây giờ thì đã rõ. Tôi có thể chứng tỏ cha Marvin vô tội, nhưng chỉ có thể

tiến hành theo cách của tôi thôi. Cô mà nói ra chuyện con vịt thì tôi lút đến tận cổ trong vụ này, không thể nào rảnh tay để làm sáng tỏ vụ án cũ được. Khi Marvin biết rõ quan điểm chính thức của luật pháp về vấn đề này thì cậu ta sẽ không muốn lấy cô vì không muốn đem lại sự xấu hổ cho gia đình cô. Cô lộ ra bây giờ thì chỉ mắc vào vòng của ông công tố thôi. Cho nên tôi xin cô để cho tôi làm việc theo cách của tôi.

- Nghĩa là thế nào? - Lois hỏi, vẻ lưỡng lự rõ rệt.

- Tôi muốn nhờ cô đi nói với ba cô về một việc.

- Việc gì?

- Là bảo thằng cha luật sư kia im đi - ông nói với vẻ giận dữ khiến mọi người ngạc nhiên.

- Nhưng tại sao thế? Ông ta có nói gì nhiều đâu. Ông ta chỉ vặn các người chứng đâu có hai ba lần thôi.

- Phải rồi, hắn đã vặn lời khai của Haggerty về những gì viên cảnh sát đó đã làm ở nhà Milter.

- Nhưng đó không phải là điểm chính yếu ư? Tuy tôi không rành rẽ về luật pháp lắm nhưng tôi nghĩ nếu họ cột được vụ giết Milter vào vụ này và để cho ba tôi bị nghi ngờ ở cả hai vụ thì người ta sẽ cho ông là có tội và...

- Chắc chắn mọi người sẽ cho ba cô là có tội và ông chánh án cũng nghĩ vậy - Mason ngắt lời - Nhưng báo chí sẽ bàn tán dông dài về chuyện này. Trong phòng xử, ai cũng hiểu ông công tố muốn nói gì rồi. Nếu luật sư của cha cô dùng được những mánh lới kỹ thuật hợp pháp ngăn không cho nhắc tới vụ án kia thì các chi tiết vẫn có trong đầu của ông chánh án rồi. Tôi lại còn nghe rằng luật sư biện hộ có ý định không chịu kêu người làm chứng nào hết trong các phiên thẩm vấn. Ông ta cho rằng ông chánh án thấy các chứng cớ, chỉ còn cách sẽ đưa cha cô ra xử, lúc đó luật sư mới tung đòn nặng ra.

- Đó chẳng phải là một chiến thuật hay sao?

- Không.

- Tại sao?

- Vì cha cô là một người kiêu ngạo. Vụ này ảnh hưởng rất mạnh đến ông. Chỉ một chút thôi thì sẽ làm tốt cho ông, nhưng quá quắt lắm thì ông sẽ buông hết và do đó làm mất tín nhiệm hoàn toàn đối với dân chúng trong vùng. Cô nên nhớ ta đang ở trong một thành phố nhỏ và cha cô ở vào một vị thế nổi bật. Do đó phải chặn ngay vụ này từ đầu, nếu không thì danh tiếng của cha cô không còn gì. Dù cho ông luật sư dùng mưu mô hay lời lẽ lắt léo nào để cha cô được tha thì dân chúng cũng cho rằng việc tha này không có ý nghĩa gì hết.

Lois hỏi, mắt ráo hoảnh nhưng mặt mày xanh xao.

- Thế tôi phải làm gì bây giờ?

- Cô cứ theo lương tâm mà làm - Mason nói.

- Được rồi. Ra khỏi đây tôi sẽ tuyên bố lễ đính hôn với Marvin và đưa anh ấy đi Yuma. Chúng tôi sẽ lấy nhau ngay đêm nay. Sau đó tôi nói thật với ông chánh án về vụ con vịt.

Mason trả lời buồn bã:

- Tôi cũng đoán gần đúng như vậy. Nhưng nếu Marvin không muốn lấy cô thì sao?

- Tôi sẽ thu xếp sao để anh ấy phải đồng ý. Tôi nghĩ rằng ý định của tôi không trái nhiều với kế hoạch của ông, nhưng tôi không chịu nổi, việc nói dối này đè nặng tâm tư tôi quá nhiều.

- Và như thế thì cô sẽ đi đến đâu?

- Với tôi thì chuyện rành rẽ quá rồi. Dù là chúng ta không chứng tỏ được cha Marvin vô tội thì cũng chẳng quan trọng gì. Marvin sẽ không bỏ tôi được vì chúng tôi đã lấy nhau.

- Báo chí sẽ tha hồ quậy lên.

- Tôi không cần. Tôi chỉ băn khoăn là đã làm trái ý ông thôi... nhưng tôi không thể im lặng lâu hơn được nữa. Tôi hy vọng là sẽ không làm cho ông phải chịu rắc rối nhiều.

- Không sao, tôi biết cách bảo vệ tôi.

Lois sôi nổi đưa bàn tay mềm mại nắm lấy tay Mason:

- Tôi biết là trong đời ông đã làm được nhiều việc thật lạ lùng, nhưng cách ông cư xử hôm nay đối với tôi là điều kỳ diệu nhất.

Mason vỗ nhẹ lên vai cô:

- Cứ đi đi, cô bé. Cô đúng là người biết tranh đấu và điều này sẽ giúp cô đạt được mọi thứ ước muốn trên đời.

- Tôi sẽ cố gắng hết sức mình - Cô vừa nói vừa bước chân ra cửa.

Vừa lúc đó thì chuông đến thoại reo làm cả ba người đều giật mình. Mason đứng gần máy nhất cầm lên:

- Alô?... Tôi đây?... Lúc nào?... Được rồi, tôi sẽ đến...

Ông gác máy mỉm cười nói với Lois:

- Cô đi Yuma với Marvin lấy nhau đi... Còn chuyện con vịt thì cô khỏi lo nữa.

- Tại sao?

- Chính cha cô vừa đề nghị tôi. Tôi sẽ biện hộ cho ông.

Lois lạnh lùng nói:

- Ông không thể nào làm được.

- Tại sao không?

- Vì ông đã để cho ba tôi lâm vào tình trạng này.

- Về mặt tinh thần thì chắc cô có lý. Nhưng đấy chỉ là điểm hoàn toàn có tính chất tri thức mà cô có thể gạt sang một bên được... vì ngày mai tôi sẽ bước vào phòng thẩm vấn và làm bay tung hết những lời buộc tội cha cô.

Cô Witherspoon nhìn lại gương mặt cứng rắn của luật sư lộ hết vẻ cương quyết. Cô bỗng tiến lại nói:

- Ông muốn là người đầu tiên hôn chúc mừng cô dâu tương lai không?

XX

Có tiếng xì xào khích động trong phòng khi Perry Mason lên ngồi cạnh luật sư Lawrence Dormer và bị cáo. Chánh án Meehan phải ra lệnh giữ trật tự. Domer đứng lên nói:

- Nếu tòa cho phép, chúng tôi nhờ luật sư Perry Mason hợp tác với tôi trong vụ biện hộ này.

- Tòa đồng ý - ông chánh án trả lời.

Mason từ từ đứng lên tuyên bố.

- Thưa quý tòa, bên biện hộ xin rút lại lời phản kháng. Hôm qua trong câu của ông công tố hỏi người chứng Haggerty.

Ông công tố Copeland chẳng còn ngạc nhiên nào hơn. Ông có cảm giác người ta đang gài bẫy dưới chân ông. Ông nói:

- Rõ ràng là tòa hiểu câu hỏi ấy đặt ra với mục đích chỉ rõ bị cáo có chứa những chất hóa học cần thiết và biết rõ khi cho cyanua kim vào axit clohyđric thì sẽ sinh ra hơi độc.

Ông chánh án gật đầu và Mason cũng bắt chước theo, miệng cười hơi nhẹ.

Copeland lại càng lưỡng lự nhưng vì người chứng đã được gọi lên rồi nên phải đặt câu hỏi và được trả lời như mong muốn. Sau đó ông công tố nêu ra:

- Witherspoon đã đến nhà Milter khoảng ba mươi hay bốn mươi phút sau khi xác Milter được phát hiện và có nói với người chứng là muốn gặp luật sư Mason.

Haggerty trả lời là luật sư vừa đi thì Witherspoon nói rõ ông ta đi tìm khắp nơi và hy vọng sẽ tìm thấy luật sư ở đây. Như vậy Witherspoon có ý che giấu việc đến nhà Milter trước đó và cố làm cho người ta hiểu đây là lần đầu ông ta đến nhà Milter.

Không thấy bên biện hộ phản đối chút nào càng khiến Copeland không yên tâm. Sau cùng ông công tố tuyên bố.

- Nếu tòa cho phép, chúng tôi sẽ liên kết lời khai này với lời khai của người chứng tiếp theo để chứng minh rằng có người đã nhìn thấy bị cáo rời khỏi nhà của Milter vào khoảng thời gian Milter bị giết.

- Đồng ý - chánh án Meehan nói.

- Xin hỏi bên buộc tội còn điều gì hỏi người chứng nữa không?

Mason từ tốn hỏi khi thấy Copeland ngồi xuống. Ông này trả lời:

- Không, luật sư có thể đặt câu hỏi kháng biện.

- Thưa ông Haggerty, khi ông bước vào phòng khách nhà Milter, có phải ông đã chú ý đến một bể cá trong đó có con vịt phải không?

- Phản đối - Copeland gầm lên - Ở đây chỉ bàn đến vụ Milter theo mục đích rõ ràng rồi, chúng tôi không có ý tranh luận về vấn đề khác.

- Điều mà ông muốn hay không, không có gì khác cả - Mason vặn lại - ông đã hé mở cánh cửa vụ này, cái đó tùy ông. Nhưng luật về sự kháng biện cho phép tôi mở toang cánh cửa ấy ra và thưa ông công tố, tôi đang làm việc đó đấy.

- Thưa tòa, tôi phản đối! Điều này không hợp lẽ!

- Tại sao không? Ông đã muốn nối kết bị cáo vào với vụ Milter bị giết thì tôi chứng minh thân chủ của tôi không dính dáng gì đến vụ này hết, rằng trước khi Witherspoon bước lên thang gác ở đó thì Milter đã bị giết chết rồi. Tôi sẽ chứng minh điều này nhờ các người chứng của ông và một vài người chứng của tôi.

- Lời phản đối không được chấp nhận - chánh án Meehan tuyên bố - Người chứng tiếp tục trả lời câu hỏi.

- Đúng như vậy - Haggerty nói - Quả có con vịt trong bể nước.

- Con vịt ấy có dáng gì đặc biệt không?

- Có, hình như nó đang dẫy dẫy trong nước như... như là nó không biết bơi... như là nó sắp chìm vậy.

Cả phòng cười ồ lên khiến ông chánh án phải gõ búa nhiều lần để lập lại trật tự.

Mason mỉm cười tiếp tục:

- Chúng ta đang ở một vùng nông nghiệp nên ý kiến nêu ra về con vịt không biết bơi, phải chết đuối trong bể làm cử tọa cười là phải. Thưa ông Haggerty, ông có chắc là con vịt ấy chết đuối không?

- Phải nói là nó thật lạ. Nó chỉ còn thò mỏ và phần đầu trên mặt nước thôi.

- Ông có nghe ai nói về các con vịt lặn không?

Trong phòng có tiếng cười, Haggerty bắt bẻ:

- Có chứ nhưng đây là lần đầu tiên tôi thấy con vịt lặn mà cái đuôi lại xuống trước!

Lần này cả phòng cười như điên khiến ông chánh án dọa đuổi hết. Mason hỏi:

- Sau đó thì con vịt làm sao?

- Hình như sau đó nó hồi phục lại được. Lúc đó tôi bị khí độc làm nghẹt thở, nhưng khi trở lại bình thường tôi thấy con vịt lại nổi lên trên mặt nước.

- Khi bị cáo đến nơi thì con vịt còn trong bể cá không?

- Còn, ông ta nói là con vịt của ông ta.

- Ông không nói gì khác nữa sao?

- Ông cho biết Marvin Adams, một thanh niên, đến nhà ông lúc chiều khi đi đã mang con vịt này theo.

- Ông ta có chính thức nhìn nhận con vịt không?

- Có, ông ta nói sẵn sàng làm chứng rằng đó là con vịt của ông.

Mason mỉm cười nghiêng mình:

- Xin cám ơn. Ông thật là một người chứng quý giá, tôi không còn gì để hỏi ông nữa.

° ° °

Ông công tố Copeland lại lưỡng lự một lần nữa, rồi lên tiếng:

- Alberta Cromwell!

Người chứng bước tới, giơ tay thề, ngồi xuống, mắt nhìn Mason có vẻ thách thức. Copeland đã lấy lại bình tĩnh lên tiếng hỏi sau những thủ tục:

- Vào lúc Milter bị giết, cô ở căn hộ bên cạnh thuộc ngôi nhà số 1162 Đại lộ Cinder Butte Avenue phải không?

- Thưa ông, vâng.

- Giữa hai căn hộ có lối thông nhau không?

- Thưa không.

- Buổi tối xảy ra vụ giết người, cô có thấy bị cáo không?

- Thưa có.

- Lúc nào và ở đâu?

- Vào khoảng nửa đêm kém mười lăm hay hai mươi phút thôi, tôi thấy ông ta rời căn hộ của Milter.

- Có chắc là ông ta không?

- Thưa chắc. Không phải chỉ thấy mà tôi còn ghi được cả số xe của ông ấy nữa. Tôi biết chắc đó là ông Witherspoon.

- Nhưng cô có chắc ông ta từ căn hộ của Milter đi ra không?

- Thưa chắc, tôi nghe thấy ông ấy bước xuống thang, mở cửa rồi khép lại trước khi nhìn thấy ông ấy ở ngoài đường.

- Làm thế nào mà cô thấy được?

- Tầng lầu có hai cửa sổ được lắp kính, mỗi căn hộ có một cửa. Từ cửa nhà tôi, tôi thấy cửa vào của nhà Milter.

- Xong... Xin mời kháng biện - Copeland nói.

Mason đứng dậy từ từ nhìn thẳng vào mặt người chứng hỏi:

- Cô có quan hệ với Leslie Milter không? Cô biết ông ta ở Los Angeles phải không?

- Phải.

- Cô có phải là vợ ông ta không?

- Nhất định là không.

- Có bao giờ cô tự xưng như thế không?

- Không.

- Cô không sống như vợ chồng với ông ta à?

- Phản đối! - Copeland lại gầm lên - Câu hỏi không lý do, chỉ nhằm làm rối người chứng thôi.

- Lời phản đối được chấp nhận.

Mason rút lui ý kiến theo quyết định của tòa.

- Thưa cô Cromwell, có phải là từ bao lơn phía sau căn hộ nhà cô, người ta có thể bước qua một hàng rào gỗ để đến bao lơn căn hộ của Milter phải không?

- Tôi nghĩ là có thể được.

- Có khi nào cô thử đi đường đó không?

- Không.

- Buổi tối xảy ra vụ giết người, cô không bước qua theo cách đó à?

- Nhất định là không.

- Tối hôm trước cô không gặp Milter sao?

- Có, vào lúc ông ta trở về nhà.

- Cô không ở trong phòng ông ta phải không?

- Thưa ông, không.

- Leslie Milter không pha rượu cho cô vào lúc chuông reo à? Ông ta không bảo cô đi nhanh về nhà cô sao?

- Thưa ông, không.

- Cô nói có thấy bị cáo đi ra. Như vậy là từ lúc còn sớm, cô đã chú ý rình nhìn ở cửa nhà Milter à?

- Thưa ông không. Tôi chỉ tình cờ đứng gần cửa khi bị cáo đi ra thôi.

- Nếu ông ta ngẩng đầu lên thì có thấy cô không?

- Không, chắc không thấy tôi. Tôi nhìn ra ngoài còn ông ta phải nhìn vào phía trong nhà nên không thể thấy được.

- Cô muốn nói là phía sau cô không có ánh đèn

- Đúng vậy.

- Như vậy là trong phòng không thắp đèn.

Alberta Cromwell lưỡng lự rồi trả lời:

- Không, tôi nghĩ là không.

- Các tấm mành sáo cuốn lên à?

- Tôi... tôi không rõ.

- Cô muốn khai với tòa là cô có thể nhìn thấy bị cáo qua tấm mành buông xuống sao?

- Không, chắc chắn là không.

- Thế thì cô muốn nói sao?

Trong khoảnh khắc cô như bị lâm vào bước đường cùng, mặt nhăn lại. Nhưng bỗng các nét trên mặt căng hết ra:

- Tôi chắc là ông muốn hỏi có phải mọi tấm mành đều cuốn lên hết không. Tôi nhớ là tấm mành trước mặt tôi không buông xuống còn các tấm khác thì không biết.

Cô ta mỉm nụ cười đắc thắng như muốn nói:

"Anh tưởng chộp được tôi à? Còn lâu".

- Nhưng trong phòng không có đèn à?

- Chắc chắn là không.

- Tại sao cô lại đi vào trong căn phòng tối?

- Tại vì tôi không cần lấy đồ vật gì.

- Cánh cửa kính chỗ cô đứng là ở gần cửa chính hay phía đối diện.

- Phía đối diện. Phải đi hết căn phòng mới tới cửa kính.

- Nơi bật đèn ở cửa lớn phải không.

- Phải.

- Thế là khi vào căn phòng tối để lấy vật gì đó, cô không bật đèn mà lại đi thẳng đến cửa kính để nhìn vào cửa lớn nhà Milter à?

- Tôi vô tình đến đó thôi.

- Tôi hiểu. Sau đó, khi tôi đến bấm chuông nhà Milter, cô bước xuống thang gác nhà cô đi ra cửa phải không?

- Phải.

- Cô nói chuyện với tôi và chúng ta đi với nhau một lúc về trung tâm thành phố phải không?

- Phải.

- Sau đó cô đến bến xe?

Ông công tố đứng lên phản đối:

- Thưa ông chánh án, việc người chứng làm sau khi rời cản hộ số 1162 đối với chúng ta ít đáng được quan tâm hơn là vụ Milter được dẫn ra đây dù chỉ với tính cách tạm thời thôi.

- Quan điểm của ông công tố có vẻ có lý đấy, ông Mason ạ.

- Đúng rồi, thưa ông chánh án, rất đúng. Thôi, tôi không còn điều gì để hỏi người chứng nữa, xin cám ơn cô Cromwell.

Rõ ràng là người phụ nữ trẻ tưởng Mason quần cô nhiều điều hơn nữa vì phần lớn lời xác nhận của cô đều trái với những điều cô đã nói với ông trong đêm có án mạng. Cô sắp bước ra khỏi ghế người chứng thì Mason nói một cách như vô tình.

- Á, xin cô Cromwell một câu nữa. Tôi vừa thấy ông Raymond Allgood có mặt ở đây. Cô có biết ông ta không?

- Biết - cô trả lời sau một lúc lưỡng lự.

- Cô biết cả Cô Sally Elherton, thư ký của ông ta chứ?

- Biết.

- Cô có nói với một trong hai người đó cô là vợ của Milter không?

- Tôi... đó là...

- Xin mời cô Elherton đứng lên.

Cô thư ký tóc vàng có vẻ miễn cưỡng đứng lên.

- Cô có nói với người này cô là vợ của Milter không?

- Tôi không nói rằng tôi là vợ của anh ta. Tôi chỉ nói là cô nên để anh ta yên và không nên...

Alberta Cromwell chợt ngưng bặt và mím môi lại. Nhưng trên các khuôn mặt quay về phía cô, cô thấy rõ hiệu quả của lời nói vụt ra vừa rồi nên buông mình xuống ghế như là kiệt sức.

Mason nói:

- Cô cứ tiếp tục, tiếp câu nói dở dang đó...

- Ông giương bẫy tôi - người chứng tức giận phản đối - ông làm cho tôi tưởng là cuộc thẩm vấn đã hết rồi, rồi ông bảo cô gái ấy đứng lên.

- Cô có gì chống đối với "cô gái ấy" như cô đã nói? Xin cám ơn cô Elherton, xin mời cô ngồi xuống.

Người chứng hình như thốt nhiên quyết định:

- Được rồi, để tôi nói hết. Thực ra tôi chỉ giấu có một điều: tôi và Milter sống với nhau như vợ chồng, chỉ có điều anh ta không chịu cưới tôi vì cho rằng không cần thiết. Đi đâu anh ta cũng giới thiệu tôi là vợ anh ấy. Thế rồi cô gái này đến và anh ta quay đầu đi với tôi. Cô ta muốn tranh cướp của tôi.

Ông công tố choáng váng một chút rồi nhanh chóng lấy lại bình tĩnh:

- Khoan đã. Thưa ông chánh án, điều này hình như quá xa với...

- Tôi không đồng ý - ông chánh án ngắt lời - Người chứng vừa khai những lời khác hẳn với những lời khai mới đây sau khi đã thề trước tòa. Như thế thì tòa muốn nghe lại người chứng giải thích hành động của mình. Xin cô Cromwell cứ tiếp tục.

Người phụ nữ trẻ quay về phía ông chánh án:

- Leslie bỏ rơi tôi đi El Templo. Tôi phải tìm ba ngày mới gặp anh ta. Anh ta nói là đến đây để làm việc và nếu tôi đến ở chung với anh thì mọi việc hỏng hết. Vì căn hộ bên cạnh còn trống nên tôi thuê để khỏi mang tiếng ở chung với anh ta. Tôi thật tình tin là anh ta đến đây vì công việc...

- Chẳng cần cô tin ra sao hết - Copeland ngắt lời - Xin cô cứ trả lời câu hỏi của ông luật sư đi.

- Có phải là cô đang giải thích tại sao cô khai không thống nhất không? - ông chánh án Meehan hỏi.

- Thưa ông chánh án, vâng.

- Thế cô cứ tiếp tục đi.

- Milter nói rằng nếu tôi để anh rảnh tay thì sẽ có rất nhiều tiền cho chúng tôi đi du lịch... Rồi đến tối anh ta bị giết, Milter cho tôi biết công việc sắp kết thúc, nhưng phải gặp cô Elherton để bàn về chuyện ấy. Anh nói là tôi đã lầm. Anh chỉ sử dụng cô Elherton để moi tin tức thôi, vì cô gái không có đầu óc, chẳng đáng giá gì.

- Tối đó cô có ở trong phòng của Milter không? - ông chánh án hỏi.

- Vâng, thưa có. Tôi ngồi nói chuyện với anh và anh pha cho tôi một ly rượu hồi. Cô Elherton phải quá nửa đêm mới đến. Thế rồi có tiếng chuông reo. Anh tức giận nói: "Anh đã đưa chìa khóa cho cô gái để nó khỏi bấm chuông chờ trước cửa, chắc nó làm mất rồi. Em về phòng nhanh lên, lúc nó đi rồi, anh sẽ gọi em, chắc chỉ mất gần một giờ thôi."

- Rồi cô làm gì nữa? - Mason hỏi.

- Tôi leo qua hàng rào gỗ trở về, nghe tiếng Milter cài cửa bếp và đi ra phía trước.

- Cô có thấy ai đến không?

- Thưa không. Lúc tôi đến bên cửa sổ thì cô ta đã vào rồi. Tôi đành ngồi nghe rađiô.

- Rồi sao nữa?

- Sau một lúc tôi thấy xốn xang và hơi nghi ngờ. Tôi nhón gót đi lại bao lơn nhưng không thấy gì hết . Tôi đành dán tai vào vách lắng nghe... Hình như có ai đi bên ấy, đi rất nhẹ. Tôi nảy ra ý định đi lại cửa sổ để xem lúc cô ta ra. Tôi thấy có một chiếc xe hơi đậu bên lề, rồi ông này đây - cô chỉ vào Witherspoon - đi ra khỏi nhà bước lên xe. Milter không nói với tôi anh chờ một người đàn ông nên tôi nghĩ đó là một thanh tra cảnh sát.

- Tại sao lại là một thanh tra cảnh sát? - Mason hỏi.

- Ồ! Tôi chẳng hiểu tại sao... Nhưng đôi khi Milter cũng có liều và do đó, anh cũng gặp rắc rối. Để đề phòng tôi liền ghi số xe.

- Rồi sao nữa?

- Tôi liền bấm chuông nhà anh. Tôi cho là làm như thế thì anh sẽ đi xuống và nếu có ai ở trên phòng thì bắt buộc phải ở lại đó. Tôi chưa ăn mặc đàng hoàng, chỉ có một áo khoác ngoài nên tôi về phòng mặc áo. Tôi có ý định nhìn qua khung kính cửa nhà bếp. Cửa vẫn khóa và khi nhón gót lên tôi chỉ thấy nhà bếp khói bốc um lên. Tôi liền lấy một thùng gỗ kê đứng lên, nhìn thấy hai cẳng chân đàn ông duỗi trên đất và cái xoong rượu hồi đã khô cạn mà bếp ga vẫn cháy. Tôi đập cửa rồi đi vội về phòng để xuống nhà dưới vòng trở lên căn hộ

của anh. Lúc đó thì ông đang bấm chuông, tôi không muốn tỏ ra là quan tâm tới Milter. Nhưng khi chia tay ông, tôi vội gọi giây nói báo cho cảnh sát. Sau đó tôi đi ra bến xe... Chuyện thật là như thế. Xin Chúa chứng giám cho tôi.

Ông chánh án Meehan quay sang hỏi Mason:

- Ông có cần hỏi gì thêm nữa không?

- Thưa ông chánh án, không.

Ông công tố cũng vậy. Ông chánh án hiền từ nói với cô:

- Cô xuống đi. Tôi không bắt lỗi cô đâu.

Alberta Cromwell khóc nức nở rồi lần mò rời khỏi hàng ghế người chứng.

° ° °

Viên thừa phát lại bước gần Copeland đưa cho ông này mảnh giấy gấp đôi. Ông công tố lạ lùng đọc rồi nói với ông chánh án:

- Thưa ông chánh án, tôi vừa phát hiện ra một chuyện lạ và bất thường. Nếu tòa cho phép tôi xin mời một người chứng nữa.

- Được.

Ông công tố bước gần đến hàng rào ngăn công chúng, nhìn vào dáng người mặc đại tang của bà Burr:

- Tôi muốn mời bà Diana, vợ góa của ông Burr. Bà Burr, bà có chịu làm chứng không?

Bà có vẻ bất ngờ và tức giận nhưng phải tuân lệnh và lấy hết kiểu cách của một người đang chịu đau thương để gây sự xúc động chung quanh. Khi thủ tục đã tiến hành xong, ông Copeland đợi một lát để nhìn xung quanh xem đã gợi được sự chú ý của công chúng chưa rồi mời cất tiếng hỏi theo một cử chỉ đầy kịch tính:

- Bà Burr, có bao giờ bà nhìn thấy một con vịt chết đuối chưa?

Lần này cả phòng xử không ai dám lên tiếng cười cả.

- Thưa có - bà Burr nói với giọng tắc nghẹn.

- Thấy ở đây? - Copeland hỏi.

- Ở nhà ông Witherspoon cách đây khoảng một tuần.

- Trong trường hợp nào?

- Marvin Adams nói một con vịt có thể chết đuối nên chồng tôi cười nhạo cậu ta. Thế là Adams mang một bể nước và một con vịt con đến. Cậu ta bỏ cái gì vào nước và con vịt chìm ngay.

- Nó có chết không?

- Không, cậu Adams đã lôi nó ra kịp thời.

Ông công tố huênh hoang quay sang Mason:

- Kháng biện đi?

Mason vẫn yên lặng một lúc rồi mới hỏi:

- Ngày trước bà ở Winterburg phải không?

- Vâng.

- Bà gặp người chồng đầu tiên ở đó?

- Vâng.

- Bà bao nhiêu tuổi?

Bà Burr ngập ngừng:

- Ba mươi chín.

- Ở Winterburg, bà có gặp người nào tên là Corine Hassen không?

- Không.

- Bà có nghe thấy chồng bà nói về người này không?

Bà tránh cái nhìn của Mason và không trả lời.

Ông công tố chen vào:

- Chuyện này có ăn nhập gì? Tại sao ông không hỏi về chuyện con vịt?

Mason như không nghe lời ông ta, vẫn nhấn mạnh:

- Có bao giờ bà nghe chồng bà nói về Corine Hassen không?

- Ơ... có lâu rồi.

Mason ngồi xuống, dáng thỏa mãn.

Ông chánh án hỏi:

- Không hỏi gì nữa à?

- Thưa, không.

- Không cả việc làm sáng tỏ câu chuyện con vịt chết đuối à - Copeland hỏi với nụ cười cay độc.

- Không - Mason trả lời lại bằng nụ cười - Con vịt là việc của ông. Tôi không còn phải hỏi người chứng điều gì nữa.

- Thế thì tôi xin gọi người chứng tiếp theo, Marvin Adams - Copeland nói.

Marvin miễn cưỡng bước tới, giơ tay thề và ngồi xuống dưới ánh mắt ác cảm của ông công tố.

- Ông có nghe người chứng trước nói về con vịt chết đuối không?

- Thưa ông có.

- Ông đã làm một thí nghiệm như thế à?

- Thưa đúng.

- Ông có lặp lại thí nghiệm đó trong phòng của Leslie Milter tối hôm ông ta bị giết không?

- Thưa ông, không.

- Anh có biết Leslie Milter không?

- Thưa ông, không.

- Anh chưa bao giờ gặp ông ta à?

- Thưa chưa.

- Khi làm thí nghiệm ở nhà John L. Witherspoon, ông có giải thích cho mọi người có mặt ở đấy không?

- Thưa ông. có.

Copeland mừng rỡ:

- Và ông John L.Witherspoon có mặt trong nhóm người ấy à?

- Thưa ông không. Ông Witherspoon không có mặt ở đấy.

Ông công tố sửng sốt một lúc rồi hỏi tiếp để che ngượng:

- Anh làm thế nào? Thí nghiệm như thế nào?

Marvin giải thích chi tiết khiến cho cử tọa hết sức ngạc nhiên và ông chánh án cũng nghiêng mình tới lắng nghe. Sau đó Copeland lặng yên một lúc rồi hỏi:

- Anh có liên hệ gì với bị cáo phải không?

- Có, thưa ông, tôi là rể ông ta.

Copeland lắp bắp:

- Anh... anh muốn nói...

- Tôi nói tôi đã cưới con gái ông ta, cô Lois Witherspoon.

- Lễ thành hôn khi nào?

- Đêm vừa qua, một giờ sáng ở Yuma bang Arizona.

Cử tọa xầm xì trong khi Copeland lấy lại bình tĩnh, dè dặt hỏi một câu:

- Có thể nào một người tham dự buổi thí nghiệm đó nói lại với bị cáo không?

- Xin phản đối - Mason nói - Câu này làm cho người chứng bị hướng dẫn trước.

- Lời phản đối được chấp nhận.

- Có khi nào anh tranh luận với bị cáo về thí nghiệm đó không?

- Thưa không.

- Với cô con gái ông ta?

- Phản đối. Câu hỏi này không liên quan đến vấn đề.

- Lời phản đối được chấp thuận.

Copeland gãi đầu, nhìn đống hồ sơ trước mặt, liếc qua đồng hồ rồi bỗng hỏi:

- Khi anh rời trang trại của bị cáo ngay đêm Milter bị giết, anh có mang theo con vịt nhỏ phải không?

- Thưa phải.

- Con vịt đó là của bị cáo?

- Thưa phải, con gái ông ta nói với tôi là lấy được.

- Tất nhiên thôi. Anh muốn có con vịt để lặp lại thí nghiệm.

- Thưa vâng.

- Thế mà anh chắc chắn là không đến nhà Milter sau khi rời khỏi trang trại của bị cáo à?

- Tôi không bao giờ đến nhà của Milter.

- Anh có thể chịu nhận rằng con vịt trong bể cá nhà Milter không phải là con vịt anh mang đi không?

Marvin chưa kịp đáp thì Lois đã cất tiếng cao và rõ:

- Anh ấy không thể trả lời câu ấy được. Chỉ có tôi thôi.

Chánh án Meehan đập búa để giữ trật tự, nhưng lại lạ lùng nhìn cô gái. Mason vụt đứng dậy ngọt ngào nói:

- Thưa ông chánh án, dù thế nào thì tôi cũng phản đối câu hỏi ấy vì nó bắt người chứng phải suy luận từ các sự kiện. Mà ở đây tòa chỉ cần các sư kiện và bảo người chứng đã thề rồi lại thề lần nữa thì thật dư thừa.

- Về mặt lý thuyết, lời phản đối của ông đúng - ông chánh án nói - nhưng có lẽ vì câu hỏi ấy hơi vụng mà thôi.

- Thưa ông chánh án, đã hỏi cách khác thì câu hỏi ấy cũng bắt người chứng phải rút ra một kết luận. Thế mà người chứng chỉ có thể nói anh ta có đến nhà Milter hay không, có bỏ con vịt vào bể cá nhà Milter hay không, anh ta có giữ con vịt hay không, chứ anh ta không thể nói con vịt nào đó của một người nào đó thấy được có phải là con vịt anh ta có giữ trong một lúc nào đó. Tất nhiên là trừ phi con vịt có đặc điểm gì khác với các con đồng loại thôi.

- Tất nhiên rồi - ông chánh án nói - Tuy nhiên nếu người chứng không thể trả lời thì cũng phải xác nhận là không trả lời được.

- Được chứ! - Marvin chen vào mỉm cười nói - Con vịt tôi bỏ trong xe hơi ...

- Khoan đã - Mason giơ tay ngăn lại - Chúng tôi vừa đưa ra lời phản đối, anh Marvin ạ. Xin anh khoan trả lời tòa phán quyết về lời phản đối đó đã.

Lois vẫn đứng lắp lại:

- Nhưng anh ấy không thể trả lời được. Chỉ có tôi thôi.

- Tòa xin cô Witherspoon ngồi xuống - ông chánh án nói.

- Nhưng thưa ngài tôi...

- Đủ rồi, thưa cô. Câu hỏi đặt ra cho người chứng và bên bị đã phản đối, luận cứ tuy có vẻ chỉ là chuyên môn, nhưng vẫn có giá trị. Và tôi vẫn để cho công tố có quyền đặt câu hỏi một cách khác.

- Tốt lắm, thưa ngài - Mason nghiêng mình nói - Nhưng nếu tòa cho phép, trước khi ông công tố đặt câu hỏi, chẳng biết tôi có xin được ông công tố trưng cái chứng cớ quan trọng nhất của vụ án này không?

Copeland giật nẩy mình quay sang hỏi Mason:

- Ông nói gì vậy?

- Nói về mảnh giấy mà người ta vừa đưa cho ông cách đây vài phút - Mason nói bằng giọng ngọt xớt.

- Thưa ông chánh án - Copeland phản đối - Đây không phải là một tang vật gì hết mà chỉ là một thông báo riêng, mật của một người có mặt nơi đây gửi cho chúng tôi thôi.

Mason hỏi:

- Người nào?

- Chẳng dính gì đến ông cả.

- Tôi xin quý ông! Còn cô Witherspoon, xin cô ngồi xuống.

- Nhưng, thưa ông chánh án...

- Ngồi xuống đi, cô sẽ khai sau này. Ông Mason, đối thủ của ông bảo rằng đó chỉ là mảnh giấy riêng tư và tôi tin là như thế thật.

- Đây cũng vẫn là một tang vật rất quan trọng và tôi xin tòa giữ lại tờ giấy này đến khi tôi chứng minh được tầm quan trọng của nó.

- Ông căn cứ vào đâu?

- Thưa ông chánh án, rõ ràng là mảnh giấy khuyên ông công tố gọi bà Burr lên làm chứng và hỏi bà ấy về cuộc thí nghiệm. Như thế mảnh giấy phải là của một người chứng kiến cuộc thí nghiệm. Bị cáo hoàn toàn không biết gì hết về thí nghiệm này và ông ta không viết giấy gì hết. Bà Burr cũng không thể viết. Cô Lois không, mà Marvin cũng không. Ông Burr thì không còn ở trên đời này nữa. Tôi vừa kể ra tất cả những người đã chứng kiến cuộc thí nghiệm. Thế mà người viết tờ giấy này hình như cũng biết. Do đó mong tòa đồng ý với tôi là mảnh giấy này là một tang vật quan trọng hết mức.

- Thưa ngài - Copeland chen vào - Công tố cũng như cảnh sát luôn luôn nhận được các tin báo mật có ích. Nếu được giữ kín thì họ mới có thể tiếp tục cộng tác được.

- Thưa - Mason nói - sắp trưa rồi. Tôi xin sẽ tranh luận vấn đề ở phòng kín và ở đó tôi sẽ chứng minh cho ngài và ông công tố tầm quan trọng của tờ giấy ấy.

Ông chánh án Meehan nói:

- Lúc này tôi thấy không lý do gì để ông công tố phản bội lòng tin của người đưa tin tức.

- Xin cảm ơn ông chánh án - Copeland nói.

- Mặt khác - ông chánh án nói tiếp - nếu mảnh giấy ấy là tang vật thì phải giữ lại.

- Thưa ngài, tôi không có ý định hủy nó đi - Copeland kiêu hãnh trả lời.

- Tôi cứ tưởng là ông công tố sắp vò ném tờ giấy đi đấy.

- Đây không phải là lần đầu tiên ông lầm trong vụ này đâu - Copeland nói mỉa.

- Dù tôi có lầm thì cũng không làm cho những kẻ vô tội bị kết án oan - Mason nghiêng mình trả đũa.

- Thôi quý ông, đủ rồi - ông chánh án Meehan can thiệp - Buổi thẩm vấn ngưng cho đến chiều. Tôi xin ông Mason gặp tôi trong phòng họp lúc một giờ rưỡi và xin ông công tố giữ lại tờ giấy đó. Buổi thẩm vấn tạm nghỉ.

Trong khi công chúng lần lượt ra khỏi phòng, Mason nhìn Della Street mỉm cười:

- Úi! Chỉ chút xíu nữa!

- Có phải ông chỉ tìm cách hoãn binh thôi không'?

- Trời! Tôi không thích Lois kể mọi chuyện ấy ra chút nào.

- Đến hai giờ thì cô ta sẽ nói.

- Biết rồi, nhưng ta còn được hai giờ nữa để tìm lối thoát hay là...

- Hay là sao?

- Hay là ta sẽ giải quyết vấn đề.

Lois rẽ người tiến đến bên họ:

- Ông thật khéo nhưng không ngăn được tôi phải nói ra. .

- Được rồi, chỉ xin cô thư cho đến hai giờ chiều thôi.

- Tôi muốn nói hết với Marvin.

- Cô đợi đến khi cậu ta sắp lên chỗ khai.

- Không, tôi muốn nói ngay bây giờ.

- Nói gì anh thế - Marvin hỏi khi nghe thấy nhắc đến tên mình và tiến lại, choàng tay qua thân mình Lois.

- Nói về con vịt.

Một phụ tá quận trưởng tiến đến chỗ luật sư.

- John Witherspoon muốn gặp ông, ông Mason. Ông ta cũng muốn gặp cả con gái và - người này mỉm cười - cả chàng rể nữa.

- Thật đúng lúc để cậu lại thăm ông bố vợ - Mason khuyên chàng trai - Nói dùm rằng tôi sẽ cố gắng gặp ông ta trước phiên thẩm vấn.

° ° °

Luật sư bước đi ngoắc Drake:

- Anh có tìm được ra điều gì về lá thư gửi cho Marvin không.

- Không, Perry à, tuyệt đối là không. Như anh nói, số điện thoại là của một hãng lớn, ở đó không ai hay biết Lahey hết. Giấy thuộc loại bình thường có bán khắp nơi. Chỉ còn lại chữ viết nhưng lúc này thì chẳng có ích gì.

- Bây giờ thì không, nhưng sau này thì may ra. Paul, anh thử tìm xem cô y tá bị Burr đuổi đi...

- Perry, cô ta có trong phòng xử. Chờ một chút may ra tôi bắt cô lại được.

Nhà thám tử bước nhanh và trở lại với một người phụ nữ trẻ, khá đẹp.

- Perry, xin giới thiệu cô Field. Chính cô đã săn sóc ông Burr buổi sáng ngày ông ta bị giết.

Cô y tá bắt tay thật chặt Mason:

- Tôi thật thích thú thấy vụ án diễn biến như vậy nhưng tôi không thể tiếp chuyện ông được vì ông công tố bảo tôi ra làm chứng.

- Để nói là Burr bảo Witherspoon đem chiếc cần câu lại?

- Vâng, đó là một trong những điều làm chứng.

- Ông Burr không muốn cô sờ vào cái xắc phải không? Chính vì thế mà ông ta đuổi cô hả?

- Phải, tôi cứ vấp hoài cái xắc khốn nạn mà ông ta đặt bên cạnh giường để lục lọi cho thỏa thích. Tôi nói rằng để tôi đặt các vật trong xắc lên mặt tủ cho ông thấy và muốn lấy gì thì bảo tôi lấy hộ cho.

- Thế mà ông ta không bằng lòng?

- Phải nói là nổi xung lên mới đúng! Nhưng nửa giờ sau, tôi lại vấp phải cái xắc, tôi muốn tỏ quyền hành, tôi giật lấy. Có thế mà ông ấy vặn tay tôi. Tôi chỉ định báo cáo với bác sĩ thôi, nếu ông ta không đuổi tôi ra khỏi phòng và doạ đập tôi với một cái gì như là ống sắt.

- Cái ống ở đâu ra vậy?

- Ông ta hỏi tôi vật đó đêm hôm trước. Ông ta nhét vào trong đó những bản đồ họa hay cái gì đó tôi không biết.

- Sau khi định dùng nó đánh cô thì ông ta làm gì nó?

- Để xem... Hình như ông ta nhét nó dưới chăn. Tôi cũng không chú ý vì đang sợ hãi. Tôi chưa thấy người bệnh nào giận dữ đến như thế dù tôi thật hết sức chịu đựng. Tôi liền trình bày với bác sĩ và xin người khác thay thế.

- Thế nhưng ông bác sĩ không làm gì cả phải không?

- Không. Ông tưởng có thể thu xếp được vì không hiểu tình trạng của người bệnh.

- Đêm trước, Burr có nói với cô là người ta tìm cách giết ông ta phải không?

Người phụ nữ trẻ lúng túng:

- Thưa ông Mason, tôi không thể nói rõ về vấn đề này được vì tôi được gọi ra làm chứng.

- Tôi hiểu sự thận trọng của cô, cô Field ạ, tôi không dám hỏi thêm cô gì nữa. Cám ơn cô rất nhiều.

XXI

Mason đến phòng họp trước ông công tố một chút. Chánh án Meehan ngồi đu đưa trong chiếc ghế, giơ tay mời hai người ngồi.

- Bây giờ chỉ có giữa chúng ta, tôi muốn biết hết mọi chuyện ra sao.

Mason giải thích chi tiết câu chuyện cha Marvin bị xử mười tám năm trước về tội giết David Latwell ở Winterburg.

Copeland nói:

- Tôi không nghe nói về cái cô Corine Hassen đó, tôi không biết ông Mason lôi cái cô ấy ra để làm gì.

Ông Meehan nói:

- Theo tôi, trong chuyện riêng tư như thế này sẽ có ích nhiều cho tất cả mọi người. Các ông nghĩ thế nào?

- Tôi không có gì để nói cả - Copeland đưa ra nhận xét.

- Còn về phần tôi, tôi không giấu gì cả.

- Tốt lắm - ông Meehan nói - ông nói ra một ít đi

- Milter là một tay tống tiền bậc thầy - Mason nói - Hắn ta đến đây vì một vụ đem lại rất nhiều tiền như hắn cho Alberta Cromwell biết. Nhưng tống tiền ai?

- Tất nhiên là Witherspoon rồi - Copeland trả lời.

Mason lắc đầu:

- Trước tiên là Witherspoon không phải là người chịu để cho tống tiền. Với lại Milter không có gì để dọa được ông ta. Witherspoon đang cần người ta móc ra chuyện cũ vì ông ta muốn con gái dứt tình với Marvin.

- Thế còn cô bé Lois - ông chánh án chen vào - Cô ta không có của riêng à?

- Có - Mason trả lời - Nếu Milter đến nói với cô ta về chuyện trước của Marvin thì cô lấy ngay chàng trai và mặc kệ cho thiên hạ bàn tán.

- Ờ - ông chánh án mỉm cười - tôi tin cô ta làm thế thật.

- Thế mà Milter nói với Alberta rằng sẽ có một số tiền lớn để hai người có thể đi du lịch được. Vụ tống tiền dựa trên một chuyện gì đó mà hắn ta tìm ra được trong khi điều tra về vụ Adams xưa và con người bị tống tiền chưa có đủ nhưng hy vọng sắp có ngay.

- Sao ông biết? - Meehan chen vào.

- Suy luận thì ra - Mason trả lời.

Copeland bỗng la lên:

- Lý không đứng vững được.

- Xin hãy quên một lúc rằng chúng ta là những đối thủ của nhau để xét các sự kiện theo đà của lý trí thôi - Mason đề nghị - Một tay bậc thầy về tống tiền có một tin quý báu. Tất nhiên là hắn kiếm tiền từ đó. Khi có tiền rồi thì hắn dông... và chỉ trở lại khi hết tiền rồi vắt nạn nhân lần nữa. Tôi suy ra rằng nếu Milter còn nấn ná là vì nạn nhân chưa có tiền. Nhưng hắn hy vọng sẽ nhận được vào đêm bị giết. Vấn đề còn lại là xem hắn dọa ai và vì lý do gì.

- Để xem - ông chánh án nói - ông cho rằng không phải Witherspoon, không phải người con gái, vậy thì chỉ còn anh thanh niên Marvin. Nhưng làm cách nào anh ta xoay được số tiền đòi hỏi?

- Bằng cách lấy Lois Witherspoon - ông công tố la lên - Anh ta sẽ cai quản gia tài của vợ.

Mason nhìn Copeland mỉm cười.

- Vậy là theo ông, Marvin muốn lấy Lois để có tiền trả một bậc thầy tống tiền để hắn đừng đến nói với ông bố vợ cái điều mà Witherspoon biết rồi.

Bộ mặt của ông công tố dài ra và ông chánh án nôn nóng nói:

- Thôi, Mason, ông giải thích đi.

- Hãng trinh thám tư sử dụng Milter chỉ là một hãng tồi, có ở Hollywood một tờ báo chuyên đăng tin các tai tiếng để tống tiền chính khách hàng của nó. Allgood tính làm áp lực với Witherspoon và đang định bắt đầu thì tôi chen vào. Nhưng Allgood không đổi kế hoạch, chỉ dùng tôi làm trung gian thôi. Mưu mô của Allgood là về lâu dài là để người ta mua lại tờ báo của hắn với số tiền lớn. Còn Milter chờ tiền - thật nhiều tiền - phải có ngay. Thế mà thưa các ông, tôi chỉ thấy có mỗi một việc khiến hắn ta có tiền là hắn ta biết được cái gì đó về vụ án xưa thôi.

Chiếc ghế xích đu kêu ken két là vì ông chánh án vụt đứng dậy.

- Đúng rồi, hợp lý rồi. Chắc ông muốn nói kẻ sát nhân thực trong vụ Latwell?

- Đúng vậy.

- Ai?

- Ông Burr đang ở nhà Witherspoon. Ông Burr sống ở Winterburg lúc xảy ra vụ giết người. Ông Burr chờ có tiền vào ngày đó thì không may bị gãy chân vì con ngựa. Thế mà Corine đã khai rằng cô ta có một tình nhân ghen ghê gớm. Vào thời ấy, Roland Burr khoảng hai mươi bảy tuổi và có biết Corine như sau này ông ta đã nói với vợ. Nếu quý vị gộp lại tất cả sự kiện ấy lại thì biết ngay Milter tống tiền ai và vì lẽ gì.

- Burr à? - Copeland nói - Nhưng làm sao hắn giết được Milter.

- Ta xét vụ án cũ trước tiên đã - Mason nói - Người ta phải mang thây Latwell xuống tầng hầm nhà máy, đào mộ, trét xi măng, rồi chạy đi Reno để gặp Corine đang chờ Latwell ở đấy, rủ rê cô ta đi chơi thuyền, xô xuống nước, chờ cô ta chết rồi lột quần áo, bỏ cô ta dưới đáy hồ... Tôi cho rằng muốn làm tất cả mọi việc ấy thì ít ra phải có hai người mà một người muốn vào nhà máy lúc nào cũng được. Và giả sử nếu ông bị một kẻ tống tiền về một vụ giết người mà kẻ đồng phạm lại có tiền, tất nhiên ông phải nhờ kẻ đó để trả thôi.

- Ông muốn nói đến... người vợ góa của Latwell? - ông Meehan nói.

- Đúng rồi, người vợ góa của Latwell và nay là bà Dangerfield.

Ông chánh án nhìn ông công tố.

- Theo tôi thì bây giờ ta công nhận được chứ?

- Nhưng vẫn chưa giải thích được hết - Copeland bĩu môi nói.

- Giả sử - Mason tiếp tục - giả sử người đồng phạm tính rằng nên khử Milter thì hơn là trả tiền cho hắn câm miệng. Muốn làm được thì cả hai phải dùng con dê tế thần, một kẻ có thể gán được vụ giết người vì kẻ ấy có lý do và có cơ hội để làm.

- Witherspoon à? - Copeland nghi ngờ hỏi lại.

- Witherspoon dính vào chỉ vì rủi ro thôi. Kẻ được chọn là Marvin Adams. Hãy xem họ có thể đưa chứng cớ thế nào để buộc tội Marvin ngoài các chứng cớ gián tiếp thêm vào. Khi đến nhà Milter, cảnh sát thấy con vịt chết chìm trong bể cá. Sự việc thật lạ bắt buộc người ta phải để ý ngay. Marvin phải trở lại El Templo để thu xếp đi tàu nửa đêm. Vì anh ta mượn xe nên Lois không thể đi theo vì không có cách trở về. Như thế là người ta chắc chắn Marvin sẽ có mặt ở El Templo từ khoảng một giờ đến nửa đêm. Muốn lên tàu mà chỉ đi bộ thì anh ta phải đi sớm và vì không có người đi theo nên không có ai làm chứng cho anh ta trong khoảng thời gian ấy. Còn lý do để giết thì quá rõ: Milter tống tiền Marvin bằng cách dọa cho anh ta biết sự thực về ông già. Vì không có tiền đấm mõm, Marvin phải giết Milter.

Ông chánh án gật đầu đồng ý, còn Copeland cũng bị lôi cuốn theo. Nhưng ông chánh án bỗng nêu ý kiến:

- Nhưng làm sao họ biết Adams có mang con vịt ở trang trại đi?

Mason rút ra bức thư gửi Marvin:

- Vì lá thư này giục anh ta làm để mong có được một trăm đô la.

Xem xong ông chánh án trả lại và Mason nói tiếp:

- Không cần phải nói với các ông là Lahey không có trên đời này. Số điện thoại đó là của một hãng lớn. Từ lúc mười một giờ, bà Dangerfield lảng vảng quanh nhà Marvin để bắt con vịt. Bà ta dễ dàng làm điều đó vì Marvin bỏ con vịt trong xe mà xe thì không khóa.

- Xin ông kể hết cho chúng tôi nghe - Copeland nói.

- Thế thì như tôi đã nói, Burr gọi cầu cứu bà Dangerfield và bà này muốn giết Milter hơn là trả tiền. Witherspoon có axit clohyđnc và cyanua ở trang trại. Burr lấy gói lại, gửi lưu ở hãng xe Pacific, đưa phiếu gửi cho bà Dangerfield đang ở khách sạn, sau đó ông ta trở về trang trại.

Chắc chắn là ông ta còn có ý định cho cậu Marvin thêm một vài lý do chịu tội nữa, nhưng con ngựa đã cản trở âm mưu tiếp tục. Nằm trên giường, chích mocphin, chân gãy treo lên, chắc ông ta không ngờ đến việc rủi ro này xảy ra.

- Theo ông thì ở nhà Milter đã xảy ra những chuyện gì - ông chánh án hỏi.

- Cô thư ký của Allgood đã gọi điện cho Milter báo cô ta đến vì một tin quan trọng. Chúng ta đã biết chuyện Alberta Cromwell nghe Milter nói khi chuông reo. Nhưng họ không ngờ là bà Dangerfield đã đến trước cô kia. Chắc bà ta nói với Milter: "Được rồi, tôi nhận là anh đã chộp được chúng tôi. Anh đòi vài ngàn đô la. Anh sẽ có, nhưng chúng tôi muốn anh hiểu rằng đây là lần trả độc nhất và cuối cùng". Milter làm kẻ đắc thắng trả lời: "Tất nhiên. Giữa chúng ta không có gì phải thù ghét nhau cả. Cứ coi đây là một vụ làm ăn thôi. Bà xem đây, tôi đang hâm rượu hồi. Bà cho tôi mời một ly để ký cam kết nhé?". Bà Dangerfield theo hắn vào nhà bếp, đổ axit clohyđric vào một bình nhỏ trong khi Milter loay hoay ở cái lò ga. Có lẽ bà hỏi thăm nhà xí, ném cyanua vào axit, bước ra khỏi bếp, khép hẳn cửa lại. Vài giây sau nghe tiếng Milter ngã ra, biết thần chết đã tới, bà ta chỉ việc thả con vịt vào bể cá. Nhưng đến lúc này thì có chuyện rắc rối xảy ra.

- Ông muốn nói đến Witherspoon? - Meehan hỏi.

- Không, trước tiên là cô gái tóc vàng của hãng Allgood. Vì có chìa khóa riêng nên cô ta lặng lẽ mở cửa dưới nhà bước lên thang gác. Phải nhận là bà Dangerfield rất nhanh trí.

- Bà ta làm gì? - Cupơlen hỏi.

- Bà ta cởi áo quần ra - Mason ranh mãnh trả lời

- Tôi không hiểu.

- Giản dị lắm. Milter có hai người say mê: một người sống như vợ chồng và người thứ hai là cô thư ký. Cả hai, ai cũng tưởng chỉ có riêng mình là của Milter nhưng vẫn rình mò nhau. Lúc đi đến cửa phòng, cô bé - mở cửa dưới nhà với chìa khóa riêng - thấy có người phụ nữ hở hang một nửa. Thế mà cô đến để báo cho Milter rằng cô đang dò tìm dấu vết vụ án? Vậy cô phản ứng như thế nào trước cảnh bất ngờ này?

- Cô ta chỉ việc quay đi để mặc Milter tự mình lo liệu lấy - ông chánh án Meehan trả lời ngay.

- Đúng vậy. Và cô ta giận đến nỗi quên không đóng cửa lại. Vừa lúc ấy thì Witherspoon lò dò tới. Ông ta bước lên cầu thang và bà Dangerfield lại diễn trò ấy một lần nữa. Rất ngượng, ông ta vội rút lui và bà Dangerfield lại thoát thêm một lần nữa.

Chính là tiếng bà nói với Witherspoon khiến Alberta nghe được. Do đó cô ghi số xe của Witherspoon. Sau đó là đến tôi, tôi bấm chuông, nói chuyện với Alberta, đưa cô ta đi để cho bà Dangerfield có dịp trốn chạy.

- Tốt lắm - ông chánh án nói - Giả thiết này, vì đây chỉ là giả thiết, thật hay, giải thích được vụ giết Milter nhưng không phải vụ Burr. Tôi giả định rằng bà Dangerfield muốn giết đồng phạm để bịt miệng. Nhưng làm sao bà ta vào nhà Witherspoon qua được mấy con chó. Làm sao bà lấy được chiếc cần câu?

- Dễ lắm, bà ta không làm gì hết - Mason trả lời.

Chánh án Meehan gật đầu:

- Tôi vừa nghĩ rằng cho dù hai vụ giết người xảy ra theo cùng một cách, điều đó không chứng tỏ rằng phải cùng một người là thủ phạm. Ấy thế mà ta đã cho rằng thủ phạm là một.

- Không được đâu! - Copeland bài bác.

- Phương tiện giết người thật bất thường. Ít ai nghĩ đến việc giết người bằng axit clohyđric và cyanua. Nhưng sau vụ giết đầu tiên được loan truyền thì ai cũng có thể nghĩ đến cả. Khi trong ba hay bốn ngày, hai người bị giết bằng súng thì chẳng ai nghĩ là do một người giết cả.

- Đúng vậy - Mason công nhận - Nhưng ở đây có một chi tiết lý thú. Khi lần đầu tôi tới trang trại của Witherspoon, tôi có mang theo hồ sơ vụ Adams để trong hộc tủ thì có kẻ đến lục lọi giở ra xem khi tôi đang dự bữa tối. Tất nhiên là có kẻ muốn biết lý do tôi đến đấy.

- Burr à? - Meehan hỏi - Burr đang nằm trên giường, chân gãy.

- Marvin? Nếu Marvin mà biết chuyện cũ thì cậu ta giã từ Lois ngay. Với lại nếu biết thì cậu ta sẽ choáng váng và tôi nhận thấy ngay. Cũng không phải Lois vì khi tôi cho cô ta hay lý do tôi đến trại thì cô bị xúc động mạnh. Vậy chỉ còn một người mở ngăn kéo tôi, một người vắng mặt một lát trong bữa ăn.

- Ai? - Copeland hỏi.

- Bà Burr.

Ông chánh án nghiêng mình về phía Mason:

- Ông cho rằng bà Burr giết chồng?

- Sau khi đọc hồ sơ, chỉ cần cộng hai với hai là ra. Chuyện đó kết hợp với mối lo tiền bạc của ông chồng và việc bà Dangerfield đến El Templo mà ta gặp. Bà ta hiểu hết và Burr cũng rõ.

Cuộc đời đã qua cho ta biết bà Burr không bao giờ chịu ở lâu với một ông chồng. Burr là người chồng thứ tư hay thứ năm, Witherspoon nghĩ rằng có thể chơi trò cha con thân mật với bà Burr, nhưng bà lại nghĩ đến cái trang trại và ngân khoản trong nhà băng và vừa lúc được biết chồng mình là kẻ giết người.

- Làm sao bà ta biết được. Không có trong hồ sơ mà - ông chánh án vặn lại.

- Chúng ta hãy xét xem. Cô y tá bị Burr đuổi vì cô ta muốn bỏ hết đồ đạc trong xắc ra trong khi người bệnh lại muốn giữ khư khư nơi cạnh giường. Có gì trong ấy? Sách, mồi câu, đèn bấm... và gì nữa?

- Không còn gì nữa cả - Copeland nói - Tôi đã tự mình kiểm kê rồi.

- Nhưng đó là sau khi Burr chết - Mason nói.

Ông chánh án lên tiếng:

- Ông Mason, căn phòng đầy khí độc. Vậy thì trước khi người ta đập cửa kính thì không có ai có thể lục trong xắc và tất nhiên các thứ ấy vẫn như cũ trừ phi nạn nhân đã lấy cái gì trong đó.

- Đúng rồi - Mason nói - Các vị xem, Burr đã lấy cho bà Dangerfield các thứ cần thiết để giết Milter và lấy nhiều nên giữ thứ còn thừa trong xắc. Có thể ông ta tính dùng cho bà Dangerfield hay... cho bà vợ đã bắt đầu nghi ngờ chồng. Thế mà ông ta lại bị gãy chân. Ngay từ khi ông ta tỉnh lại, đã bảo vợ đem cái xắc cho ông ta. Quý vị thử tưởng tượng ông ta tức

giận như thế nào khi cô y tá cứ muốn lục ra bày lên trên mặt tủ? Một người khác thì không biết chứ còn... cô y tá!

- Khoan đã! - ông chánh án nói - ông hăng quá đà, nhưng bà Burr không cần thiết phải giết chồng mà chỉ cần đi báo với ông quận trưởng cảnh sát thôi.

- Đúng rồi, và đó là ý kiến của bà ta. Burr biết lắm chứ cho nên tính giết vợ trước khi bà ta đi báo. Thế mà lại bị gãy chân, bất lực. Chỉ còn một lối thoát thôi.

- Cách nào? - ông chánh án như muốn dán người vào miệng luật sư.

- Cô y tá biết về hóa chất mà không biết về câu cá. Burr hỏi xin cô một ống sắt để đựng đồ họa. Burr giấu dưới chăn và đựng chiếc cần câu. Burr tất nhiên là ghét Witherspoon vì biết rằng muốn rẫy hắn ra để lấy ông triệu phú thì bà ta phải đi báo cảnh sát. Cho nên hắn muốn phá cái kế hoạch này. Hắn chỉ có một cách để đạt mục đích, cách mà hắn dùng để thoát khỏi tình trạng tuyệt vọng và thế là hắn thi hành ngay thật cay độc.

"Trước mặt các người chứng, hắn yêu cầu Witherspoon mang lại cho hắn chiếc cần câu, nói rằng để quên trong phòng mà chỉ có Witherspoon có chìa khóa. Khi chỉ còn một mình, hắn rút ống sắt dưới chăn ra, lắp hai khúc cần, giữ một khúc trong tầm tay. Rồi hắn thả ống sắt xuống đất, lăn nó ra xa. Hắn rót axit clohyđric vào bát để trên bàn chứa đồ lặt vặt, ném cyanua vào đó rồi cầm hai khúc cần đẩy cái bàn ra xa. Sau đó hắn dùng tay trái cầm khúc thứ ba lên cho có vẻ đang lắp cần câu rồi...

- Rồi sao? - Cả Meehan và Copeland cùng hỏi.

- Rồi hắn hít một hơi dài - Mason kết luận.

XXII

Della Street nhìn Mason với vẻ trách móc:

- Ồ! Ông, ông làm tôi lo quá.

- Thật ư? Tại sao?

- Ông không biết à? Đến hai giờ tôi không thấy một ai xuất hiện cả, ông chánh án, ông, ông công tố cũng không và các phụ tá ông quận trưởng bắt đầu mời người vào phòng, tôi cứ tưởng người ta đã bắt ông về tội đồng phạm hay gì đó rồi.

- Bây giờ thì cô yên tâm rồi chứ. Ta thu xếp va ly rồi đi.

- Thế còn Witherspoon?

- Tôi chán Witherspoon lắm rồi. Đầu tháng này ta gửi cho Witherspoon bản tính tiền công rồi chấm dứt liên hệ với ông ta.

- Bà Dangerfield nhận tội không?

- Chưa, nhưng có quá nhiều bằng chứng buộc tội bà ta không nhầm lẫn được. Người ta đã tìm được cái hộp gửi, bình thuốc tẩy và nhất là tìm ra bức thư mà Burr hướng dẫn cách thức tiến hành của Burr. Tuy bức thư đã bị đốt nhưng dấu tro còn lại đủ cho các chuyên viên trong phòng thí nghiệm đọc ra. Ngoài ra người ta lại còn tìm thấy dấu tay của bà ở nhà Milter nữa.

- Sao bà ta không đi găng khi đến nhà Milter? - Della kêu lên.

- Cô quên rằng bà ta phải trình diễn màn thoát y à? - Mason cười trả lời - Giữ găng tay thì làm sao ở trần được.

- Đúng rồi - Della thừa nhận - Còn Lois và Marvin?

- Họ đang hưởng tuần trăng mật.

- Trời! Lúc cô bé đứng lên muốn nói, tôi sợ làm sao. Tôi cứ tưởng là ông muốn hoãn binh thôi.

- Tôi cũng công nhận là hơi hoảng một chút. Chỉ chút xíu nữa mà thôi.

- Có ai hỏi tại sao con vịt lại không chìm không?

- Chẳng ai cả.

- Nhưng nếu có người hỏi thì sao?

Mason cười ranh mãnh:

- Khi vào trong phòng đó, Haggerty là người chịu trách nhiệm. Vậy thì chính anh ta phải giải thích tại sao con vịt không chìm.

Della nhìn ông thật lâu rồi nói:

- Thấy con vịt, ông nghĩ ngay là Marvin đến nhà Milter. Ông có cảm tình với chàng trai đó vì cha anh ta bị xử tử và anh ta yêu Lois. Thế là ông đi thay nước trong bể một cách cố ý để đánh lừa nhà chức trách?

Mason cười lớn:

- Thôi cô đừng nghĩ đến chuyện đó nữa. Tôi biết có một quán ăn trong vùng hoang mạc, để ta đến đó nghỉ ngơi.

- Tôi phải gọi điện cho văn phòng và báo cho Gertie biết. Lúc nào ta trở về?

- Bảo với Gertie là chúng ta sẽ trở về khi cô ta tìm cho ra một vụ án thật hay ho. Chưa tìm được thì chưa nên gọi. Nói rõ là một vụ giết người tầm thường thì không làm thỏa mãn chúng ta đâu.

Ông luật sư và cô thư ký đi về phía khách sạn. Della Street nhận thấy mọi người đi đường quay lại nhìn hai người với vẻ tò mò.

- Họ không quên ông đâu. Ông đã dạy cho người dân vùng chuyên nông nghiệp này biết rằng con vịt có thể bị chết chìm.

- Từ nay họ sẽ đồn là các ngài luật sư ở các thành phố lớn thật ma mãnh, biết nhiều mánh lới quá. Còn có quảng cáo nào tốt hơn!

HẾT